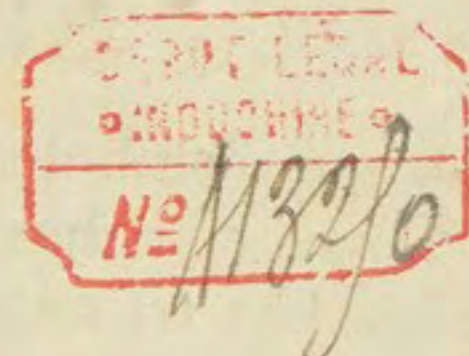


BẢO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC

mai



GIÁ BÁO

1 năm 7\$ 00 — 6 tháng

3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

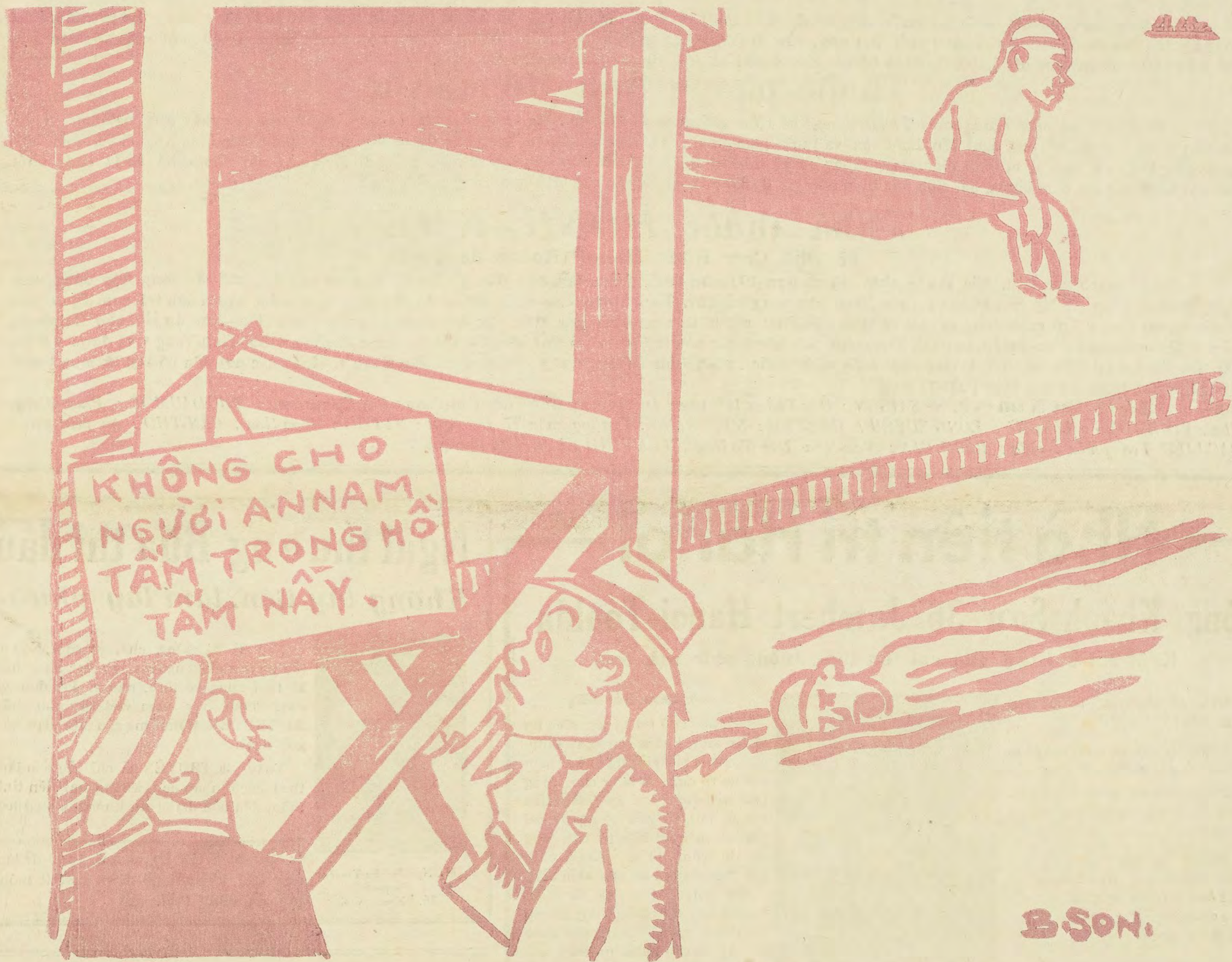
Abonnement administratif:

10\$ 00 par an

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur: Đào-trình-Nhật

NĂM 2 — 10 MARS 1939 — N° 76 — MỖI SỔ 20 TRƯỞNG: 0\$15



— Sao họ phân biệt màu da quá, anh há.
— Có gì lạ đâu. Chỉ là có lẽ này thôi: « Nếu những người cao xướng chủ nghĩa Pháp-Việt hiệp-tác với thân thiện, họ đọc mấy hàng chữ này, không biết họ nghĩ ra sao? »

VỀ DU-LUẬN CÔNG-KÍCH Y-SÍ

CỦA DOCTEUR HỒ-TÁ-KHANH

LUU-VINH-PHÚC TOAN LÀM VUA BẮC-KỲ

NHUNG NGƯỜI 200 HAY 300 VỢ

TÔI ĐI THEO HỒNG-QUÂN DU-KÍCH

— V... V... —

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thờ dưng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước rã. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm dềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá Op.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hầm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình-Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BENTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CÁN-THƠ: Au petit gain; BAC-LIÊU: Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.

Nhà tiên tri Hanoi

ông Khánh-Son 36 Jambert Hanoi-Tonkin

Khỏi coi chỉ tay, cần coi tên tuổi, tướng chữ mà thôi

Năm cũ sắp qua, bước sang năm mới!

Biết ngày xấu có qua, ngày vui có tới cùng ta chăng ???

Đời ta ra sao? Ái-tình thế nào, công danh và con cái, mồ mã và đất cát.

Mọi sự ấy nên hỏi ngay ông thầy Khánh-Son ngoài Hanoi là một ông thầy đã từng coi cho vua cho chúa, cho các quan lớn, cho đủ hạng người.



Professeur KHANH SON

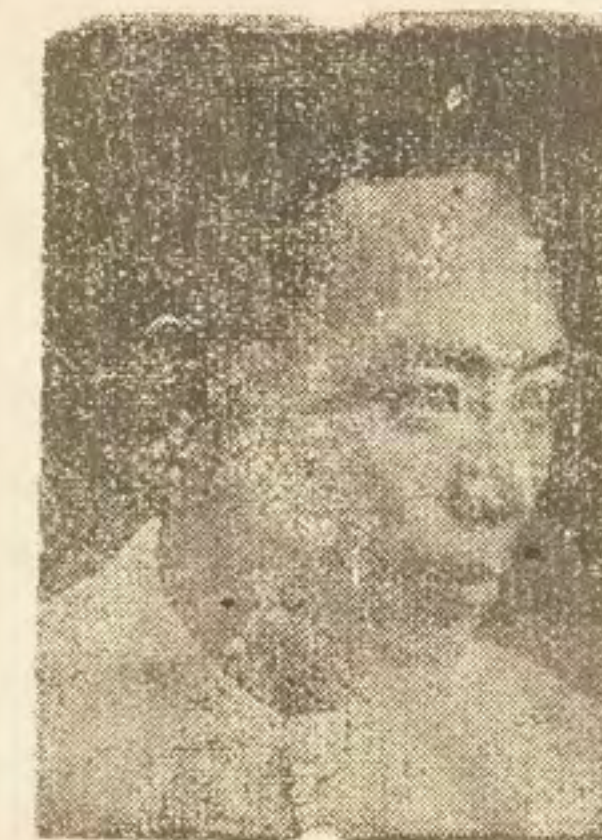
Cách xem bói này

Nếu biết chữ thì ký tên, biên họ và tên tuổi, không cần ngày sanh. Nếu chẳng biết chữ thì nhờ ai biên tên họ rõ ràng và nhớ cho đúng tuổi mới được. Gởi 1p.00 làm tiền nhuận bút, và nếu 10 người coi liền thì có 8p.00. Nếu trả tiền bằng cò thì cũng được, nhưng phải gởi thơ đảm bảo cho khỏi mất.

Tài bút. — Hữu xạ tự thiên hương, bấy giờ nhiều thầy, nhưng tôi chẳng cần nói quảng cáo khéo dè tui bà con chọn lựa thầy nào tùy ý.

Ngai thương Bùa thi đậu

Không lấy tiền, làm lấy phước



M. Nguyễn-hữu-Truyền
Pháp-sư
26, Bichot Hanoi

Nào ai bị chồng chê, vợ ghét. Nào ai lấy phải chồng nghiện, vợ bạc bẽ, nào ai thất vọng về tình, nào ai lao đao về công danh hãy mau viết thư cho thầy Ba TRUYỀN Hanoi mà cầu xin đạo bùa gói ngải.

Thầy Ba TRUYỀN sẽ chỉ bảo cho làm theo cách nhân đạo, không hại đến tinh thần, đến bổn mạng ai, không bị phai lợt.

Nhớ biên tên họ và gởi 1p.00 để làm cước phí, khi gởi đồ đi và một ít móng tay của mình thôi.



SAVON SO 1

HIỆU HUÊ-NAM 72%

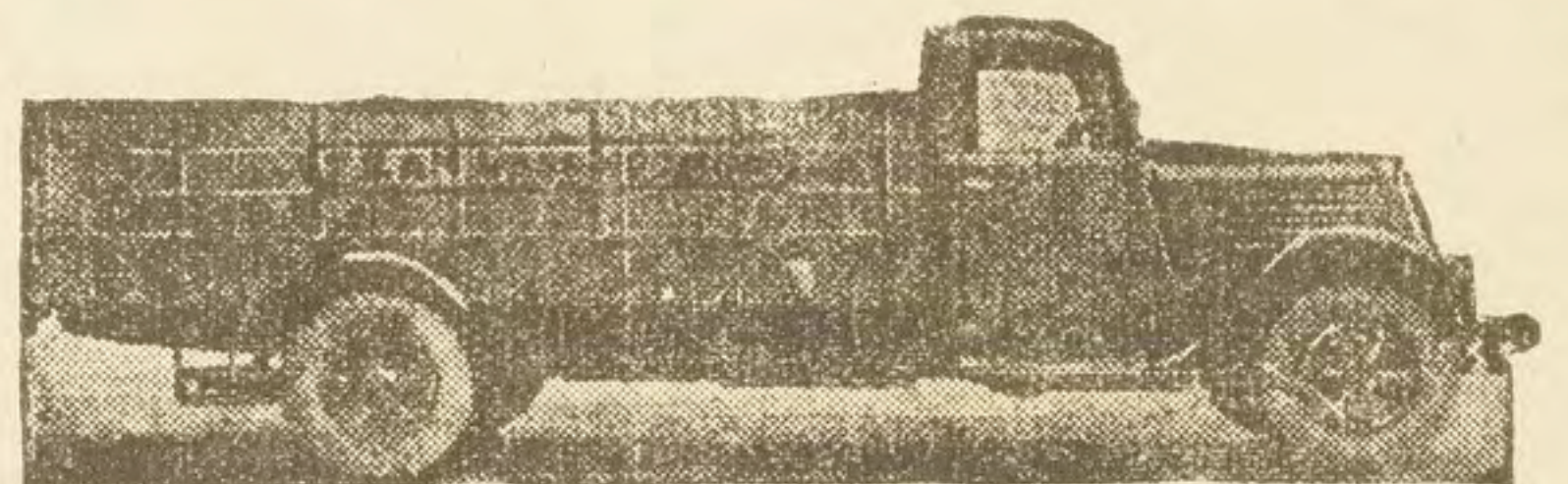
Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và Cholon mới và có bán khắp nơi: hỏi các tiệm tạp-hóa.

Mua savon hỏi nài cho đúng SAVON SO 1

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận

Savonnerie HUE-NAM

(gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie — CHOLON



TRAN LAM HOC-MON

TÉLÉPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT-BÓN

GIÔNG VẬT ĐIỂM TÒ VẺ ĐẸP CHO NGƯỜI



CÒN nhớ một nhà nhỏ nào mấy chục năm trước, khi mới ngó thấy một cô đầm trắng nõn, tròn vo, nhà nhỏ ta ái - quốc cừu - di mặc lòng, nhưng vẫn biết nhan sắc hình-thù các cô Tây-phương mỹ-nhơn là đẹp. Đến dời nhà nhỏ ta phải vịnh thơ đề ca ngợi cái đẹp ấy với câu kết lãng lơ thêm muốn như vậy :

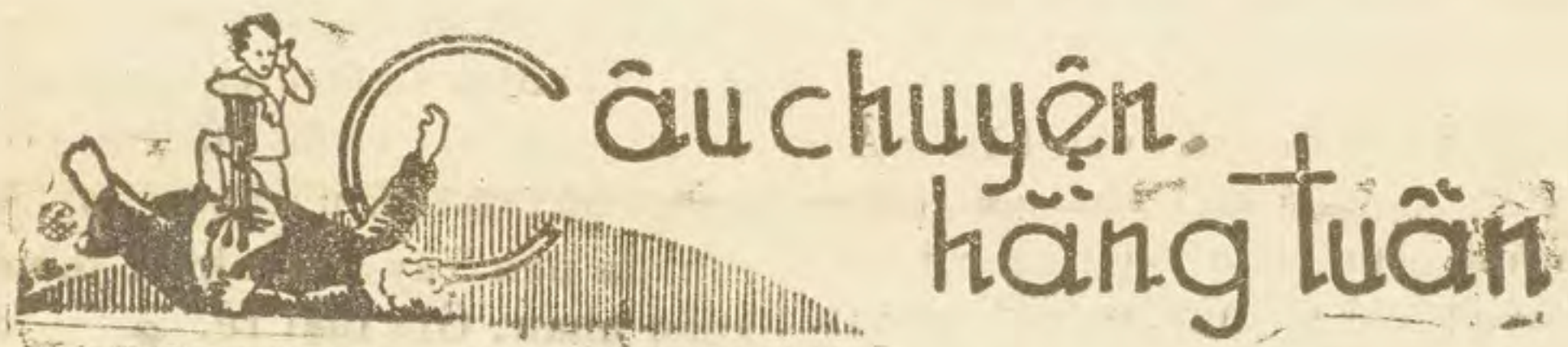
« Mối nửa trên mà đã muốn « trông... »

Ấy là mối ngó nửa trên, nếu ngó luôn nửa dưới nữa, ta thấy các cô tây-phương mỹ-nhơn càng xinh đẹp chừng nào

càng phải nhờ có thú-vật to-diểm cho cô nhiều chừng nấy.

Cái đẹp của tây-phương mỹ-nhơn nhờ giống vật điếm trang đến bảy tám phần 10.

Các ngài cứ ngó hình 8 con giống ở trên rồi dòm kỹ phục sức của cô tây-phương mỹ-nhơn ở hình dưới thì biết.



Nếu tôi làm tòa . .

GIỮA lúc người ta cao xướng và mong mỗi nòng nân những chủ nghĩa Pháp Việt đề huề, tây nam thân thiện, cách ít ngày lại thấy nổi lên một việc trái hẳn lại, nghe như cung đồn lổi nhịp, làm cho những người tha thiết với chủ nghĩa kia chắc phải ngậm ngùi, chán ngán...

Chúng tôi có cái cảm tưởng ấy vì ngó thấy một vụ án mới xức ngày hôm thứ ba trên tòa.

LỐI 9 giờ đêm bữa đó, chú sơn đá W... cỡi xe máy dẫu, phía sau đeo thêm đèn, đạp ga chạy vùn vụt trên đường Verdun. Một viên cảnh - binh thời cỡi bắt ngừng lại để biên phạt. Lũ trẻ nhỏ và mấy người háo kỳ xúm lại xem.

Chú W... ngó thấy cảnh-binh là người annam, tỏ ý cư - nự khinh khi, trong trí của chú nghĩ : « Tao là người tây, mi là người bốn-xứ lại dám biên phạt ta chạy mau ! »

Nhưng người cảnh binh ta chỉ biết có phận sự và danh-sự sắc-phục của mình, cứ việc biên phạt. Chú W. nổi dóa, trở lại gây gổ đánh đá những người đứng coi chung quanh. Rất dỗi có hai chị em nhà nọ đang ngồi trước hàng ba nói chuyện với nhau, chú cũng xông tới đánh người ta bị thương. Chị em nhà này lấy giấy quan thầy chứng nhận rồi làm đơn đi kiện. Chuyện chỉ có thế thôi.

Ra tòa hôm thứ ba rồi, chú sơn đá W. nói rằng tại cô Đò-thị-Nga một người trong hai chị em nhà đó đã bóp tai bà đầm, vợ chú, cho nên chú can thiệp,

Một người đàn bà Annam, sanh



VỀ DU'-LUẬN BÌNH-PHẨM CÁC Y-SI

Docteur Ho-ta-Khanh

Về quê-hương vừa được vài tháng, tôi đã nghe thấy lắm chuyện bởi rồi chỉ trích làng thuốc : Nào tâm-lý quái-gở của vài anh em bác-sĩ, nào du-luận xôn-xao trái lẽ của phẩm-nhân, làm cho kẻ chính-trực không biết tin vào đâu mà phán đoán, lắm lúc chỉ gây sự ác-cầm lẫn nhau mà thôi.

Trước hết tôi xin phê-bình hành vi ô-tục của vài bạn đồng nghiệp tôi đã. Sau sẽ bày tỏ các mối phiền của bọn tôi đối với du-luận phẩm-nhân.

LỖI to của nhiều bạn đồng-nghiep, là quá chuộng tiền bạc. Lỗi đó là lỗi chung của xã-hội hiện tại, nhưng trong các nghiệp khác, cái động-cơ đó không đến nổi quan-hệ quá như trong nghiệp chữa bệnh cho người ; thành thử dân chúng xôn-xao tự lo sợ cho tánh mạng của mình mà phê-bình các bác-sĩ một cách quá mật-sát. Vì muốn góp tiền, mà nhiều y-sĩ tự đặt ra những cái chức-vị hư không, hoặc chiếm lấy những chức tước không bằng cớ, cố ý lường gạt lòng tin nhiệm của bệnh-nhân, và cạnh tranh với đồng nghiệp một cách bất - lương bất - pháp. Nào người mao xưng chuyên môn nầy, nào kẻ khoe khoang là phụ-tá viện nọ, bao nhiêu đều láo xược vô lý, làm cho cả làng lương-y Việt-nam đều bị sỉ-nhục và thẹn với đồng-nghiep Pháp ! Vì lẽ cực-lòng đó làm cho tôi nay mai phải bày tỏ cho công chúng rõ các chức tước có giá-trị trong nghề thuốc, mặc dầu các bạn đồng-nghiep vô nghĩa kia có e dè hạn tôi cũng cam lòng.

Một điều nữa cũng vì quá trọng đồng tiền mà lắm lúc y sĩ cứ nhắm mắt chữa những bệnh chứng ở ngoài tư cách tài năng của mình, không đủ lương tâm gọi nhờ đồng nghiệp có tư-cách tài năng hơn. Có khi tự biết mình bất lực mà cứ đeo đuổi mỗi lợi, quên hẳn tánh mạng bệnh-nhơn. Thật là một việc làm thê thảm tàn-ác, đáng cho cả xã-hội chế bai. Gớm ghê thay cho mấy người có học như thế ! Vậy mà họ tự cho là thương lưu ư ?

Kỳ tới

MỘT BÀI VĂN-HỌC

Tìm hiểu người xưa, hay là cảm tưởng của tôi sau khi đọc cuốn « Không giáo phê bình tiểu luận » của ông Đào-duy-Anh.

MỘT BÀI KHOA - HỌC

Người ta đang cần dùng những ai chịu nhốt trong thơ-viện cho tới 50 tuổi, mà không được có vợ, không được có cuộc vui nào hết. Để làm gì ?

Bài ấy sẽ nói cho độc-giả biết.

Cũng vì tài nghệ kém cỏi vô giá-trị mà nhiều bác làm thuốc lấy giá rẻ một cách vô lối. Cõi bịnh lấy tiền rẻ, chỉ hữu-tý là lúc nào gặp bệnh-nhân thật nghèo khổ, việc đó không ai cãi lẽ gì được. Nhưng nếu mình lấy tiền rẻ cốt để chiếm khách thì mất cả danh - thể của một người y-sĩ đặc biệt.

Lạ gì công chúng khinh thị và tỏ mắng với những người buôn bán toa đó !

Công trình cứu chữa một tánh mạng là một việc làm vô giá ; kẻ giàu trả theo lẽ giàu, kẻ nghèo trả theo thể nghèo, điều ấy cứ để tự nhà làm thuốc phán định, chứ nào phải để cho bịnh nhân nầy-niet như lúc đi mua đồ tạp hóa. Bệnh-nhân có tâm-lý như thế rồi họ gặp phải thầy thuốc bất-lương, cũng là sự thường.

GIỜ, tôi xin bày tỏ mấy điều chúng tôi tha phiến đối với du-luận ác-độc mấy lúc nay. Có chi cho bằng thuật vài chuyện đã xảy ra cho tôi mới kinh nghiệm trong một vài tháng nay — mà chắc cũng đã xảy ra cho mỗi người lương-y nhiều lần rồi — thì đủ cho các bậc cao minh chánh trực, thấu rõ.

Một hôm nọ, lúc 12 giờ trưa, có người ở dưới tỉnh đem lên cho tôi coi một đứa con đau rất nặng ; bịnh đó có mổ cũng quá trễ lắm rồi, nhưng chỉ còn một phương mổ mới có chút ít hy-vọng mà thôi. Cha mẹ đứa bé cầu khẩn tôi rất dữ-đội. Dầu sao tôi cũng một mực hết lòng với bệnh-nhân cho tới càu. Thế rồi, từ 12 giờ trưa cho đến 5 giờ chiều tôi bỏ cả nghĩ ngơi, bỏ phòng khám bịnh, thân-hành đem đứa bé vào y-viện Cho-rây chăm coi để các ông bác-sĩ chuyên-trách mổ dùm đứa bé. Lúc tôi ra về có dặn cha mẹ nó cặn kè như vậy : Nếu có chi bất trắc thì cho tôi hay liền, còn như may mắn lắm mà em bé qua khỏi thì mai sáng tôi sẽ trở vô thăm.

Rồi đứa nhỏ phải tạ thế ngay tối hôm đó, như tôi đã tiên liệu. Sáng lại, tôi trở vô nhà thương, thì hay tin buồn. Từ đó tới nay, tôi chẳng hề thấy cha mẹ đứa nỏ đau ; đã không tiền bạc gì, mà cũng chẳng có một tiếng cảm tạ gì cả. Đối với cha mẹ đứa bé ấy, hoặc là ai ở vào trường-hợp ấy đi nữa, tôi cũng chẳng mong-mỏi chi, vì lúc chữa bịnh tôi chỉ coi tánh mạng bịnh nhân là tối trọng mà thôi ; bịnh dung, sang hèn, tời tể, cử chỉ của cha mẹ bà con kẻ bịnh ra sao, tôi đều bất kè. Nhưng tôi muốn thuật chuyện ấy ra dặng cho công chúng biết rằng người lương - y làm tròn bổn phận không cần phải có phần thưởng hay là hình phạt gì làm động-lực, chỉ tự lương - tâm mình răn dạy lấy mình là đủ. Du-luận có khen ngợi, hoặc chê bán, hoặc

im lặng thế nào, thì lương-tâm ấy cũng một mực trọn vẹn.

Một bữa khác, tôi vô Clinique Saint Paul thăm bịnh, gặp một bà ngán tôi lại mà hỏi :

— Thưa phải ông là ông Hồ-ta-Khanh ở Phan-thiết chăng ?

— Thưa phải.

— Tôi là bà X... ông không biết tôi sao ?

— Thưa không, vì tôi đi học bên Pháp hơn 12 năm có thể gì nhớ tất cả người Phan-thiết.

— Xin ông đến coi dùm con tôi ở phòng bên cạnh đây.

— Vậy chờ ai chữa cho nó ?

— Thưa ông Docteur C...

— Nếu thế thì tôi làm sao dám coi bịnh-nhân của một đồng-nghiep tôi đã lo liệu rồi.

Thế mà rồi bà ấy về đến Phan-thiết gặp ai cũng đồn ác cho tôi rằng :

1e Người Phan-thiết với nhau mà không nhìn nhận.

2e Gặp người đồng xứ làm bịnh mà không chữa giùm. Làm ần như thế thì chết dôi.

Vui nhĩ ! Nếu người đồng-hương của tôi không biết lai lịch và tánh tình của gia-tộc tôi thì mấy câu nói vô lý kia đã gây nên bao nhiêu điều phiền phức và tổn hại cho danh-thể lương-thiện của tôi ?

Còn nói chi có nhiều người đến phòng khám bịnh, hoặc gọi thầy đến nhà, mà đã quyết tâm lừa gạt không trả tiền ! Lý gì mình đến cho lương-y xem bịnh, và lương-y xưa nay chưa quen biết chi mình, mà mình lại xin mua chịu bao giờ ? Huống hồ mình đối với một người mà mình đáng kính trọng tin cậy vì mình đã phú-thác tánh-mạng của mình cho người ấy ? Vậy người lương-thiện, nếu không tiền thì nói trước : xin thầy chữa giùm ; nếu có tiền, thì trả ngay : kẻ thiếu chịu vô lý đó là kẻ gian cả. Lại cái cử chỉ la lạng ấy họ chỉ dùng đối với lương-y Việt-nam mà thôi. Công-chúng hôm nay có lẽ mới hiểu tại sao có nhiều lương-y không cho bịnh nhơn thiếu chịu. Vẫn tôi chưa đến, nổi dưng chánh-sách đó, nhưng chắc rồi cũng phải thi-hành theo việc hữu lý.

Lại có kẻ cho lương-y là một thằng làm công để hèn : gọi đầu lúc nào cũng phải chạy mau đến, đương ăn đương ngủ cũng phải bỏ. Lúc nào bịnh nguy cấp, thì chúng tôi không nề tốn công ; đối với kẻ nghèo khổ mặc dầu, chúng tôi cũng sốt sắng luôn luôn như vậy.

Nhưng vì lắm lúc không đáng chi gấp mà người ta vẫn quyết hành-hạ lương - y. Công chúng không trọng y-sĩ, thì sao lại dám trách y-sĩ bất lương ? Chẳng phải tôi cố lòng bảo chữa cho y-sĩ bất lương, nhưng tôi xin nói : vì số đông trong xã-hội để hèn, nên mới

có sanh ra một số lương-y để hèn dũ dội vậy. Lắm kẻ quả vội mặt-sát nghề thuốc, có bao nhiêu người dám tự nhận là tinh sạch trong phận-sự của mình, không chuồng tiền hơn liêm-khiết? Vừa rồi, thử hỏi ai kích-bác ông Đốc-tơ nọ? Người lương-thiện hay là lũ háo tiền? Chỉ ở với hạng dã-man, tánh mạng con người và danh-thể con người mới không có giá trị chi cả. Đó là tôi xin kể vài tánh hèn mặt của hạng dân ngu nước ta, không đủ tư-cách bình phẩm những hành vi của lương-y. Nói thế, chớ tôi miên-chấp, vì ở xứ nào người dốt cũng có, nhưng xứ ta vẫn tội-phong bại-tục nhiều hơn. Đến như bọn tư-đắc là thương-lưu xã-hội, có học-thức, mà còn nhiều điều gàn-nhẫn hơn nữa, thì mới đáng trách và đáng khinh.

Bác-sĩ HỒ-TÁ-KHANH

Quý ngài đa thầy chạc chàn

Sâm-Nhung B.

Thận-Tinh

hiệu « ME CON » 1 ve 0p. 60 trị đau lưng, mỗi mết, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, dài đêm, tinh-thần suy, sức lực kém.

Bồ-Đào-Tiên chỉ khải lộ

Công hiệu linh nghiệm thể nào
Thử thử thuốc

hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho-lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng **Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.**

Nhà thuốc PHÚC-ĐĂNG

130, rue de Paris - Cholon
Téléphone N° 30.383



Đời này ai mà không biết sự công dụng của gió biển? Gió biển trị được những bệnh lật vật, đem lại sức khoẻ cho người bệnh trầm trọng, như là bệnh thuộc về bộ hô-hấp.

Bệnh ho mới phát hay lâu năm đều cần đến gió biển. Nhưng có ai ngờ đâu trừ gió biển ra, lại còn có thuốc Bão-Phế Linh-Dược mà sự công hiệu cũng tương đương, không kém gì gió biển?

Nhờ bào chế, toàn bằng cây cỏ chọn lựa rất kỹ, thuốc Bão-Phế Linh-Dược có tánh chất sát trùng, sanh nhiều nước miếng, làm mát hai buồng phổi, nhờ thế nên nó trị các bệnh ho rất phát rất mau lẹ. Còn những bệnh ho lâu năm nếu được trường phục bằng thuốc Bão-Phế thì không bao lâu thể nào cũng mạnh.

Thuốc thật hay, hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00.

Bào chế tại:

PHUC-HUNG Y-QUAN

Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dần, 323, rue des Marins, Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, Ohier Pnompenh.

(Gởi C. Rembt. từ 2 hộp)

Nên noi... Nên nghe...

CẬU nhỏ đó, phải chi nên để cho cậu học đã.

Học làm người.

Học làm dân.

Rồi học làm vua.

Nhứt là phải để sống thân yêu, chung chạ, dễ dàng với dân, cho biết rõ những nỗi dân-gian tột khổ, theo như con các vua chúa nhiều nước phương tây hiện giờ. Cậu cần biết làm dân trước hết rồi mai sau làm vua mới thật hiểu chức-vị, nghĩa-vụ, biết thương yêu thân cận với dân và lo mớ mang lợi ích cho dân, cho nước.

Vội gì làm lễ sách phong Đông-cung trong lúc cậu mới có 3 tuổi. Vì danh-vị ấy cố-nhiên là của cậu mà. Tuổi ấy đang cần vui chơi chạy giỡn, phóng khoáng tự nhiên, chưa chi lễ nghi phiền phức đã bắt cậu tập đi, tập đứng, tập lạy, tập quý trước hai ba ngày thọ-phong là một việc chắc cậu chưa hiểu là nghĩa gì.

Rồi cũng nghi-lễ phiền phức ấy, thêm với danh vị cao quý càng ngày càng biệt cậu với dân.

Để cậu học làm dân một cách thiết-thực, hoàn toàn, cho tới lớn sẽ học làm vua, thì tương lai nước Nam chắc được nhờ cậu.

Đó là cảm-tưởng ngay thẳng của chúng tôi đối với việc sách-phong hoàng-tử Bảo-Long đã cử-hành ở kinh hôm 7 Mars rồi.

VINH Cam-ranh đang sửa sang làm quân - cảng (base navale) cũng như Tân - gia - ba của Anh vậy.

Nay mai có thêm một đoàn 50 phi-cơ chiến-dầu qua sung vào đội không-quân phòng thủ Đông-dương.

Và chỉ trong 3 tháng nữa xứ này có xưởng chế tạo máy bay.

Quan tổng-trưởng Mandel, hôm 5 Mars, dẫn nói quả quyết ở Thượng-nghị-viện rằng « Đông-dương đã lo phòng thủ đầu đó hẳn rồi, chẳng lo có một sự gì bất trắc! »

SONG về mặt khí - giới có lẽ đủ rồi, còn dân-tâm thì sao?

Bởi ai cũng biết sự phòng thủ một đất nước nào, phải có cả khí-giới và dân-tâm mới được.

Nước Pháp còn đợi gì mà không ban bố cho chúng tôi một chế - độ chánh-trị mới mẽ, rộng rãi, để làm-nghị chúng tôi được hăng hái đứng bên binh-sĩ và quốc-kỳ Pháp, mà có cái cảm tưởng như lời ông Varenne đã nói:

— Bay đem thân chống giữ đất này là chống giữ quê hương bay trước hết chớ không phải chống giữ miếng đất chinh phục của ta đâu, nghe!

GIỮA chỗ giao thiệp hằng ngày của Huê-kieu và bà con ta, những chuyện lăng mạ ầu đã nhau thường xảy ra như cơm bữa, mà phần lỗi phải — cứ nói cho ngay — thường nặng đòn cân về bên các chú nhiều hơn là bên annam.

Ông tổng-lãnh-sự Tàu ở Hanôï, Hứa-niệm Tăng tiên-sanh, chắc hẳn cao minh xét rõ chỗ ấy, cho nên mới rồi ông đã thông-tư khuyên bảo Huê-kieu đối với người bôn xứ phải giữ lễ mạo cho nhà nhận, chớ hay giở thói thô-bĩ vô-phu, mang tiếng chung cho đồng bào và quốc-thể.

Phải lắm, nhà đại-biểu tối cao của Huê-kieu đã dạy họ một bài học xã-giao xử thế rất hấp thơi.

LUÔN một nét bút và tờ giấy, phải chi ngài bắt buộc các

tiệm mua bán, những người đứng tiếp đãi khách khứa, nhứt là các tiệm cơm cháo cà-phê, nên mang y-phục cho trang nhã.

Vì ngài ở Hanôï, nên ngài không biết khắp cả trong Nam này, bắt cứ vào tiệm ăn uống nào cũng thấy các chú chỉ ở trần trụi trụi, bận quần xà-lõn mà bưng đồ tiếp khách, coi kỳ cục lắm, ngài ôi!..

Cái đó không tốt cho quan-chiếm của ngoại-nhơn chút nào.

Chắc có người nói:

— Ôi! ở xứ nóng nực quanh năm, sao xong thì thôi mà.

Nói vậy thì bỏ nốt cái quần xà-lõn đi nữa thôi.

CƠ Phụng-Kieu, cái tên nghe hay, nét mặt coi ngộ, mà sao cô khéo làm trò khi hoải.

Giả chết 100 ngày rồi bây giờ cô muốn vô đạo Tin-lành. cô lập đàn, cô truyền đạo mới v.v.. theo như các báo hằng ngày đã thuật mấy hôm nay thì những việc cô làm toàn là trẻ con, giả ngộ, diên rồ, chớ không phải thiết nhà tu hành.

Có người nói vậy nghe cũng có lý.

— Chị chàng đó có bệnh, như giáo sư Freud đã tìm ra đó mà. Cứ lấy Freud mà chữa thì hết. Nghĩa là cái bệnh dục-tính bị dồn ép.

TẤN tuồng tuyên - cử Quán-hạt đã nhứt định ngày 16 Avril khởi sự diễn tại rạp Nam-kỳ.

Những kếp chánh kếp phụ là ai, chắc cuối tháng này mới biết dạng.

Khán-quan khỏi cần phải mua giấy trước giữ chỗ ngồi.

Vì các vai kếp sẽ hát lộ - thiên, mà cốt tuồng sẽ diễn trong bóng tối. Chư vị cứ ngồi nhà sẽ được xem chương trình và sự tích đăng trên các báo.

SỰ màu thuẫn tây - đình nổi sừng lên ở số 1 của tạp-chí « Tao-dân » một cơ-quan văn-học đúng - đắn mới ra đời tại Hanôï,

nếu ai chịu khó đọc từ trang đầu đến trang chót, chắc là phải thấy.

Các nhà chủ trương đã trình bày bày tỏ ý hướng mình muốn truyền bá và xây dựng một nền văn hóa mới cho nước mình. Nhưng nhà xuất bản lại rao cấm trích lục những bài đăng trong tạp chí ấy.

Muốn truyền bá xây dựng nền văn hóa mới thì để cho tư tưởng mình được tự do phổ - thông mới phải, chớ sao lại cấm trích lục?

« Có phải vậy là mâu thuẫn không? »

LÀU nay, xe đồ Lạc-tĩnh dụng hoải, lật hoải, chết người và làm dui què ngời tị hết bộn. Nó là điềm báo trước rằng nghề này đến lúc mặt kiếp đó chẳng? Có lẽ.

TIN MỪNG

Chúng tôi tiếp đặng tin mừng rất trẻ, anh Nguyễn-văn-Lầu, thợ kỹ tại quận Gò-quao (Rạch-giá), đã làm lễ thành-hôn cùng chị Đỗ-thị-Hiếu, ái nữ của bà sường phụ Đỗ-thị-Châu tri-phủ hồi hưu tại Gò-quao.

Không thể về chia vui cùng anh chị đặng, chúng tôi xin mượn mặt báo cầu chúc cho anh chị luôn luôn trên thuận dưới hòa hậu hưởng hạnh phúc của ái-tình.

Lâm-thành-Phương
Garage Citroën
Lâm-thành-Lộc
Imprimerie Moderne

Nếu sự nghe biết của chúng tôi không lầm, thì hãng ô-tô-buýt ở đây sẽ ra mấy trăm chiếc xe mới tốt, rộng rãi, đi rất đúng giờ, chạy rất chắc chắn, để chở khách từ Saigon đi khắp Lạc-tĩnh. Nghe như từ Saigon xuống Vĩnh-long, họ sẽ lấy có 0p.25 mà hành khách ngồi ghế nệm da êm ru và không lo ngại bao giờ lật đổ hay chậm trễ.

Cố nhiên, họ sẽ giết hết xe đồ annam và khách trú.

Các chủ xe đồ hiện thời không gấp sửa sang tử tế thì cái ngày ổng táng xe họ chắc là không lâu.

BÁC-sĩ Lê-quang-Trinh đã chủ trương tờ báo « Tân-Tiến » luôn dịp mở phòng khám bệnh.

Bởi vậy trong báo thấy đăng lời rao và chơn dung của Lê bác sĩ mang võ-phục quan ba, đeo mề-day kim-khánh, bội-tinh đầy một bên ngực, coi rất oai nghi.

Chót hết: « Ai muốn rước đến nhà coi mạch, ông sẵn lòng đi lẹ bất luận giờ nào, ngày và đêm »

Có người đọc lời rao và xem hình ấy rồi lúc nhà họ có bệnh tới rước Lê bác-sĩ, nhưng bác-sĩ bận đồ thường như mọi người và sốt sắng ra đi, người ta có thể cự nự: — Không! tôi rước quan lớn thấy thuốc bệnh đồ nhà binh, như hình đăng trong báo kia mà!

VÌ một ông vua chư-hầu ở Ấn-độ đã hứa sửa sang thiện-chánh cho dân, nhưng rồi ông không giữ lời hứa, thánh Gandhi bức mình, hôm rồi lại nhện dơi để phản đối hơn một tuần lễ.

Năm nay cụ đã già lắm, sức yếu chánh-phủ Anh ở Ấn-độ chỉ lo cụ chết thì cả dân Ấn-độ dậy giặc.

Sau 5 ngày nhịn ăn, xem chừng sức cụ đã yếu nhiều, mỗi lần đứng dậy bắt chòng mặt phải té.

Ấy là một cuộc bãi thực có ảnh hưởng tới dân tâm quốc-sự, nó khác với những cuộc bãi-thực vô nghĩa.

BA-tước Beaumont ta khôn khéo đáo để, ở nghị-trường thì ngài làm hiền, nói dõ, nhưng ra thị-trường ngài tìm lợi xoay xu giỏi ghê đi.

Mới rồi ngài đi Bắc-kỳ, lên Văn-nam, bộ tướng là đi lo toan quốc-sự gì đó sao? Ngài đi xem xét nghe ngóng về cuộc phong-thủ Đông-dương thấy xứ này còn thiếu món « mặt nạ trừ độc-khí » (masque à gaz), ngài quyết bao lãnh.

Nếu tin của báo Agir không lầm thì Bá-tước tính lập ra công-ty chế-tạo mặt nạ để bán cho nhà nước với giá rất cao.

Thế là ngài mới phát minh ra một mô-típ tiêu-thụ vừa lớn lao vừa phát tài cho cao-su đất đỏ của ngài đó.

XỨ Bắc nước mình đang khổ về cái nạn đất hẹp dân đông, mà bà con lại dễ thêm hoải. Để một cách vội vàng dồn dập, sanh đôi sanh ba luôn luôn.

Hôm 28 Février rồi, ở Hanôï có một cô mới 23 tuổi, sanh hạ một lúc ba đứa con: 2 đứa ra ngược, 1 đứa ra xuôi, đều được con vuông mẹ tròn.

Cứ mực đó mà tới mãi, nếu không phải qua Phi-châu thì đến phải thực hành câu thi của Tú-Xương: « Bỗng bề nhau lên nó ở non! »

Ngày 31 Mai

Le 31 Mai. Est, au début de la matinée, sous l'empire de l'agacement et de l'inquiétude que ressentaient très vivement les personnes réceptives.

Mais, à condition de conserver du calme, un trigone de Jupiter promet de grands succès en tous ordres de choses.

Cette journée sera bonne, en effet pour les nouvelles entreprises, pour les placements de fonds et pour le voyage.

En outre, Vénus lui apporte des avantages pour les questions d'ordre sentimental. Elle est favorable à l'amour.

À sa naissance, le 31 Mai, se trouve un grand succès en tous ordres de choses.

Giáo-sư Nguyễn-thượng-Hiền
Coi tay và coi bịnh

251, rue Lagrandière - Saigon

Danielle Darrieux

Là một cô đào mà các bạn yêu mến nghệ-thuật thứ bảy ham mộ nhứt, muốn có một tấm hình để làm collection hãy đến tại Nam-Hung ngang đồng hồ chợ Saigon, mà cần dặn trước kẻ lo hết, vì chúng tôi làm đại-lý độc-quyền toàn cõi Đông-dương cho Etablissement Erpe nên có đủ hình lạng, hình màu, hình format lớn nhỏ đủ cỡ. Bán lẻ giá rẻ hơn bên Tây, mua buôn giá thật rẻ xin gởi thơ thương lượng hoặc đến Librairie et Papeterie NAM-HUNG Bureau 165 Bd de la Somme. Vente: 3 Halles Centrales Saigon.

Có bán sỉ và lẻ đủ thứ vật dụng cho học trò, pochette màu, cặp da bên Tây và nhiều món khác nhau. Giá thật rẻ.



Cô gái như một cánh hoa. Mới buổi sáng vừa khoe khoang hương nhụy, mà đến chiều đã tàn tã một đời.

Làm thân cô gái nên lo nghĩ đến lúc tàn hoa, mà lo sợ những ngày da nhăn má cốp, bao nhiêu cái xinh tươi rực rỡ không thể trở về.

Đành rằng có son có phấn, làm cho cô trở lại với thời xuân, nhưng chỉ trong chốc lát bề ngoài.

Còn muốn cầm giữ mãi cái sắc đẹp thiên nhiên, muốn kéo lại những ngày trẻ trung quang đãng, muốn giữ mãi hạnh phúc bên mình, các bạn gái còn phải nhờ đến Bạch-yến-Hoàn của Phục-Hung Y-Quán.

Chẳng những Bạch-yến-Roan sẽ giúp các bạn gái được hồng hào, trẻ mãi, đẹp từ cái thờ ợt mà nó còn giữ kinh-nguyệt luôn luôn đúng ngày, mạnh khoẻ, không đau vặt. Thuốc rất dễ uống giá mỗi hộp 1p.00.

Bào chế tại:

PHUC-HUNG-Y-QUAN

Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dần, 323, rue des Marins Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, rue Ohier Pnompenh.

(Gởi C. Rembt. từ 2 hộp)

Trước mặt thời-cuộc Viễn-dông

VINH CAM RANH TRỞ NÊN QUÂN - CẢNG

Là 1 trong 4 vịnh biển đẹp nhất thế-giới, Cam-Ranh có giá-trị về quân-sự và thương-mại ra thế nào?

THỜI cuộc Viễn - đông đã làm cho cả thế-giới đều phải chú ý. Âu Mỹ đều quay mặt cả về phía Thái - bình-dương. Nhứt là từ bữa trên cù-lao Hải-nam phát phối hiệu cờ Thái-dương.

Đông - dương chúng ta có 1.250 cây số ngàn về phía bờ biển, nhưng chúng ta lại có một cái vịnh lợi hại là vịnh Cam-ranh. Theo như mấy đạo luật lệnh (*décrets-lois*) mới rồi thì chánh-quốc đã trích ra một món tiền 300 triệu francs ở ngân quỹ quốc phòng để giúp thêm vào việc phòng thủ Đông-dương. Và ông nghị Candace, tiên-thăm ủy - viên về ngân sách hải-quân, đã yêu cầu chánh-phủ nên trích ở số 300 triệu kia ra một phần để mở mang vịnh Cam - ranh, là cái vịnh có một vị trí rất có giá trị về quân sự.

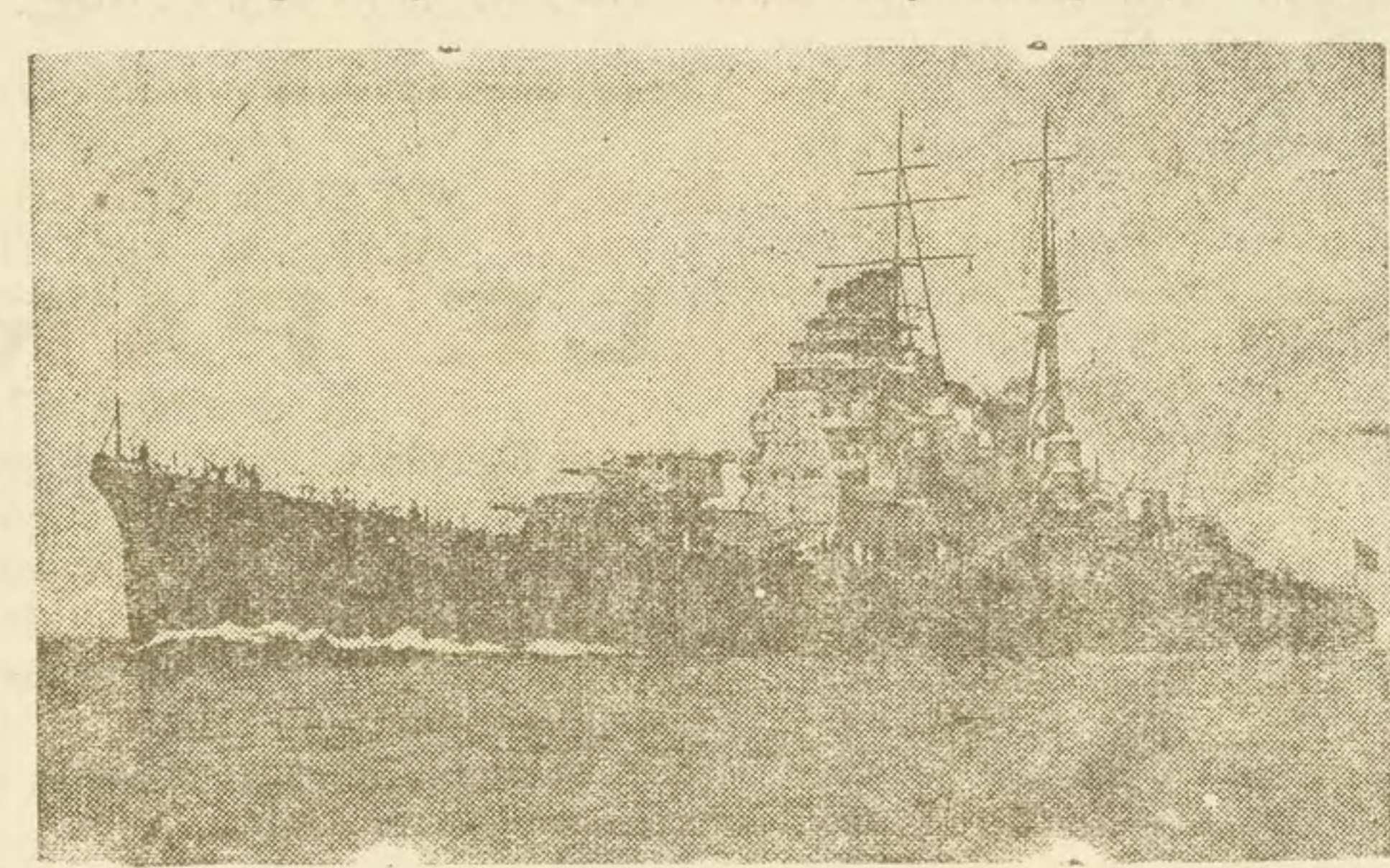
Các nhà hàng-hải sau khi đã xuôi ngược đủ con đường nước và sau khi đã 20 lần làm cha trong bốn góc quả đất (*vingt fois papa aux quatre coins de la terre*) đều kết luận rằng hiện nay thế-giới có tất cả bốn vịnh tàu « đẹp » nhứt là : vịnh Sidney, vịnh Rio de Janeiro, vịnh Diego Suarez và vịnh Cam-ranh. (1)

Vịnh Sidney ở châu Úc, vịnh Rio de Janeiro ở châu Mỹ (*Brésil*), vịnh Diego Suarez ở châu Phi (*Mada-gascar*) đều là những nơi hải cảng « o lớn và sầm uất mà cả thiên hạ năm châu đều biết tên.

Duy chỉ có — nói ra thêm đau lòng — vịnh Cam - ranh của ta ở miền duyên hải Trung - kỳ là chỉ được chúng ta (cổ nhiên) và các nhà hàng-hải (cũng cổ nhiên) biết đến. Đó là một việc thiệt thòi mà để rồi các bạn sẽ thấy dưới đây nó dường bao to lớn, khi ta nghĩ rằng ngân quỹ xứ này mỗi năm đã tốn hàng bạc triệu để cho người ta quảng cáo với thế-giới những cái hay cái đẹp của xứ mình.

Bạn đọc hãy cùng tôi vạch thử bản đồ Đông Á rồi sẽ thấy rằng con đường nước mà các tàu bè phải noi theo từ Ấn-gia-ha đến Hương-cảng, vẫn chav sát ngay vào vịnh Cam-Ranh. Vậy nếu nước Pháp thiết tình muốn mở mang tiến hóa xứ này mà lợi dụng cái tình thế ấy, cái vị trí ấy làm cho Cam-ranh trở nên trước là một hải-cảng sầm uất, sau nữa là một quân-cảng kiên cố thì Đông-dương có lẽ đã thành một xứ mà thế-giới du-lịch đều biết mặt biết tên.

Và chúng ta còn thấy trong sự mở mang ấy, một công cuộc dọn đường cho vấn đề kỹ-nghệ-hóa xứ này, vì tàu buôn mà đã ghé vào thì không còn nguồn lợi qui hóa nào cho Đông-dương hơn nữa.



Chiếc tàu chiến hiệu « Xuất-vân » của Nhứt đã lập nhiều chiến-công, nhứt là có dự vào trận đại-pha hạm-đội Nga ở Đối-mã hải-giap ngày 27 Mai 1905

Bạn đọc đã thấy rằng trong bản đồ Đông-Á, con đường nước Tân-gia-ha, Hương-cảng chỉ cách Cam-ranh có một chút xíu. Cái chút xíu ấy là 6 hải-lý. Gần gũi thế đó ! mà chẳng có chiếc tàu ma nào muốn ghé vào !

Vì sao ?

Đây là lời của đại úy Rebel : « Đông-dương không có một hải-cảng nào có thể chứa những tàu buôn kiểu mới, đi mạnh và lòng sâu. Ngay những tàu buôn kiểu cũ và trọng tải kém mà cũng không dám rẽ vào nhiều nơi vì sợ phí tổn. Bởi rằng bến Saigon cách biển những 78 hải-lý và Hải-phong lại cách biển nhiều hơn. Mà chạy những đường thiệt ngắn là sự lợi cho công ty hàng-hải rất nhiều.

« Từ con đường nước vào đến bến Saigon là 300 hải-lý, bến Hải-phong thì lại xa nữa, duy chỉ có Cam-ranh là cách 6 hải-lý thôi. »

Tình thế kể trên nếu biết lợi-dụng thì chúng ta đã có một nguồn lợi. Đó là kể về giá trị thương-mại.

Bây giờ hẳn nói đến cái giá-trị chiến-lược của vịnh Cam-ranh. Đại-úy Rebel lại nói : « Từ vịnh Cam-ranh mà sang Tân, sang Nhứt, đến Phi-lật-tập hay đến eo biển Ma-lắc-ka cũng lằng lằng. Vững rẫy là nơi quan trọng đệ nhứt về phương diện chiến lược.

« Bờg tất cả 4000 n ầu tây, vịnh này có được đến 1.700 mẫu, sâu ít

ra 12 thước. Như vậy, vịnh Cam-ranh có thể chứa những tàu rất lớn, kiểu mới, hoặc tàu chiến hay là tàu buôn. Chung quanh vịnh có những đồi cao từ 50 đến 400 thước, nên có thể tránh bão ở phía nào cũng được và tránh được những đạn trái phá ở các tàu chiến ngoài bể bắn vào.

« Vào vịnh, phải qua một biển nho nhỏ dài độ 8 cây số ngàn, giống như cái eo nhỏ ở Brest (Pháp) nhưng lại hơn được ở chỗ có giòng nước chảy không mạnh và ít có

đá nổi. Hai bên cửa vịnh lại có hai dãy đá cao, có thể đặt súng hạng nặng và xây pháo đài ở trên ; gần giữa lối vào có một cái đảo nhỏ, người Pháp gọi là đảo Tagne, làm cho vịnh Bình Ba ở ngoài càng thêm kín đáo. Bề ngang của eo bể, tức là lối đi vào vịnh Cam-ranh, rộng nhứt là 3000 thước và hẹp nhứt là 1200 thước. Trong lúc khói lửa, chỉ đặt ở đó một dãy súng trái phá và mấy ống phóng

ngư lôi là hạm đội nào cũng không xông vào được. Vững lại lọt vào giữa các hốc đá, nên chẳng sợ cát bồi. Tốt hơn nữa là ở phía Bắc có một chỗ gọi là bãi Thủy-triều rộng 1.500 mẫu tây, các thủy phi-cơ có thể đậu ở đó rất tốt. »

Hồi còn dưới quyền cai-trị của ông Doumer, vị cựu thủ-hiến ấy cũng đã đề ý đến Cam - ranh và muốn làm thành một nơi căn cứ hải-quân. Nhưng việc chẳng biết vì sao bỏ dở.

Cho đến năm 1905, Nhứt Nga đánh nhau, người ta mới càng thấy rõ cái địa thế lợi hại của vịnh Cam-ranh. Lúc đó thủy-sư đề-đốc Rodjesvewsky nước Nga đem hạm đội đi từ Âu-châu sang Viễn-Đông định đến Hải Sâm Uy (*Vladivostok*). Khi ngang qua Cam-ranh đều ghé vào đó để nghỉ, tất cả 140 chiếc chiến hạm đều vào được cả.

Ngày nay, cuộc-diện Viễn-Đông khẩn cấp lắm rồi, nhà đương cuộc mới quyết định sửa sang Cam-ranh trở nên quân-cảng.

Tuy trề một chút mà có, vẫn hơn là không.

(1) *Instructions nautiques internationales*. — Những lời chỉ dẫn về nghề hàng hải quốc-tế.



« Ghê thật ! Đến ông Hitler ở xa tít phương trời mà cũng găm ghê Đông-Pháp phải nói ai chi.

Vừa rồi người ta khám phá được một tờ mật - lệnh của *Von Lulze*, nguyên - soái đảng - quân Quốc - xã truyền bảo người trong quân-đội mình ai có bà con hay bè bạn là người Đức đăng lính Lê-dương (*Légion étrangère*) ở Đông-Pháp thì bảo họ dò xét tình hình xứ ấy mật báo về Tổ-quốc.

Vì Hitler dự biết quân - đội Lê-dương (trong đó có nhiều người Đức) có công lao với Pháp từ hồi mới chinh phục Đông - dương, và những lúc có dân chúng bạo động như phong trào 1930-31, chánh-phủ Bảo-hộ cũng dùng lính Lê- dương đánh giết.

Ai cứ hỏi đồng bào Nghệ-an và Quảng-nghia xem lính Lê-dương là gì, họ nói cho mà nghe.

◆ Kinh ông H-v-B. Rạch-giá, — Chúng tôi đã tiếp mandat của ông và đã gởi chằm số 73 hầu ông rồi.

◆ Tưởng đâu có một mình chúng tôi, té ra lúc tết, các báo Nam Bắc đều kêu rêu cái nạn mất báo. Nhứt là số đặc - biệt, các ông tha hồ lấy mất của độc - giả, làm các nhà báo phải gởi chằm vô số. Một lần nữa chúng tôi muốn kêu trời mà nói : « Bưu - chánh hương thôn xứ này tỏ - chức lỗi thời lắm, mặc dầu có nước thiên hạ đệ nhứt văn-minh bảo hộ chúng tôi.

◆ Có hai nhà khách-sạn ở giữa chỗ thị-từ Saigon (chợ mới và chợ cũ), rộng rãi, sạch sẽ, đủ các đồ phụ tùng. Nay chủ - nhơn muốn sang trọn cho người khác với một số tiền phải chăng. Ai muốn sang, donoi bôn-báo chỉ chỗ đi giao thiệp.

◆ Chúng tôi mới hay tin rằng ông Lương-y bôn-quốc Nguyễn-văn-Du (có phòng thăm bệnh ở số 149 đường Lagrandière) đã tìm ra một phương thuốc chữa á-phiện, mất ít ngày giờ, tốn ít tiền bạc, mà rớt thần hiệu. Nhứt là không buồn bỏ đau đớn và không phá gì hết.

Ai muốn từ giả Phù-dung nương-tử xin đến kiếm ông, ông sẽ khu-trừ cô ả đó cho. »

◆ Bôn báo đã gởi xuống Vinh-long cho cô Phan-thị Kim-dung số bạc 15p. của cô Bích-lan tặng-hào về hai bài dịch thi Cao-ly đã công-bổ trong số đặc-biệt hôm tết.

MƠI RA
Bước đường chông gai (kìm)
Cả TUYẾT HỒNG ca
Tổng từ Đon-Hùng-Tín (Cổ-thi)
M. Bấy BƯU ca
Tổng từ Ô-Hắc-lợi (Hát bộ)
Đĩa trong tím 1p.50
— — vàng 1p.80
Củ dổi mới bù 1p.20
MƠI CỎ
Thợ chuyên môn sửa máy hát
asia
37, rue Colonel Grimaud - Saigon

Khống cho ghe tàu ngoại-quốc vô Cam-Ranh

Cam - Ranh từ nay là một quân - cảng của Đông - dương, hiện đang sửa sang

Hôm 13 Février quan Toàn - quyền đã ký một đạo nghị - định cấm tất cả các tàu, trừ tàu chiến của Pháp, không được đậu tại vịnh Cam-ranh hay vịnh Bình-hà ở phía Đông Bắc con đường mồm Đa-nô, mồm Doigt và thiết tuyến ở phía Nam đảo Tagne.

Lại cấm tất cả các tàu thuyền, trừ tàu chiến Pháp, đi đến chỗ đậu ở trong vịnh Cam-ranh, khu được phép đậu, không được đi vào phía Bắc các phạm-vi :

Mồm đá Đa-nô, mồm đá Vigie ở Mũi Hòn-lan.

Mồm Voigie, mồm Nui Nam.

Không phải chịu lệ cấm chung kể trên đây, các thuyền bé lấy số ở tỉnh Khánh-hòa và không có người ngoại-quốc ở trong thuyền có thể đi lại hay đậu ở khắp vịnh, không bị ngăn trở gì cả.

Ai muốn được miễn trừ một vài khoản gì thì có thể gởi đơn xin với quan Khâm-sứ Trung - kỳ, Quan Khâm-sứ sẽ hỏi ý-kiến quan thủy-sư đô-đốc chỉ-huy thủy-quân Đông-dương rồi sẽ cho phép.

(Đông-Pháp)

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BÔN

Hội Đông-pháp sáng lập bởi hội Lập-bôn

to nhứt hoàn cầu : Hội SÉQUANAISE lập bôn

Quản-ly ở Saigon n° 68

đường Charner - Tel. 21.835



NGHỆ-THUẬT VÀ ĐỜI

hay là

Tại sao nhà viết báo hay
bạn với cô à Phù - dung ?

(NƠ - VẤN của LĂNG - TỬ)

Tôi cần phải nói rõ.
Vì sao người làm
báo, viết văn ở xã này
phần nhiều đều mắc
phải thói ghiền gặp ? Và đời họ sa
ngã vào cái hố lầy lội ấy là bởi tại
những lẽ gì ?

Lỗi, có phải hoàn toàn ở họ cả
hay không ?

Không nói ra ai cũng biết rằng
số đông những kẻ đã vào cái nghề
nhật trình đều có 1 tâm hồn kỳ lạ.
Họ muốn vượt luôn luôn ra ngoài
khôn của thiên hạ. Họ đã đi
hay ít ra họ cũng tưởng đã đi vào
một lối ngã phi thường. Phần đông
lại là những thân-chủ của bác-sĩ
Freud mà không tự hay.

Đã thế, nghề nghiệp lại cứ luôn
luôn hiện cho họ những dịp để họ
phát triển cá-tánh ra. Thân thể còn
nhà cầm bút thì vốn có lấy gì làm
khoẻ mạnh ? Thế mà họ bán công
lao ngoài cái sức ăn chịu của
mình. Bây giờ thì phương pháp
làm việc người ta đã đổi đi, chứ
trước kia các báo hằng ngày
thường lên khuôn vào lối một giờ
khuya. Kể viết những hàng này,
trước kia, cũng vì giữ chữ thơ-ký
tòa soạn cho một tờ hằng ngày nên
có lúc ra về, thấy mình mắt hoa
lên, và đau nhức nhối ở ngực.

Thế rồi, là phải đi tìm cách để
lấy thêm sức khỏe đáng có chịu
lực. Mà như Jean Cocteau đã nói
qui a fumé fumera, thì một điều
cũng đã đủ ghiền. Và tôi còn phải
nói đến đồng lương « chết đói » mà
bọn chủ vô lương chỉ chực cướp
com chim. Người làm báo mà địa
vị và chức nghiệp cần phải có đủ
tiền để đi vào các giới tiêu khiển
phù hoa, lại thấy các cánh cửa của
địa hạt ấy đóng chặt trước mũi
mình một cái lẩn học. Vậy là họ
đành đi tìm những thú vui rẻ tiền
khác ở các tiệm hút đã có những
anh em đã vì nghề mà « thực thụ »
sắn. Họ cứ việc đến chơi ở đấy,
năm ba người quây quần chung
quanh một mâm đèn à-phiện, rồi
mặc sức mà vui đùa, mà chuyện
văn, để quên những phẫn-muộn,
nhọc một hằng ngày.

Nhà báo là người ít còn thiết đến
những sự gì xảy ra — ngoại trừ
phần sự — quanh mình. Mỗi ngày,
chính họ là cái máy thu thanh tiếp
nhận đủ bao nhiêu tiếng vang ngân
đội trong thiên hạ. Không có chuyện
gì bùng ra ở một nơi nào mà họ
không hay biết. Thành thử, trước
mắt họ mọi sự vật đều phủ lên một
nước son lợt lợt, tầm thường. Cho
nên, có lúc xe chẹt người ngoài đại
lộ mà (ngoài phóng-viên) không ai
trong tòa-soạn muốn bước chạy
ra xem. Sự ngạc nhiên, đối với họ,
đường như đã bị giết chết. Họ chỉ
muốn yên ổn tâm trí và cái sự hiểu
tĩnh ấy đã đưa họ đến tiệm hút,
Và lại chúng tôi, dân cư của làng

báo, ít ra cũng vì chí nguyện mới
bước chân vào cái nghề bạc bẽo, là
cái nghề chẳng nuôi sống được
người này. Ngày còn ở ngoài, thì
ai này vẫn cứ tưởng rằng nghề
nghiệp ấy thế gì cũng có thể dẫn
mình đến một cuộc đời đầy đủ về
tinh thần. Nhưng kíp đến khi duyên
« báo bở » đã thành « thứ keo gắn
chặt tay người vào cán viết », chúng
tôi mới sực thấy rằng nghề của
mình nhục thì nhiều mà vinh thì ít.
Thế là có người mèn tiếc cái tâm
thường mà mình đã khinh bỉ, đâm
ra hút xách bê tha để chôn vùi sự
thất chí.

Ban đầu, có ai nói là hút để mà
ghiền ? Ai cũng chỉ nói hút chơi để
cùng vui với anh em hay để đỡ
nhọc nhằn. Hay năm lơ mơ thả
hồn lên tận chốn ngàn trùng cao
vội vợi. Ngày hút, ngày lại hút mà
con nhà văn lại giàu tinh-cảm, nên
nàng Tiên Đen có cái bàn tay học
nhung kia chỉ còn có việc đưa tay
ra ghi tên của người dân mới vào
sổ đoàn-trường thôi. Có một điều
đau đớn nhất là phần đông anh
em trẻ tuổi viết báo hiện bây giờ
đều đã sa ngã rồi hay hoặc đương
đứng trên miệng vực mà sắp lão
đảo tuột xuống theo.

Mà họ, sở dĩ hư hỏng như thế
là vì xã-hội và vì sự tổ-chức ở ngay
trong nghề nghiệp. Làm người
thanh-niên Việt-nam và lại là một
người thanh-niên ngôn-luận chính
là một cái họa. Trong về quá-khứ,
thì cả một dĩ-vãng nặng nề cả tập
quán và hủ tục, trong về tương lai thì
thấy toàn cả những hăm dọa của
thế-kỷ đương chen lấn ở chân trời
chánh-trị của xứ sở mình. Cuộc đời
của mình sống thì lại bấp bênh,
không bảo đảm và thiếu hụt đủ
điều : về vật chất cũng như về tinh
thần, họ khổ sở đến tận trong tâm
huyết. Đương lúc họ gặp được nàng
Tiên Đen và nàng đã đưa bàn tay
nhẹ nhàng ra đón những vết
thương le lói ấy. Họ phần đông
lại là những người đã ly dị với
đại-gia-đình. Và đã đến tuổi cần
phải có lứa đôi, họ lại chỉ ôm ấp
lấy hủi quanh một mình. Họ chỉ là
những con ngựa không cương,
tuyệt nhiên không có một sợi giây
ràng buộc.

Tôi hãy lấy anh bạn L. P. làm
thí dụ. Chẳng song một mình trong
bóng tối lẻ loi. Những kẻ thân
yêu của chàng như cha mẹ anh
em thấy đều ở xa. Từ ngày hút
để quên buồn đến ngày chàng ghiền,
bước đường sa ngã cứ chậm chậm
và lạnh lùng đưa chàng từ vực
này qua vực nọ. Có lúc thấy cái
hiểm tượng trước mắt, chàng la lên,
nhưng nào có ai nghe rõ. Chung
quanh chàng chỉ là biển rộng với
bãi cát dài mà chàng thì khác nào
như kẻ bị sa lầy, thân thể cứ lún
lún xuống, trước sự đứng đưng và
bình thần của tạo vật. Chàng chỉ
muốn có một sợi giây gì bấu vào
chàng để giữ chàng lại nhưng
mà không có. Chàng không có vợ,

chẳng có bạn và chưa hề có một
người tình. Chàng kêu cứu đến
thất thanh mà chẳng có bóng dáng
của một vị cứu thần nào thấp
thoảng đến.

Cuối cùng chàng đành chịu nằm
yên, mặc tình sự dầy vò của thân
thể, của số phận. Chàng cảm bằng
như mình đã chết mất rồi. Vì
chàng đã biết rõ rằng : chàng bây
giờ có khác gì một người bỏ đi,
chàng còn những ước vọng, những
hoài bão của buổi thiếu thời, mà
chỉ sống âm thầm, như đương
chậm chậm đi về cõi chết.

Nhưng không phải chỉ có thế.
Thuốc phiện đối với nhà văn
còn là một đầu đề dụ dỗ. Nói thế
chẳng phải tôi muốn tự bình vực
một cách ngu xuẩn rằng, viết văn
cần phải hút mới viết được hay
đầu. Mà tôi muốn động đến cái
vấn-đề nghệ-thuật và đời người.
Không phải ai cũng chỉ hút à-
phiện để mà mua cái vui — nếu
chẳng là cái hại — cho xác thịt.

Tôi có biết một nhà văn vì muốn
đưa à-phiện nên mắc phải. Anh ta
vì muốn tả những cảnh đêm chìm
trụy lạc nên lần la đến tiệm hút
để có thể quan sát một cách tỉ mỉ
rõ ràng. Và muốn nói đến những
cái thú trong khi đi gió về mây
của thể phách và tâm tư, anh cũng
hút vào để biết một cách chắc
chắn. Nhưng cuối cùng cái lối
chơi ấy, anh thấy có vẻ nguy hiểm.
Tuy nhiên đến khi muốn tháo lui
thì không kịp nữa rồi. Mà nhờ có
vậy, nên nghệ-thuật của anh trong
lúc tả những trạng thái về tinh
thần và xác thịt của một nhơn
vật từ khi hút cho đến khi ghiền
rồi đến đoạn muốn bỏ đi nó đòi
đào và thiết thực một cách lạ lùng.

Vì anh ta đã đem chính mình
ra làm vật thí-nghiệm. Việc phụng
sự nghệ-thuật ấy, anh mua bằng
một cái giá rất đắt. Anh mua bằng
cả cuộc đời.

Một « ca » khác nữa lại bắt tôi
tin rằng đời đã bắt chước nghệ-
thuật như lời của Oscar Wilde.
Bạn tôi, anh T. T. viết một cuốn
sách nhan đề là Sa-ngã. Nhưng
sau khi quyển sách ấy ra đời,
người ta thấy anh càng ngày càng
sa ngã. Nói thế rồi, tôi xin nhường
lời cho anh ấy trong bài « Nghệ-
thuật và Đời », đã đăng ở một tờ
tuần báo ở đây :

« Đời bắt chước nghệ-thuật hay
nghệ-thuật đánh cắp cuộc đời.
« Oscar Wilde bảo : Đời bắt
chước nghệ-thuật nhiều hơn nghệ-
thuật bắt chước nó.

« Tôi viết một quyển sách trong
« ấy tôi bày ra một bước đời sa
« ngã. Lúc tôi viết thì tôi vẫn sống
« bình thường như anh, như người
« khác. Nhưng sau khi sách ra
« rồi, tôi ngạc nhiên và sợ sệt mơ
« hồ, nhận thấy mình một ngày
« một theo dõi cái vai chính trong
« chuyện của mình.

« Cho đến ngày hôm nay thì tôi
« đã hoàn toàn thành cái nhơn
« vật mà tôi đã bịa đặt ra.

« Tôi nước mắt khóc trong lòng.
« nhưng tôi lại âm thầm sung
« sướng.
« Nghệ-thuật đã hại tôi, nhưng
« tôi say mê nó.
« Tôi đã đem đời mình đặt dưới
« chân nghệ - thuật. Nó đâm lên
« mặt, mũi, xương, gân, máu tôi
« mà tôi tưởng là nó vuốt ve mơn
« trớn cõi lòng tôi.
« Tôi nghe tiếng đục gỗ vào sừng
« và đã tưởng rằng người ta đương
« vùi và đóng cho tôi một cỗ quan
« tài bằng gỗ xầu.

« Tôi cắt nón chào một buổi
« chiều dài u ám nhưng lại tưởng
« là chào đám tang của chính mình
« đương lạnh lùng, lặng lẽ đi qua.
« Tôi nghe tiếng lá đổ trong
« rừng mà lại tưởng là lá vàng
« xây giùm cho tôi nấm mồ hoang.

« Tôi đã chết hay đương còn
« sống đây ? Hồi cô thiếu nữ vừa
« đi qua trên đường tôi và trong
« đời tôi, mà thiên hạ đã gọi với
« cái tên hay hay là nghệ-thuật ? »
« Đó là những lời ca thành công
« của nghệ-thuật. Đó là những tiếng
« khóc của nhà văn yêu nghệ. Nhưng
« đó lại cũng là những lời thú tội
« đau đớn của một tâm hồn, của một
« mảnh đời hư hỏng.

(Còn một kỳ nữa)



MỘT CUỐN SÁCH CÓ ÍCH CHO HẾT THẦY
CÁC HỌC-SINH BẬC TIỂU-HỌC (PRIMAIRE)

LE PARTICIPE à l'aide d'exemples

do ông Nguyễn-v-Cảnh trưởng giáo trường kiêm-bị Tiên-yên soạn
Ai đã học tiếng Pháp cũng đã rõ những chữ Participe thật
khó viết. Nay ông giáo Cảnh soạn lại thành sách có mẹo luật
lại thêm thí dụ cho dễ hiểu, thật là từ xưa tới nay chưa có một
cuốn sách nào tốt bằng. Mỗi cuốn 0p.12, ở xa gởi 15 xu timbre
cho nhà in Mai-linh Hanoi.

ở Saigon hỏi tiệm Mai-linh 120 G. Guynemer (trước cửa tòa
Tân-đảo).

TIỆM HÌNH

Artista Photo

74, Boulevard Bonnard - Saigon
TÉLÉPHONE : 21.859

La tiệm hình có danh tiếng lâu nay

Rượu đại-bổ Thanh-Yên J. MARIANI

Rượu khai vị ngon nhứt, chuyên trị nhưc
mỏi, tê bại, đau lưng, mệt nhọc, tỷ vị yếu,
mất ngủ, mất máu v.v... và dùng trong
ba ngày Tết rất thích hợp. Muốn mua hỏi tại

M. J. Mariani
22, Testard - Saigon
Téléphone : 21.639

guitares
mélodie
104
Lagranière
Kiểu Huế-Kỳ!
Giá rẻ!

Đ. Lân.

HÌNH VÀ SẮC trong Thơ



H O N
m ù a
xuân này
tôi đã
c ó ý
đem hiển
bạn đọc
báo này
n h ữ n g
chỗ hiểu
biết về
« Nhạc »

trong « Thơ » của tôi.

Không hiểu sao khi cầm viết lên đã định như thế mà khi đặt viết xuống thì lại gieo cái đầu dễ trên đây. Nhưng đầu sao, tôi vẫn hứa chắc rằng chẳng chóng thì chầy các bạn cũng sẽ thấy... « nhạc trong thơ ».

Nếu « nhạc trong thơ » là cần, thì ta cũng không nên quên màu sắc (couleur) và hình ảnh (image) của thơ.

Người ta nói *De la musique avant toute chose*! Người ta lại nói « Thi trung hữu họa ». Người ta gọi những lời thơ đẹp là những nét đan thanh... Thế thì ngòi bút thi-nhân, cũng như ngòi bút họa-sĩ, cũng có vẻ vờ...!

Họa-sĩ với thi-nhân cùng một quan-niệm nhưng nghệ-thuật của thi-nhân có phần điểm-ảo hơn, cao siêu hơn.

Một bông hoa thắm, một bóng mây chiều, một làn sương sớm, một ánh trăng tà, đều làm cho lòng thơ rung động! Họa-sĩ sẽ không chịu kém thi-nhân ở đó, người sẽ đem tài nghệ ra để ghi lại tất cả trên bức lụa tuyết của mình để cống-hiến cho đời. Và kia! một thiếu-nữ xinh xinh khề len mình qua bóng liễu đêm thanh, một chinh-phu hùng-dũng ruỗi ngựa dưới trường - thành đá biếc, vân thê — bút họa-công có bao giờ chịu bắt lực mà không đem tất cả hình sắc ấy bày nên những nét cao-kỳ!

Nhưng thử hỏi: bút họa-công có làm sao cho đời thấy rõ được... « màu thắm của con tim » mỹ-nhân bên liễu, hay « độ dài của tấm gan » chiến-sĩ giữa chỗ sa - trường?

Còn đến nhạc-sĩ sánh thi-nhân? Cái ấy chưa phải lúc kể ra đây; hoặc có cần thì chỉ một bài thơ « Mộng Cô-Gô » của N. Tân-P. là đủ cho ta thấy rõ.

VỀ « nhạc trong thơ » — nếu có thể — tôi sẽ đem gồm cả thơ ta, tây và tàu ra để làm thí-nghiệm-luận. Nơi đây, tôi muốn nói về thi-ca quốc-âm hiện thời mà thôi.

CÁC bạn hãy nhìn một cánh đồng xa tấp, đầy một sắc lúa xanh rờn, thỉnh thoảng giữa đám lúa xanh rờn gọn theo chiều gió, vài túp nhà tranh dột khói, rồi bạn ngâm:

« Sóng lúa xanh non gọn tới bờ
« Nhà tranh mấy đảo nổi lưa thưa... »

Lan-Sơn

Màu mè, hình ảnh ấy đã làm say lòng bạn chưa? Nếu chưa, các bạn hãy theo một thi-sĩ khác, đêm nay, về một xóm vắng bên bờ sông — sông Hương chẳng hạn — lặng lẽ nhìn... trăng ngủ... một mặt trăng tròn sương dầm... Trăng ở tận đâu thì không biết, nhưng trông sao

nó gần quá, hình như... vương trên ngọn trúc là-dà... Và, một làn gió nhẹ khẽ ấn cành trúc xuống theo một nhịp êm êm: trăng vội cất đầu lên một chút! Rồi, trong chớp mắt, gió qua... cành trúc lại từ từ bật lên: trăng lại gục xuống một nhịp...! Bạn đừng reo: « Ô kia! trăng ngủ gục » vì bạn sẽ phải phạm tội làm... tỉnh giấc mơ nhà thi-sĩ:

« Trăng mờ, mờ ngủ lim dim gát,
« Éo lá nằm trên ngọn trúc mềm.

Thục-Tề

Bây giờ, các bạn hẳn đã đề-mề ngơ ngẩn rồi? Nhưng chớ! hãy cố gượng lên để mà nghe và chiêm-nghiệm...

« ... Mờ mịt s.ong sa, sóng rợn trời,

« Cúi nhìn mặt nước: bóng chơi vui...

« Âm thầm ven bến, chòm cây ngủ,

« Lạnh lẽo chân cầu, mảnh nguyệt trôi...

« Tiếng sáo rú mây ai thả bóng,

« Con thuyền buông lái gió đưa xuôi...

« Khách chơi trăng trước giờ đầu vắng,

« Trăng xóa bên sông bãi cát bồi... »

(Phung-dinh-Liên — TIN VAV)

Bạn hãy nghe tôi ngâm bài đường-luật ấy. Bạn ngâm theo... và bạn nhắm mắt lại mà mơ một cảnh sắc « Đêm trên cầu »... Thế cũng đủ làm rồi!

À, này! các bạn đọc ai cũng đã từng nhìn thấy xác pháo rồi chớ gì? Nó sắc gì nhỉ? — Vàng, nó sắc đỏ. Nhưng sao nó lại làm đau lòng khách quá chừng, trong khi có một người xuất-gia... « Pháo đỏ, than ôi nói những gì! « Dầm lên xác pháo bước chân,

khí,

« Dầm lên những mảnh lòng tan nát.

« — Cả một bài thơ đã mất đi! (Pham-quang-Hoa — T.T.T.B.)

Chỉ một màu ấy mà có thể làm cho thi-nhân đau-đớn nhường kia, thì trách nào trong khi « vọng cổ-nhân », bà T. T. Kh. chẳng nhìn cánh hoa « ti-gôn » bằng đôi mắt quá bi-quan:

« Nếu biết rằng tôi đã lấy chồng

« Trời ơi! người ấy có buồn không?

« Có thăm nghĩ tới loài hoa vớ,

« Trưa trái tim, phai tựa màu hồng... »

(T. T. — « T. T. T. B. »)

Hoa có nhiều màu, ai cũng qui màu hồng hơn hết — mà nay, than ôi! một lời thơ đã cho ta biết đó là màu... màu của con tim vỡ...!

Nhưng thôi các bạn hãy vui lên chọn lấy những vần có nhiều màu ho-hớ, linh-tử như đây:

« Xuân xưa mà chị hồng hồng,

« Em ghé lấy chồng, chị mắng em luôn,

« Ranh con! liệu cái thân hồn,

« Rồi mặt chị đỏ, rồi mồm chị tươi.

« Long lanh đôi mắt sáng ngời,

« Chị ngoảnh nhìn trời giầu về thơ ngây... »

(Duy-Ninh — « Ngày Nay »)

Mà hồng hồng, mặt đỏ ửng, mồm tươi tươi, mặt sáng ngời và một vẻ thơ ngây nữa! Ở đời còn có gì nhiều màu đáng thế không nhỉ?

— Những màu quá linh-dộng!

Mắt các bạn đã phần chiếu bao nhiêu hình sắc rồi nhỉ! Ô, nhiều quá! hình lẫn sắc, sắc pha hình. Mà đã hết đâu. Bây giờ xin bạn hãy bước theo tôi vào vườn... đâu.

« Dưới bóng đầu xanh mát rợp đời,

« Nàng đi nũng nịu vịn vai tôi.

« Phương trời vô định xa thăm thẳm,

« Thăm thẳm phương trời, mộng ảnh trôi... »

(Nguyễn-Vy)

Một hình ảnh gì đâu?

— Không, đó chỉ là một mộng ảnh hư-huyền, một mộng-ảnh của tang - thương; vì thi - nhân còn chuyên xuống:

« ...Sóng bề chưa hề cuốn ruộng dâu,

« Mà tình duyên ấy nay còn đâu.

Và đây, một hình-ảnh của « gió cây sông gọn »... của « trời bao-la sâu... »

« Vì đầu chàng, xoan không đỡ nữa?

« Rộn ràng lá đỏ bến sông đầy... »

(Lưu-trung- u)

Nhưng đó lại là một bóng hình hiển-hiện, đã làm não lòng người chinh-phụ mong chồng, một người quả-phụ mà không tự biết?

Một « bến sông đầy », đầy như nguồn lệ ấy, và bao nhiêu « lá đỏ rộn ràng »... như bao nhiêu năm tháng rụng lần!

Nếu mơ màng nhiều nhiều, các bạn sẽ có thể thấy được... bóng của tình-yêu:

« Tình yêu là một bóng lan-man

« Theo dõi non xanh trái đậm ngàn... »

(Thanh-Tinh)

Và có thể thấy cả đến « những lá chết » « ở lòng » nữa kia:

VIỆT-CHÂU

VĂN - CHUÔNG GIAI - THOẠI



HỘI CHUYỆN ÔNG TÙNG-LÂM VỀ THI-VĂN 2 ÔNG

HUỲNH THÚC KHÁNG và PHAN-SÀO NAM

N HỜ! lúc ông Tùng - lâm ở Nam-trung sửa soạn về Kinh, tôi hỏi:

— Mỗi lần về Kinh, tiên-sinh có ghé thăm cụ Sào-Nam hay không?

Có lắm chớ! Nhưng cụ Minh-Viên (tức Hải-âu) thường dặn tôi:

« Có đến thăm cụ Phan, chớ bày ra rượu trà để cụ mang bệnh, lại lụy đến tôi phải lo thuốc thang ». Ông nói vậy mặc lòng, chớ mỗi lần thấy tôi, cụ Phan lại đem rượu ra bắt tôi uống với cụ, rồi tôi về, cụ lặn ra đâu! Bởi thế, thấy tôi qua lại nhà cụ, ông chủ-bút báo « Tiếng Dân » ghét lắm!

Tôi nghĩ « Tiếng Dân » nhiều bài công kích Chánh-phủ một cách đau đớn mà báo không chết, thiệt đáng phục tài cụ Huỳnh!

—

Ông Tùng-lâm nói:

— Ôi! thời đến ông già ấy thì ta phải chịu cái tài « viết văn chạy đôn » của ông đi! Như là vụ đảo Hoàng-sa, ông viết những ba bài dài nhằng mà không sao, trái lại báo « Dân » chỉ viết mấy câu mà báo phải đình bản, người chủ phải từ tội. Làng báo coi một việc đó đủ biết ai là tay làm báo sành nghề ở xứ này?

Nghe Tùng-Lâm tiên - sanh nói chỗ đó, Đầu-Tiếp tôi thiết nghĩ:

phần nhiều báo mình chỉ đăng những tiểu-thuyết khiêu dâm, hoặc bàn những vấn đề tình ái, bây giờ họ đương tự phụ được các thanh-niên nam-nữ hoan nghinh kia, có bao giờ nói đến việc chính-trị để gặp lấy một đôi bước khó khăn

Tùng-Lâm tiên-sanh nói: « Chính cụ Phan Sào - Nam cũng phải chịu ông Minh-viên thăm thúy hơn. Bao nhiêu thơ văn của cụ Sào-Nam gửi

tap hoi, kéo luôn cả độc - giả của họ vào nơi tanh/ hoi dơ bẩn! Giá họ đừng quá tự hào, hãy thử chịu khó nằm gác tay qua tran nghĩ ngợi một lúc, họ sẽ thấy còn kém xa nhà cách - mạng họ Huỳnh ở chỗ tánh cách thanh cao, văn chương thâm thúy.

CỤ TỰ BIẾT MINH THƠ NÔM KHÔNG HAY

Tùng-Lâm tiên-sanh nói: « Chính cụ Phan Sào - Nam cũng phải chịu ông Minh-viên thăm thúy hơn. Bao nhiêu thơ văn của cụ Sào-Nam gửi

Coi qua trang 14

« Những lá yêu đương chết ở lòng. (Chê-Lan-Viên)

Sách mới



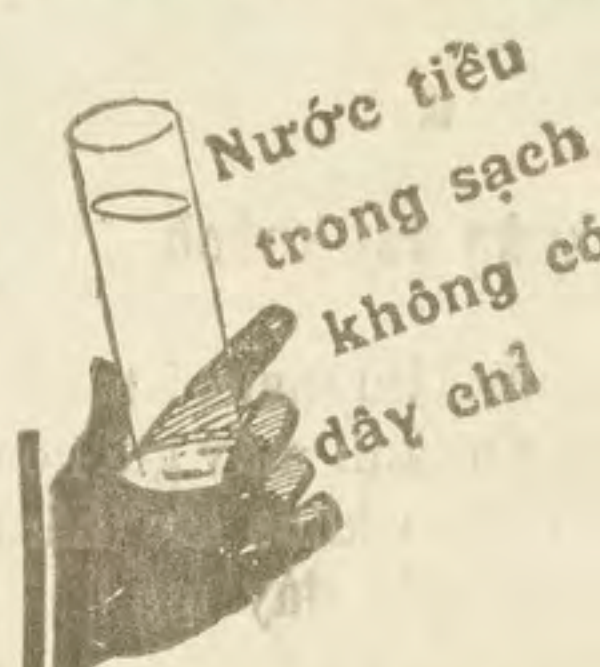
♦ « Không-giáo Phê-bình tiêu-luận » của ông Vệ-thạch Đào-duy-Anh, 152 trang, in đẹp, giá 0p.50.

Tác-giả lấy xã-hội-học ngày nay suy-diễn và phê-linh học-thuyết Không-tử một cách rất chặt chẽ. Ai là người hiểu học, đều nên đọc sách này.

♦ « Việt - nam Văn - hóa sử-cương » cũng của ông Đào-duy-Anh, 250 trang, giá 1p.50. Thật là một công-trình đáng kể về mặt khảo-cứu văn-hóa Việt-nam, mới có lần thứ nhất trong văn-giới ta. Tác-giả đang in bộ Tự-diễn Pháp Việt-Hoa như ai nấy đã rõ, lại còn ngày giờ viết được hai cuốn sách khảo-cứu như trên đây, đáng khen hết sức.

Cả hai cuốn đều do Quan-hải Tùng-thư ở Huế xuất-bản, và tại Saigon có gởi bán ở hiệu sách Đỗ-phương-Quế, đường Garros, sau Chợ-mới.

♦ « Mơ-tưởng » tập thơ mới của ông Lam-Giang, giá 0p.20, do nhà in Mirador ở Huế xuất-bản.



vi
BLENYL
Hiệu nghiệm
để chữa các
bệnh

ĐAU ĐƯỜNG TIỂU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường tiểu tiện, hư phong tiểu chú, vẩn vẩn...

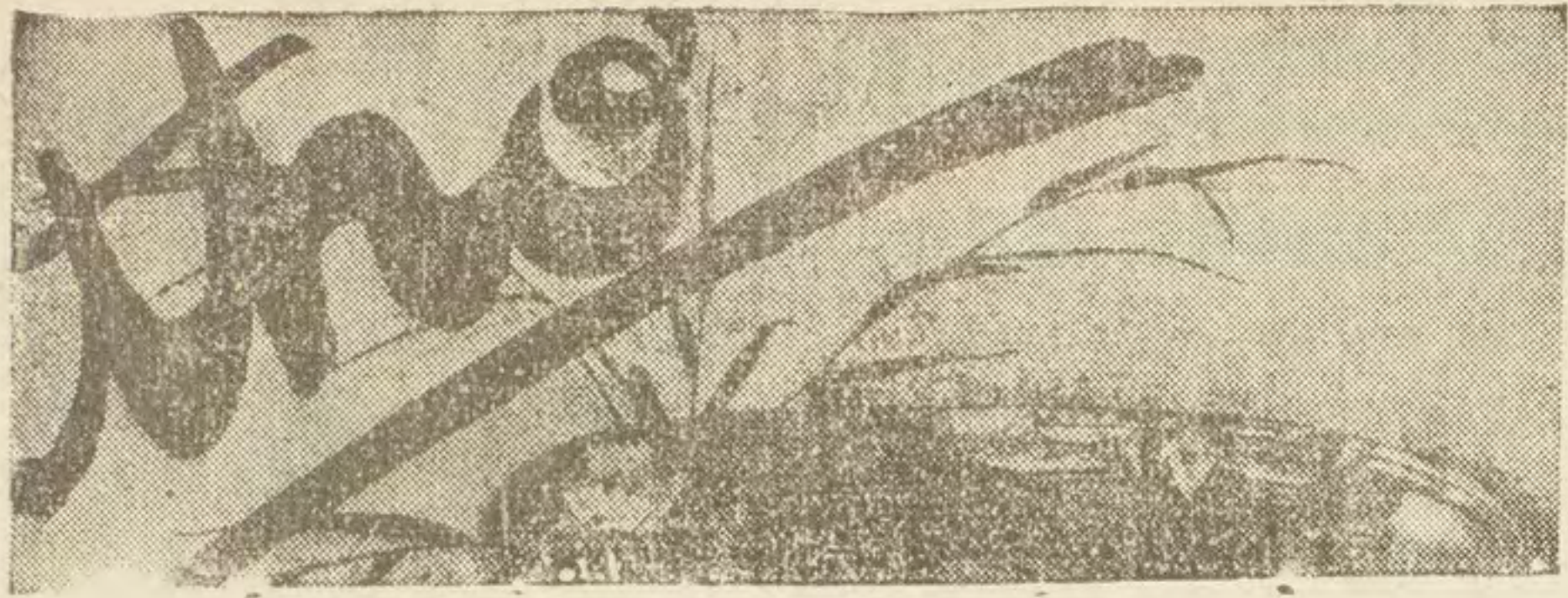
Cách chữa này khỏi hẳn bệnh kén

BLENYL thuốc nghiệm tốt, dễ uống và làm khỏi phải dùng thuốc rủa, thuốc tiêm.

Có thuốc riêng cho đờn bà

Ở Nam-kỳ: Pharmacie Normale 119-123, đường Catinat, ở SAIGON và các hiệu bảo chế tốt

Laboratoire BLENYL, 14, Bd. Poissonnière, PARIS



Tâm - sự

Ở đời có bụng muốn làm quen,
Xin chớ đem trăng sánh với đèn,
Sáng mắt chớ cho châu lộn đá,
Giữ lòng đừng để trăng phá đèn,
Phụng kia muốn đậu nhánh ngô

Sen no nào ghê vũng nước phen,
Hỗ-thỉ chúng ta là phận sự,
Vô-dài có lúc cũng đua chen

NG-THÁI-THƯỜNG

Chi nữa

Tặng một thiếu nữ ở...

Thôi chi nữa hỏi ai,
Yêu nhau có mấy ngày,
Rồi cùng nhau chia rẽ,
Đề hạn đến hôm nay.

Nỗi niềm toan vút hẳn,
Cho lòng khỏi xót xa,
Ai-tình giây oan thật,
Buộc rồi khó gỡ ra...

J. THANH-QUANG

Ngày xuân đất khách

Đạo phố đã thấy lắm người ta
Xúm xít chung quanh mấy giò hoa
Hồng cúc đua nhau khoe sắc thắm
Thì ra xuân đã đến đây mà!

Mấy tháng trời như giấc mộng say
Giờ sao tôi lại ở nơi đây?
Trong khi nhộn nhịp chào xuân mới
Vợ vẫn đường quên mất tháng ngày

Đôi lứa bên trời thân lặn đạn,
Cùng đời vật lộn tấm gan kiên
Xuân sang cũng khiến lòng nao nức
Một tiếng thở ra mấy vạn phiền.

Hồn non nước xa xăm tiếng gọi:
Xuân về sao chẳng thấy người về?
Bên cạnh mẹ hiền em bé dại
Bàn thờ ngai ngút khói hương mê

Bà ngày gồm hết vẻ thiêng-liêng
Không khỏi làm ta sôi nổi phiền
Hương vị thắm nhuần nơi trí não
Thấy người vui tết dạ khôn yên.

Không biết chờ ai vẫn ngóng trông
Nhìn vầng mây đỏ trên không trung
Bước mình âu yếm — xa — nhân nhũ
Một chút tình xuân với núi sông.

TỔ-LAN

Em buồn

Hôm kia em thấy bên trời,
Một con chim én lạc loài trong
sương,

Lòng em chứa thấy u-buồn
Nhìn nơi xa thăm cánh bướm ai trôi

Hôm nay bên cũ em ngồi,
Thấy trong sương mộng một đôi
én về.

Lòng em bỗng thấy u-ê,
— Buồn chi? Em biết buồn chi tỏ
bày,

Em ơi! trong gió xuân bay,
Đôi chim én, gọi chuổi ngày quanh
liu.

Giờ chiều rộn áo mây chiều,
Em buồn chưa thấy men-yêu thắm
lòng

SƯƠNG-LAM-TỬ

Cho mượn tiền

Ông hỏi vay tôi có ít đồng,
Tiếc vì tiền bạc khó lo xong,
Lương chưa cuối tháng ai cho
lãnh?

Lúa mới nửa mùa chúng chưa đong
Chạy hỏi xã-tri không gặp mặt,
Đi vay bố vợ nỡ vui lòng.

Thôi về nhìn đồ chờ khi khác,
Tôi sẽ đề tiền dặng dợt ông.

BỮU THỌ

Trông chồng

(Thay lời một thiếu phụ)

Một mình vò vò chốn phòng không
Buồn bực vì chưng cách mặt chồng
Giọng quốc xa đưa nguồn lệ chảy
Tiếng ve kêu gọi mỗi sầu đông

Mảnh trăng mình thệ bao tròn
khuyết
Chút nghĩa cang thường mỗi đợi
mong

Ngàn dặm quan hà ai rõ thấu?
Tình chung nguyện chứng cỏ non
sông

Nhớ bạn

Một mình một bóng giữa đêm thâu
Nhớ nghĩa chi lan khó lấp sâu
Trước án lời vàng còn tạc dễ
Ven trời cánh nhạn biết về đâu?

Tường còn sum họp lòng khoan
khoái
Thăm nỗi chia phôi dạ ủ rầu
Mòn mỏi canh trường khôn thức
nhấp

Biết cùng ai tỏ chí mây rầu.

NGUYỄN-VĂN-HIỆM

Phật-lực cảm tác

Mượn nước nhanh dương rửa bụi
trần

Xét thân thôi lại thẹn cùng thân
Lỡ lầm xưa đã gây phiền nào
Tĩnh ngộ nay nguyên đoạn ái ân
Cửa Phật quyết dứt câu đạo đức

Long phàm toan diệt tánh tham sân
Niết - bàn đầu dám mong kẻ dựa
Xin miễn được tròn chót quả nhân

THOẠI-VÂN

Gheo gái xuất gia

Nâu sông chưa lấp về trăm hoa
Nặng nợ vì đâu phải xuất-gia?
Chỉ biết « sắc không » về với bụi
Còn bên « tình hiếu » để cho ma

Ái rằng: thoát tục cho xong nợ
Tớ báo: chán đơn lạnh lắm mà
Nhân nhũ kia ai người mộ Phật
Tu đâu bằng được cái tu nhà.

NGUYỄN-THANH-DẪN

Gái xuất gia đáp họa

Phong trần kiếp đã dọ đầy hoa
Ngân ngẩm tình đời mới xuất gia
Được huê rạng soi đường đạo đức
Chuang thần giống tỉnh lữ tà ma

Sen vàng « tịnh thổ » toan lần bước
Bụi thế « nhàn dương » quét sạch
mà

Cám cảnh kia ai trong biển khô
Sao chưa thoát được cái « yêu » nhà

THOẠI-VÂN



ĐÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phần - mà sáng giấy
thấy như mới "bơm sức khỏe"
vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một
lít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra
không đều, đồ ăn không tiêu được, thối ra.
Bụng phình hơi, ngái có bệnh táo. Trong thân
thể đầy chất độc, người buồn bã ủ rũ, ♀
tướng về già càng đen mờ!

Cũng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt
đi đại tiện như thế không chứa tới nguồn
cơ bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HIỆU
CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra
đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái
như thuốc. Chất cây cỏ ngon ngọt, rất mạnh
để làm cho mật chảy ra. Nên đợi thuốc viên
nhỏ hiệu Carters để nuôi Gan. Các
báo chế. \$ 1.25.

PROFESSEUR

H. H. A. AMIL

N° 164 rue Mac-Mahon - Saigon

Tôi kính tặng ít hàng cho ông
giáo-sư H. H. A. AMIL vì tôi có
đến coi chỉ tay với ông. Ông đoán
những việc rồi đúng với việc
tương lai chẳng sai một mảy nào.
Nên tôi tặng ít hàng rất đẹp ơn
ông, và xin giới thiệu chư quý vị
chiều có.

Mytho, le 11 Novembre 1933
HUONG GIÁO

LISTE DES NUMÉROS GAGNANTS

Loterie Indochinoise

1^{re} Emission - 2^e Série

Tirage du 4 Mars 1939

Le numéro 371.717 gagne le gros lot: 4 000 p

Huit lots gagnants chacun 1.000 piastres

308726	285654	323984	253662
374826	323958	393256	331547

Seize lots gagnants chacun 500 piastres

332310	353890	314227	244864	256440	391741	399502	352745
374380	265880	260804	303506	302780	299470	233364	394850

So lots gagnants chacun 100 piastres

248709	331863	351870	279590	368732	353726	369461	313240
352373	335232	278743	276428	245740	399950	334963	294920
295764	353861	361114	239585	466492	241174	214758	397856
360304	263124	236360	204623	200544	293713	274863	248501
339775	269870	205254	248201	323020	289965	382918	235353
284781	280752	260477	359968	299568	257902	240970	347605
343690	255067	303313	245562	366292	302909	301083	231099
358831	304276	270620	336433	352916	216671	381863	241304
231414	337295	233577	306151	234391	324712	284322	312852
332836	278376	278876	230986	368693	359525	378782	333937

200 lots gagnants chacun 50 piastres se terminant par 674

400 lots gagnants chacun 25 piastres se terminant par 200 045

4000 lots gagnants chacun 10 piastres se terminant par 09 05

Descours et Cabaud

Représentant
exclusif

SOIR DE PARIS

BOURJOIS

Chúng tôi đọc

« LÀM ĐI »

CỦA VŨ-TRỌNG-PHỤNG

KIỀU-THANH-QUÊ

Vũ-trọng-Phụng là một cháu. Trong « Lục-si » ông quan thiết như trên văn-dân ta, nó bằng phương pháp của nhà Trong « Giông-Tổ » khảo cứu.

của ông, ông cho trên đời, không có một manh - động nào của dân ông đối với dân bà - khải dĩ gọi là hiệp đảm được. Ông viết : « Đả là người thì ai cũng đảm ! Nếu bác nói thể thì kém lắm. Cái sự ấy thuộc về việc của xác thịt, của ngũ quan, chứ không phải của lương tâm, không phải của linh - hồn. Người ta đánh bác, bác có làm thể nào cho bác không thấy đau không? Bác bị người ta cù vào nách thì bác cứ phải thấy buồn chứ cần gì bác phải muốn hoặc không muốn người ta cù vào nách bác? Đả vậy thì « bị cưỡng bức cũng phải thấy khoái lạc » về xác thịt như là ưng thuận chứ? » (Giông-Tổ, trang 172)

Những điều ông Phụng viết là những điều người ta đã nghĩ mà không dám viết.

Vấn đề đảm luôn luôn được ông chú mục.

Trong « Kỹ-nghệ lấy tày », ông thuyết hôn dộn. trong ấy, ông quan sát nó bằng bộ óc kỹ-nghệ-gia Phụng cơ hồ muốn nhét tất cả Trong « Sổ đỏ », ông đề-cập nó những ý nghĩ ghê tởm con người đều bằng giọng văn hài hước mà cay giã, thù xã-hội ác nghiệt của mình.



Nay trong « Làm Đi », ông nói đến nó bằng một ngòi bút tiêu-thuyết-gia.

Trái với « Giông-Tổ » một bộ tiểu

« Làm đi » là một thiên ký ức của một gái đi, vốn giồng thế-gia lênh-tộc, bị hoàn cảnh xã - hội khắt-khặt thúc phọc, xô vào hố trụy lạc.

Tìm được một thể văn (thể ký ức) rất tốt cho ngòi bút tôn phổng của mình, ho Vũ, trong « Làm đi », nấp mình dưới giọng điệu một con đi, công kích xã - hội và nói toạc móng heo ra tất cả những ý nghĩ làm cau mày bọn đạo đức rơm xừ mình. Thuật một chuyện rõ đại của trẻ con — rõ đại vì không hiểu sự giao cấu, rõ đại vì muốn tìm hiểu sự giao cấu — ông Phụng viết một đoạn :

— « Thôi im đi, đồ ngu ! Vợ chồng lão thợ may ở chung với tao, tao đã nhìn xem thấy chúng nó làm những trò khi !

— Thế là thế nào ?

— Ô ! Thế nào ! Thế này chớ thế nào !

« Vừa nói, nó (Ngôn) vừa ra bộ : nó giơ tay trái lên, khoằm ngón tay cái với ngón tay trở thành một vòng tròn, rồi chọc chọc ngón tay trở ở bên tay kia vào cái vòng ấy.

— Ê ! ê Bịa !... ê ê !... ê ê !... Rõ đồ ê-trẻ !

« Thành Ngôn tức vì bị chế thì ít, nhưng tức vì em (Huyền tư thuật) bêu mồi có lẽ lại nhiều. Nó câu, nó nhìn em như van lơn khăn khăn em nên tin nó. Rồi nó lên giọng trịch - thượng bảo thẳng kia :

— Tao làm cho mày xem nhé ?... »

« Rồi nó quay lại bảo em :

— Huyền ơi ! tôi với Huyền hai ta « chơi vợ chồng » với nhau đi ! »

Thế rồi hai đứa trẻ ngu dại ấy chơi vợ chồng với nhau !

Có người sẽ bảo : « chuyện bĩ ối như thế mà viết thành văn để làm gì ? »

Thưa : chuyện bĩ ối ấy, là một chuyện thiết hay khải dĩ có thiết được, thì sao lại không đáng viết ?

Chúng tôi xin thành thật với chúng ời : trong toàn quyển « Làm Đi », chúng tôi chỉ đề ý đến đoạn này và những đoạn nói về đám nữ-sinh thủ đảm vì lẽ ngu muội. Bạn đọc có thể kết tội chúng tôi chung với nhà văn họ Vũ. Nhưng chúng tôi không thể « yếu » được tất cả những đoạn kia của quyển truyện, nó tả Huyền (vai chánh) từ một thiếu nữ khuê các bước về, nha chồng, là một viên tham tá rồi bước sang ô dĩ. Những đoạn ấy thường lắm. Và chúng tôi đọc được như thế đã nhiều lắm rồi ! Nếu không có giọng văn cay chua, những lối tỷ-giao xừ-nữ của ông Phụng không chắc gì chúng tôi có gan đọc một mạch đến hết quyển truyện.

Cũng như « Thanh-niên S.O.S. » của Trương-Tử hay « Những năm mộ của thanh-niên » của Lê-Thanh « Làm Đi » là một bộ tiểu-thuyết có cái đầu đề rất kích thích, rất kêu.

Chúng tôi đã được đọc bộ « Prostitué » của Victor Marguerite. Chúng tôi không phiền hà V. Marguerite về lối đặt đầu đề. « Prostitué » đã đem lại chúng tôi một thỏa-mãn hoàn toàn khi gặp quyển sách lại.

Nhưng đối với quyển « Làm Đi » của Vũ-trọng-Phụng, chúng tôi, sau khi đọc nó, không có cái cảm-giác tương tự như khi đứng ở hàng sách mua nó.

Chúng tôi như hơi mắc mớ hơi cái đầu đề.

K.T.Q.

DỪNG HAY

KHÔNG DỪNG

thuốc **MANH**

Ái mà không công nhận thuốc **MANH** của nhà thuốc Đại-Quang. Muốn cho dặng ăn mau tiêu, ngũ ngon giấc, làm việc nhiều, không biết mệt nhọc.

Thuốc **MANH** giúp sức mau lẹ. bởi bổ khí huyết cấp kỳ. Một ve thuốc **MANH** hòa với nửa lít rượu trắng hay là rượu chát trở nên một ve rượu bổ rất quý. Uống mùi ngon ngọt, diệu dàng, thơm tho mà lại kém giá.

Bán tại : 27 Tổng đốc Phương Cholon. — Tél : 30 055
231 rue d'Espagne Saigon. — Tél : 21.316
và các nơi đại lý khắp cả ba kỳ

MỘT NHƠN TAI CHUYÊN MÔN

TRỊ BÌNH HO LAO

Ông **TRẦN QUANG-MINH** ở Càng-quê

Tôi là người Ấn-độ, lâu nay không tin dùng thuốc Annam. Gần đây tôi có nghe nhiều người đồn thuốc ho lao và đau tim của thầy Trần-quang-Minh, nhà số 45 bis, Route Communale n° 21 : ngã tư Cây-queo Giadinh, ngang sân banh Bình-hóa rất hay. Vợ tôi tới mua rồi ép tôi uống, không để nội đêm đó tôi bớt ho, bớt mệt, hết nóng ngực, tôi uống không đầy nửa tháng mà đàm đặc và nước nhót vương cổ hết dứt. Sau tôi lại chỉ cho người bạn đồng hương là M. A. Pacha buôn bán vải ở đường Tôn-đốc-Phương Cholon uống về bệnh lao cũng hết tuyệt. Tôi thấy phương thuốc Ho Lao của người Annam sao hay quá, nên để vào đây mà khen ngợi thật tình.

A. Abdoul Gafar

Bán hết toàn mới và hộ đ. hot Simili v.v.,
N° 10 RUELLE FRÈRES LOUIS — SAIGON

LÒNG RỘNG-RẢI CỦA NƯỚC PHÁP

LẦN THỨ NHỨT, CÓ QUAN THỐNG-ĐỐC « LỘ NỒI »

BAO GIỜ MỚI CÓ QUAN THỐNG-ĐỐC HAY KHÂM-SỨ « CỬ NGHỆ »

DẤU sao, chúng ta cũng người thổ-dân được cử làm **Thần** phải nhìn nhận rằng sĩ vào ngôi đền Bourbons. nước Pháp đối với Hơn nữa, ta đã thấy có mấy ông thuộc-địa cũng có ít nhiều phương-Thần-sĩ « lộ nôi » như Diagne, diện rộng rãi, chứ không quá hẹp như Candace từng được cất nhắc hồi như các đế-quốc kia. Nhứt là lên ghế phó-thượng-thor bộ thuộc-nước Pháp không có thói phân địa. chia khinh rẽ chủng tộc. Miễn ai Giơ tới phiên một ông « lộ nôi » có đủ tài năng tư-cách, có thể tin khác được hồ chức Thống-đốc, chắc rằng nước Pháp tin cậy trọng thay mặt nước Pháp, trong trấn dụng mình luôn, một thuộc-địa ở Phi-châu.



Ấy là ông **Félix Eboué** (hình in bên đây) mới được bổ đi lãnh chức : hống-đốc, cai-trị một địa-phương rộng lớn, giáp giới phía nam Libye và chung quanh hồ Tchad. Đây là hình quan Thống-đốc « lộ nôi » **Félix Eboué** hôm tháng Février rồi, từ giả Paris, ở phi-trường Bourget lên máy bay đi Fort-Lamy là nơi ngài trọng trấn.

Hôm ấy các báo ở Paris đều in hình dặng tin và tỏ bày độ-trọng vọng rãi của nước Pháp : lần này là lần thứ nhứt, một người da đen được Pháp - quốc bổ làm Thống-đốc thuộc-địa (*Gouverneur des colonies*).

Mang ơn nước Pháp khai-hóa bấy tám chục năm nay, giống người Việt-nam không dám tự khoe mình được hơn ai, nhưng hẳn không kém những người da đen thì phải.

Vấn-đề trung-thành với nước Bởi vậy chúng tôi muốn đánh Pháp là lẽ dĩ-nhiên, khỏi cần phải cái đầu hồi lớn : Đã có quan

Thống-đốc « lộ nôi », bao giờ mới có quan Thống-đốc hay Khâm-sứ địa như Sénégal, Martinique có « cử nghệ » ?

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vưng vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức **P mà**

HOI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916 vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI Hạng thành ở Đông-dương : 26 đường Chaigueau - SAIGON Chi-ánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp

Sở thương-mại Saigon 29

Giúp cho qui ngài đăng gây ra số vốn

500p.	mỗi tháng đong	1 p. 25	5 p. 000	mỗi tháng đong	12 p. 50
1.000	—	2, 50	6.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	7.000	—	17, 50
2.000	—	5, 00	8.000	—	20, 00
3.000	—	7, 50	9.000	—	22, 50
4.000	—	10, 00	10.000	—	25, 00

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 1.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mùng hạn (25 năm) nếu vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

ĐỔI CHỮ ĐỀ DẶNG, khối tổn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐẶNG VAY 90 % số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số báo kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hườn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần.....	455.000 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 Decembre 1937, gần.....	72.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

Số vốn đã đóng tất cả : Đông-sau và bát - động-sau ở Đông-Pháp tới ngày 31 Decembre 1937 2.403.548 \$ 30

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72 % dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIÊN (Propriétaire)
Hàng chế tạo quốc kều hiệu Phu-Lưu: đại-lý giấy tẩn thời
Hanoi và bốp dăm của các vị hoa-khỏi - Bán đủ các thứ
hàng tạp hóa Bắc-ky - Valises - Cartables - Thuốc Láo
Cỏ xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tỉnh
BAN SĨ BAN LỄ

Thưa quý ngài,
Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bôn tiệm
đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bôn
tiệm rất cảm ơn, nay bôn tiệm xin bà cáo để quý thần chủ
dặng rõ là bôn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở
tại Cần-thơ. Vây quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi
xin thương lượng với người quản-ly của bôn tiệm ở tại
Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho bôn tiệm, chúng tôi ở
Saigon cũng vậy. Nay kính cáo.
36, rue Marche - CANTHO - 106-111, rue Lagrandière - SAIGON

20 NĂM DANH TIẾNG
NAM-THAO-ĐU'ÔNG
59, Quai de Belgique - SAIGON
Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU
Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dông
Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

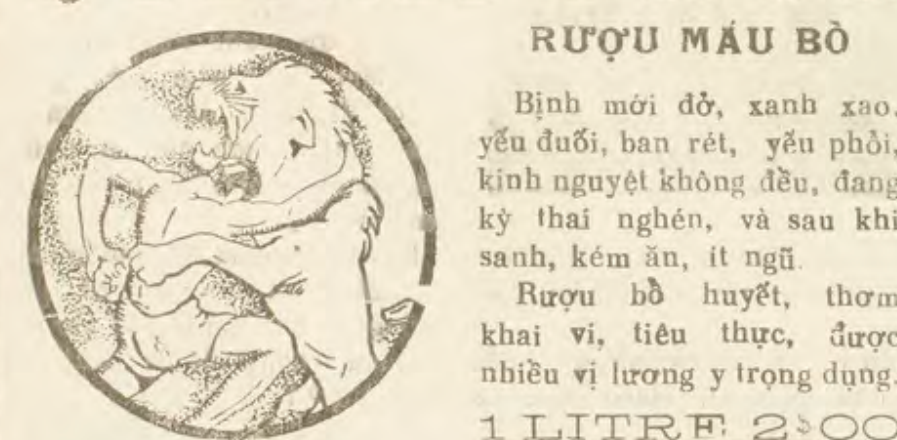


Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thần thể
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống
không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không
đều nước da vàng mết, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da
thật không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.
Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận
rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau
máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là dân bà có thai và sau khi
sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn-van-Cao
Docteur en Pharmacie
122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-TM) SAIGON

QUINAFORCE



Bệnh mới đỡ, xanh xao,
yếu đuối, ban rét, yếu phổi,
kính nguyệt không đều, đang
ký thái nghén, và sau khi
sinh, kém ăn, ít ngủ.
Rượu bò huyết, thơm
khai vị, tiêu thực, được
nhiều vị lượng trọng dụng.
1 LITRE 2.00

Pharmacie Vương-hữu Lê
114, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-núi)
Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân



VÌ SẠC MÂY LỤC NÀY CHIẾN-SỰ NGHE EM RU?

TƯƠNG-GIỚI.
THẠCH ƯỚC
HẸN TƯỚNG.
SÍ NAY MAI
VÀO BẮC-
BÌNH ƯỚNG
CHÉN RƯỢU
ĐỒNG-TÂM

MỘT tháng mây nay, chiến-
sự ở mặt trận nào cũng
thấy êm bình, chắc hẳn ai đọc báo
hàng ngày cũng nhận thấy chỗ đó.
Về phía Nhưt-bình, các mặt
trận khác họ an-bình bất-động,
đầy có Hải-nam-đảo thì họ đang
kinh-doanh xâm lược, cốt chặn
đường vận tải khi-giới của Tàu.
Lúc trước, nghe Quan-hộ Nhưt có
cái kế-hoạch đồng-thời tấn công
bốn ngả: Quảng-tây, Hồ-nam, Lan
châu, Trưng-khánh, nhưng hiện
nay vẫn chưa thấy khởi công mặt
nào.

Sự bất-động ấy tưởng không
phải họ kiệt lực và hết xu, như
người ta lầm tưởng. Hình như họ
có chủ-yết tính cách bao vây và chặn
bít các ngả tiếp tế khi-giới của Tàu
đã rồi bấy giờ mới đánh tới cho
mau thành công kết quả.
Có một vài tin Âu Mỹ mới rằng
Nhưt đang lo sắp đặt đối Nga vì
tình hình Nga Nhưt bởi này đang
nhau dữ lắm, có thể phát sanh đại
chiến trong tháng ba tháng tư này
không chừng. Đến đối Quân-hộ Nhưt
đã đem nhiều đạo binh tinh nhuệ
ở Tàu lên biên-giới Mãn-châu và
họ đã bố-trí để có thể vừa đánh
nhau với Nga, vừa tấn công Tàu
một lúc.
Có lẽ vì thế mà chiến-sự ở Tàu
lúc này bỗng dưng như vậy chăng?

CÒN về phía Tàu, gần đây tuy
có tin tức rộn ràng nào là
huyền huyền xom mây lục sư-đoàn
mới, nào là mua về 1000 chiếc phi
cơ và các chiến-khi tới tấp, nhưng
cũng chưa thấy phản-công được
mặt trận nào theo như lời quân-
hộ Tàu thường tuyên-bố.

Trừ ra có quân-đội du-kích
thì có hoạt-động ít nhiều ở chỗ
này chỗ kia, chứ quân-đội chánh
quy thì chỉ bài binh lập trận để giữ
chừng chừng giặc đừng tấn lên vậy
thôi. Nhưt là ở miền Tráng-sa
Nam-xương tỉnh Hà-nam binh như
quân Tàu đang giữ tới mấy chục
miếu lạn. Vì đây là mặt trận
hiểm yếu, nay mai nếu Nhưt tấn
công, thì vùng Hà-nam tất có đại
chiến.

Sự thiệt là quân Tàu chỉ giữ thế
tựa, chờ giặc tới mới dồn đánh
hay là chạy lui, chứ không đủ sức
phản-công mặt trận nào được.
Cổ-nhiên là Tàu kém về binh-



Đĩa đồ Trung-quốc chia ra 4 khu quân sự và 2 khu du-kích. Từ trái
xuống dưới là Bắc-sung-Hy, Trùng-Tiên, Ly-tôn-Nhơn và Trùng-Thành

lực, về khi-giới, lại kém cả tướng-
hùng vĩ-nhơn thiết lĩnh, mới đứng
tài nũa, thật khó nói chuyện phân-
vững được giữa hai giọng nước
ngược đang chùng nhau và làm cho
quân Nhưt còn phải mất ngủ mất
có tin đánh lấy lại phủ này huyện
kia, chỉ là mấy thành trấn nhỏ xiu,
và chỉ là công trận của quân du-
kích, chứ không phải đại-binh.

Có lẽ Trung-quốc chờ đợi vay
tiền Âu Mỹ cho nhiều mới trông
mong kế tiếp kháng-chiến được, vì
nếu không tiền thì lấy gì mà đánh?
Bị dồn ép vào mấy tỉnh tây nam ở
phía trong xa, tuy có nhiều nguồn
lợi thiên nhiên, song không phải
bằng cốc có thể moi đào lên được,
mà dân-tinh miền này lại nghèo,
không thể gánh vác nổi những
khoản binh-phí tây trời, thành ra
chánh - phủ Tàu lúc này chính là
lực túng tiền, thiếu tiền, cần tiền
lắm.

Và lại, chúng ta cứ lấy sự - thể
mà suy đoán, thì từ lúc Ung-tĩnh-
Vệ bỏ Trưng - khánh đi tới giờ, tuy
chánh - phủ vẫn nói cứng cỏi luôn
luôn, nhưng sự thật bề trong, chắc
có lắm nỗi khó khăn, bởi sự chia
rẽ xích mích lẫn nhau mà ra. Hai
phe chủ chiến và chủ hòa chắc
đang còn ngấm ngấm tranh đấu với
nhau. Phe chủ hòa như Ung, đã
đánh chưa được đa số đồng tình,
cho nên chưa nói chuyện mở cuộc
hòa nghị với giặc được. Song, phe
chủ chiến cũng không dễ gì kế tiếp
kháng - chiến theo như ý muốn.
Chánh - cuộc và các yếu nhơn ở
Trưng - khánh chắc đang bồi hồi
giữa chỗ có ngã ba.

Vây-cánh Ung và vây-cánh
Tướng văn đang găng nhau lấy lý
phải về mình. Còn phe Cộng cũng
đang lăm lét thừa cơ đánh đổ phe
Quốc-dân mà đoạt lấy binh-quyền
để một mình họ chủ-trương công
cước kháng Nhưt, và đoạt luôn cả
chánh-quyền để "xích-hóa" Trung
quốc.

Sư-tinh đa-loạn như thế, cho
nên chiến-sự về phía Hoa-quân
tắt phải chỉ giữ thế thủ là lẽ tự
nhiên, ta không nên lấy gì làm
lạ. Tướng-giới-Thạch là bậc anh-

Vây thì có chêm dẫu
DU' - HON - MU'U
mấy lần cũng đáng
A! dăm bảo rằng Hoa - binh
dùng chánh - sách "giền-
thổ" mới khi bỏ thành nào lui đi,
không để sót lại khi-giới hay vật
liệu gì cho bên giặc lợi-dụng được
nữa.
Tin Nhưt ở Quảng-châu mới rồi
nói rằng viên thiếu-úy Tùng - tinh
(chắc là con của đại-tướng Tùng-
tinh) đã khám phá được một nơi
bí-mật của người Tàu chứa khí-
giới ở phía tây thành Quảng-châu
1500 thước. Họ đào lên được vô số
súng đạn, tính giá đến 7 triệu đồng.
Té ra lúc Du-hon-Mu trở thành
Quảng - châu chạy đi, tuy có sắp
đặt thiêu-hủy những dinh-quan,
trại lính, kho đạn, trường bay,
cung là những lều đài to lớn,
nhưng còn kho chứa súng đạn
này không nổi lửa đốt đi này để
cho Nhưt binh vô được. Tự nhiên
họ sẽ dùng đạn ấy súng ấy để bắn
người Tàu chứ gì.

Vây thì cái tội của Du-hon-Mu
còn nặng thêm nữa, dẫu chêm đi
mấy lần cũng là đáng đời. Song
tắt phải chỉ giữ thế thủ là lẽ tự
nhiên, ta không nên lấy gì làm
lạ. Tướng-giới-Thạch là bậc anh-

Có ngàn Nhưt bắt cả Thiên- tân nhìn đời?

NGÀY 10 Mars, Nhưt-bôn họ
lệnh cưỡng bách lưu thông
tiền-tệ mới ở khắp Hoa-bắc và Hoa-
trung, thay thế giấy bạc cũ của
chánh-phủ Trung-trong phát-hành
bấy lâu.

Nếu các thương-gia ngoại-quốc
và tất cả thị-trường ở Thiên - tân
không chịu nhìn nhận giấy bạc ấy
mà tiểu xài thì sao?

Thì Nhưt sẽ trả thù bằng cách
bạo vảy tờ - giới, làm cho người
ngoại-khu nộp hối cho biết tay.

Báo Times ở Luân-đôn hôm 2
Mars đã tiếp được mật - điện từ
Thương-hải báo tin cho hay rằng:
ở chung quanh Thiên-tân tờ - giới
của Anh và Pháp, người Nhưt rìo
chấn và đặt giấy sắt từ-vi, lại đắp
một con đường bao quanh các tờ-
giới. Đến 10 Mars này chánh - phủ
Hoa-bắc thì - hành tiền tệ mới, nếu
kiểu thương Anh Pháp cư nư gì thì
Nhưt bao vây cả tờ-giới, không cho
tiếp tế lương thực. Họ quyết áp bức
ngoại-khu phải xài bạc mới, không
xài không được.

KHÔNG-TỬ và GIẤY BẠC NHỰT - BÓN NHẠC NHỜ TINH- THÂN AI - QUỐC CHO DÂN TÀU

MỘT người bạn tây mới ở
Thương-hải về đây, có nói chuyện
đưa chúng tôi xem
mấy tờ giấy bạc mới ở Bắc-binh do
người Nhưt phát hành non một năm
nay đi và sắp cường-bách tiêu dùng.
Bắc-binh từ khi lọt về tay Nhưt
mới để ứng phó với thời-kỳ kháng
chiến thứ hai.
(Coi tiếp qua trang 12)

Vây thì có chêm dẫu
DU' - HON - MU'U
mấy lần cũng đáng

A! dăm bảo rằng Hoa - binh
dùng chánh - sách "giền-
thổ" mới khi bỏ thành nào lui đi,
không để sót lại khi-giới hay vật
liệu gì cho bên giặc lợi-dụng được
nữa.

Tin Nhưt ở Quảng-châu mới rồi
nói rằng viên thiếu-úy Tùng - tinh
(chắc là con của đại-tướng Tùng-
tinh) đã khám phá được một nơi
bí-mật của người Tàu chứa khí-
giới ở phía tây thành Quảng-châu
1500 thước. Họ đào lên được vô số
súng đạn, tính giá đến 7 triệu đồng.
Té ra lúc Du-hon-Mu trở thành
Quảng - châu chạy đi, tuy có sắp
đặt thiêu-hủy những dinh-quan,
trại lính, kho đạn, trường bay,
cung là những lều đài to lớn,
nhưng còn kho chứa súng đạn
này không nổi lửa đốt đi này để
cho Nhưt binh vô được. Tự nhiên
họ sẽ dùng đạn ấy súng ấy để bắn
người Tàu chứ gì.

Vây thì cái tội của Du-hon-Mu
còn nặng thêm nữa, dẫu chêm đi
mấy lần cũng là đáng đời. Song
tắt phải chỉ giữ thế thủ là lẽ tự
nhiên, ta không nên lấy gì làm
lạ. Tướng-giới-Thạch là bậc anh-

Tháng 3 năm nay, chánh-phủ Bắc
binh sẽ bãi bỏ hết những giấy bạc
của chánh - phủ Trung - ương phát
hành trước giờ, mà thế vô - toàn thứ

KÊ THỦ SỐ MỘT CỦA QUÂN NHỰT HỒNG QUÂN DU-KÍCH

Ta nên biết qua lực-lượng và tài nghệ chiến-
trận của Bát-lộ-quân và Hồ-tướng Châu-Đức

TRONG những quân-đội Tàu
kháng chiến với Nhưt gần
2 năm nay, ai cũng nhìn nhận rằng
có tiếng, có tài, có mưu, có dũng
nhất là quân-đội nông-lân, dưới
ngọn cờ của Châu-Đức, Mao-trạch-
Đổng, Bành-đức-Hoài.

Năm sáu năm về trước, họ chống
cự với quân-đội Tưởng-giới-Thạch
luôn 10 năm trường, khiến thế-giới
phải trầm trồ chú ý.

Từ lúc Trung-quốc nổi lên kháng
Nhưt, Châu-Đức liền đem toàn đội
Hồng-quân hiệp tác với chánh-phủ
và lãnh cái nhậm-vụ du-kích Nhưt
quân ở miền Sơn-tây Hà-bắc.

Một nhà viết báo Mỹ, đã đi theo
Hồng-quân rộng rãi một tháng trong
vùng chiến trận, trở về kể thuật
nhiều chuyện thú-vị. Đó-giờ nên
xem cho biết hiện thời ở nước
Tàu duy có Hồng-quân mới thật là

giấy bạc mới, hoặc dân phải tiêu
dùng.
Bản in giấy bạc mới là bản của
nhà Thanh hồi xưa, giờ người Nhưt
sửa đổi lại ít nhiều.

Họ lại khéo bỏ dở tấm lòng từ
ái và tôn-cổ của dân Tàu, cho nên vẽ
bình những thánh hiền hào - kiệt
trong lịch-sử Tàu mà in trên giấy bạc
Giấy bạc 1 đồng in màu xanh
biếc, chính giá của bình Không-
tử, giống như bức tranh ta thường
thấy bán trong Cholon.

Giấy 5 đồng sắc đỏ, in hình
Văn-thiên-Tướng, là vị trung-thần
nghĩa-sĩ cuối đời Tống, đã chịu
chết dẫu chứ không theo hàng nhà
Nguyên.

Giấy 10 đồng, màu chàm, in
hình Quan-Vô, tức Quan - công
trong truyện Tam-quốc, bà con ta
không lạ gì.

Mấy ông Không-tử. Văn-thiên-
Tướng, Quan-Vô ở trên trời nếu
có linh thiêng, mà nghe chuyện
thế-gian có người in hình, dung
mình trên giấy bạc, chắc mấy ông
phải tức lắm. Vì sanh-binh mấy ông
cố ham muốn và hiểu biết tiền bạc
là gì đâu.

Hình như dân Hoa-bắc phần
nhiều cư nư, không tiêu xài thứ
bạc giấy này, vì của người Nhưt
in ra.

Người Nhưt tưởng mua lòng
dân Tàu bằng cách in hình Không-
tử Quan-Vô trên giấy bạc, nhưng
cố trư họ làm lấy, đáng giá 4 đồng
kỷ thiệt là họ nung nấu tâm can
ái-quốc cho dân Tàu mà họ không
đé. Chúng tôi tưởng dân Hoa-bắc
cứ nên tiêu dùng, cần chi mà từ
chối, vì mỗi ngày trên tay cầm tờ
giấy bạc ấy, tức là mỗi ngày có dịp
nhắc nhở hành-vi phục thù cứu
quốc của mấy ông Văn-thiên-
Tướng, Quan-vân-Trưởng cho họ
bất-chước mà!

Tháng 3 năm nay, chánh-phủ Bắc
binh sẽ bãi bỏ hết những giấy bạc
của chánh - phủ Trung - ương phát
hành trước giờ, mà thế vô - toàn thứ

Tháng 3 năm nay, chánh-phủ Bắc
binh sẽ bãi bỏ hết những giấy bạc
của chánh - phủ Trung - ương phát
hành trước giờ, mà thế vô - toàn thứ

Giao-sư Albert Bachha CHIROMANCIEN & MAGNÉTISEUR 115, rue Bourdais - Saigon

1) Dùng nhơn-điện (Magnétisme) trị tuyệt mọi chứng bệnh
(suyễn, rét, điên, bại, ho, ho lao, nhức đầu, đau bụng, lặn, đau
từ cùng) rất mau lành, dăm cam đoan.
2) Tiên-đoán quá khứ, hiện tại và hậu lai của đời người
một cách quá quyết chắc chắn. Bà con nên đến xem vận-mạng
của mình sang năm thế nào, sẽ rõ tài.
NOTA. Xin in 2 bản tay, cho biết tuổi, kèm thêm mandat
1p.00 và một miếng vải của đồ mình đương dùng, nội trong
một tuần lễ có quý-kỳ gởi đến.

Cam đoan trị tuyệt nọc bệnh phong-tinh chỉ có nhà thuốc chuyên-môn Lậu-giang : Phong tinh được cục

n° 4 rue Martin des Pallières (Saigon) Dakao
và n° 191 rue Frères Louis Saigon

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lã mủ, chỉ 5 vé thuốc số
40 giá mỗi vé 0p.60 là hết tuyệt nọc.
Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc bơm rửa mãi mà n'ng ngé
dây vẫn còn vì mủ thì dùng thuốc số 42 giá mỗi vé 0p.60, cũng chỉ 5 vé cam đoan
tuyệt nọc. Bệnh phong-tinh trị chưa tuyệt căn trong m'au của đờ độc (toxine) cho nên
sanh ra : nước tiểu vàng đục, đau lưng, điếc tai, mờ mắt, nhức mỗi gân cốt v.v., chỉ
uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYỆT TRÙNG (Toxi dépuratif) giá mỗi hộp 1p.50
thì m'au sẽ trở nên trong sạch, ca'c bệnh đều tiêu hết.
Nhập chữa báo kết có giấy giao kèo ca'c thứ bệnh phong-tinh đều nặng và lã đến
mấy chục năm hết tuyệt nọc.
Ở xa biên thư kể bệnh sẽ gởi thuốc lãnh hóa giao ngân, rất k'ia đ'c.
Đại-lý : Bazar Ven-Tân (góc đường Visot d'Espagne) sau Chợ-mới, Trùng-nguyên
Cát, 81 đường Charner (Saigon), Bch-Loan, 300 rue des Marins (Cholon), Bazar
Và-Lai (ngang chợ Tân-dinh).

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về
thương lượng nơi :

Tổng đại-lý : Dépôt KIM TIEN
n° 191 rue Frères Louis - SAIGON

CLINIQUE PELLERIN DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ 93 RUE PELLERIN - TÉLÉPHONE : 20.912

Trị các chứng bệnh dân ông và dân bà.
Trị bệnh bằng điện khí (Diathermie) và rọi kiến RAYON X.
Có nhiều phòng rộng rãi để các bệnh ở xa về nghỉ.

GIỜ TIẾP KHÁCH : Sáng từ 7 giờ tới 11 giờ
Chiều 3 giờ 5 giờ

Quý ngài muốn mua dón Guitar và Mandoline - Kêu và đẹp Xin mời lại HARMONIA. 23 RUE SABOURAIN - SAIGON



I rồi trong mây tạnh giá hui hui
Đét tiếng khải hoàn cơ m' mắt
Em lẳng tai nghe khải khúc đón
Ô kìa chi thấy... khoảng trời xanh

Tuy ăn uống khổ cực như thế, mà quân sĩ Bất-lộ hết sức chịu nhục nhằn, đầu gối lạy lạy cầu mấy họ cũng coi thường.

Sáng sớm dậy lên đường, ra đi, suốt tới chiều tới không nghỉ lúc nào. Cuộc sanh hoạt của họ hết đánh lại đi, hết đi lại đánh, đập đối như vậy cả ngày.

Tôi theo họ hành quân ròng rã 7 ngày, cộng lại đi cả thấy 720 dặm đường, chỉ có lúc nào cần ăn hay ngủ mới là lúc được nghỉ ngơi.

Đến ngày hôm thứ sáu, chúng tôi phải đi ngang qua chỗ binh Nhứt chiếm cứ ở bên đường xe lửa Chánh-thái mà vào giữa tỉnh Sơn-tây. Buổi chiều hôm đó, chỉ ngủ chừng 3 giờ đồng hồ rồi, binh - sĩ chỗi dậy ra khe suối tắm rửa xong xuôi, mỗi người đeo một cái bao nặng 40 kilô trên lưng, phải đi suốt đêm mới vượt ra khỏi phần đất nguy hiểm. Chặng đường này dài 120 dặm, phải trèo qua 16 ngọn núi có ngọn núi cao hơn 6000 thước.

Lối 1 giờ đêm, chúng tôi ở trên núi đi xuống, bị lũ lửa ngựa và lạc đà đi mạnh, làm vùng đá sỏi và cát bụi lên, khiến cho kinh-dộng toàn lính Nhứt canh giữ đường xe lửa ở xa cách đó 4 cây số. Họ chia súng ngay phía chúng tôi mà bắn. Trong lúc đó chúng tôi vẫn đi tới tự-nhiên, xem như vô sự.

Qua khỏi đường xe lửa rồi leo lên đỉnh núi ở trước mặt. Lúc bấy giờ quân-sĩ mới dừng bước tạm nghỉ, mỗi người ăn một miếng bánh khô. Thế là họ đi suốt 120 dặm đường tới đây mới ăn một bữa. Ăn rồi lại đi. Cho tới 7 giờ sáng hôm sau mới lại nghỉ.

Tôi tưởng hôm nay chắc là được nghỉ ngơi trọn ngày, ai ngờ đến chiều họ lại thương lộ nữa, đi cho tới đêm, bưng chài được 50 dặm đường.

LƯƠNG THẮNG MỖI NGƯỜI LÍNH CHỈ CÓ 0\$16

HÀNG cậu lính nào có nhà cửa vợ con. Chẳng có đàn bà con gái nào tới trại lính an ủi họ. Chẳng có gia-nhơn nào tới chúc mừng họ mỗi khi đánh thắng một trận.

Vậy thì có cái tinh-thần mãnh-lực gì khiến cho họ đoàn kết với nhau, thật là khó hiểu. Nhưng thiết họ nhờ có chánh-trị giáo-dục nung nấu tinh-thần tâm chí mỗi người đều nhân ái cương cường, thiết tha yêu nước.

Ái nấy đều phải nghe các vị trưởng quan diễn giảng về chánh-trị. Việc ấy giữa lúc hành quân xuất trận cũng không gián-đoạn bao giờ.

Hồng-quân có tới 6% biết chữ, thế là hơn các đội quân Tàu khác chỉ có 10% có học mà thôi.

Một lẽ nữa khiến cho quân lính Bất-lộ háng hái vui vẻ, là giữa quan trên với quân lính có tình - thần đối đãi nhau thật là thân yêu, dân chủ. Quan trên của họ chẳng có phẩm hàm chức tước gì cả. Họ xưng với nhau là « đồng chí » hết thấy. Quan ăn mặc cũng một thứ với lính. Bữa ăn cũng ngồi với lính ăn chung và lương tháng cũng chỉ có 16 đồng xu như nhau. Trừ ra có ông Tổng-tư-lệnh được nguyệt-bổng 3 cái 5 xu.

Mặc dầu đồng lương ít ỏi, sự sống vất vả, cái tinh-thần binh dũng tự-do tôi kéo 37 muôn 5 ngàn con em nhà nông vui vẻ sung vào Bất-lộ-quân.

Lương tháng 0p.16 của họ sai vật vẫn còn dư để thỉnh thoảng đãi bụng thì mua ăn một vài cái bánh bột gạo, bấy nhiêu đó họ đã coi như đồ xa-xỉ rồi.

(Còn tiếp)

QUÂN NHẬT PHÒNG SỢ người Tàu bỏ thuốc độc

Có mấy lần, tàu binh Nhứt bấy giờ họ mới hiểu rằng trước ghê Saigon, bà con ta đã họ vẫn « mua hờ », và cho là các người có đeo một bầu nước theo hàng bán trái cây kia lừa dối họ : từ đó, mỗi khi mua chuối già, họ để uống, và không hề ăn quả bánh lật vật ở ngoài đường bao giờ. Họ đi qua một bãi-cảng nào cũng giữ gìn cẩn thận như thế.

Huống chỉ bấy giờ họ đang dụng binh xâm lược bên Tàu, là nơi người ta thù ghét họ, khiến họ càng phải cẩn thận thận phận.



Quân Nhứt ngồi ăn cơm trên tuyết

Bởi vậy, ta không nên lấy làm lạ gì khi hay tin quân Nhứt ở nước Tàu, đầu là nơi họ chiếm lãnh cai-trị cũng vậy, đều đầu, họ cũng kén chọn rất kỹ các thức ăn, mỗi khi ăn thức gì cũng giữ thận trọng, chớ không khinh-suất bao giờ.

Quân Nhứt thích ăn nhứt là những thứ cay, như gừng, ớt, hồ tiêu. Khi họ chiếm được thị-trấn nào, cũng đi lùng kiếm những thứ ấy; bao nhiêu những gừng, ớt, hồ tiêu, bày bán trong chợ đều bị họ mua hết. Vào nhà nào, quân Nhứt cũng kiếm những thứ ấy; rất dồi những cây ớt, gừng, trong vườn, cũng bị họ tĩa hái lấy hết.

Kể đến chuối già cũng là thứ quân Nhứt thích ăn. Khi họ kéo đến nơi nào, cũng lục-lạo mua ráo bán các thứ trái cây. Khi họ mới tới chưa biết giá cả thế nào, mua mỗi nải chuối đến ngoài một đồng bạc. Hàng bán trái cây, coi đó là một món bở, có đi lùng kiếm mà mua về rất nhiều chuối già để bán giá cao cho quân Nhứt mà kiếm nhiều lời.

Về sau, bọn Hán - gian nói cho quân Nhứt biết cái giá đích - thực mỗi nải chuối già bao nhiêu tiền; phải đa nghi và giữ gìn sao được.

Có một thứ nữa mà quân Nhứt cũng thích ăn là món gà nướng. Thành ra, sau những món cay và chuối già, họ lùng kiếm ngoài phố trong làng có bao nhiêu gà đều mua hết. Họ mua mỗi món gì cũng trả tiền bạc phân minh, chớ không hề cướp giật của ai, như tin người ta thù ghét bày đặt.

Nhưng họ làm thịt gà vùng về, mà làm món ăn bằng thịt gà cũng vùng về nốt, cho nên họ bắt người Tàu làm thịt gà cho họ.

Cách ăn thịt gà của quân Nhứt cũng khác với cách của người Tàu, mỗi khi giết gà thì giết vài mươi con một lượt. Khi nào họ bắt người Tàu làm thịt gà cho họ, thế nào họ cũng đứng kèm bên cạnh xem và họ bảo người mổ gà moi bỏ hết mỡ, gan và lòng gà đi, rồi để cả con gà chưa chặt, đốt rơm lên mà họ mới ăn. Mỗi con gà, họ chỉ ăn « cặp tỏi gà » (2 cái đùi), còn những chỗ khác thì họ đem cho người làm gà hết thấy. Coi vậy cũng đủ biết người Nhứt có tính đa nghi chừng nào. Mà họ đi xâm lược đất nước người ta, không mỗi nải chuối già bao nhiêu tiền; phải đa nghi và giữ gìn sao được.

Thay mặt-tự HIEN LYNH

n° 215 RUE COLONEL GRIMAUD - SAIGON

Coi chữ ký, chữ viết, chỉ dẫn rõ ràng SỐ MẠNG của đời người, biết được việc Qua khứ, Hiện tại và Tương lai rất chắc chắn.

Bà con ta có thể tin cậy được, khỏi lạc lăm, khỏi thất vọng như đã coi những nơi khác.

Hãy mau mau viết thư, trong 5 ngày sẽ có quy kỳ gởi đến tận nhà. Tiền bút phí bằng mandat 0p.90 hoặc 15 có 0p.06 kèm theo với thư coi s.

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bàn đãi ván ván. Đại-lý nhiều hiện máy chạy dầu cạy, máy ch. m trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả m. m. m.

ÉTABLISSEMENTS

21, BD GALLIENI

(TEL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH.

Chức mồi!
Khởi ngữ!
Hãy uống

V. NGÂN.

Kim Tinh Đơn

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là: tay rung, trong lòng chổ hộp, sầu cảm, hay giận hờn tanh tưởi không chừng, đối hay rầy ra quạ quạ. Ban đêm hay thao thức, toan tính mơ-màng nhưng chuyên đầu đau. Trị những chứng hay như gần ban đêm, giật tay cơn trong khi ngủ, mỗi m. trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lung một nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc nặng trĩu nếu đêm nằm xuống thì bất oải, đau nhức về mắt, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thật hiệu nghiệm. Ngủ được ngon, mà sáng ngày được tỉnh táo vui vẻ. Những người có bệnh như đau đầu, đau mắt, và về hết tuyệt. Nước đầu tưở, uống một ve thì hết liền. Bàn bà có thai, mỗi m. đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN này lắm. Khi nằm cuở trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc V. Đ. Đ. Đ.

323 Marine Colons
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

Coi tiếp ở đây

Vì sao lúc này chiến-sự êm ru?

Nhà đương-cuộc quân-sự Tàu thì Tướng lui tuốt vào Tây-khang cho từ tiếng súng ở Lu-câu-kieu giáp ranh Ấn-độ để kế tiếp kháng bắt đầu nổ bùng lên, tới lúc: triệt bại Quảng-dông Hồn-khẩu, trải 15 tháng, ấy là thời-kỳ kháng-chiến thứ nhất đã mãn.

Giờ đây mới bước vào thời-kỳ thứ hai.

Theo nhà đương cuộc Tàu nói thời kỳ kháng chiến thứ nhứt, chỉ cốt tiêu hao thực-lực của quân Nhứt và dụ họ vào m. trong sâu.

Trong thời-kỳ này Hoa-quân ở vào địa-vị bị-động cho nên mỗi lúc bị Nhứt-quân áp bức quá thì Hoa-quân phải lui chạy.

Nhưng bây giờ mở ra thời - kỳ kháng chiến thứ hai. Hoa-quân muốn tranh lấy cái địa-vị chủ-động, vì tư này trở đi, chỗ đánh nhau phần nhiều có núi non hiểm trở, hình-thế ấy có lợi cho Hoa-quân hơn. Hễ Nhứt-quân càng vào trong sâu càng thấy nhọc nhằn khôn khổ, có lẽ Hoa-quân tranh được địa-vị chủ-động mà khiến Nhứt-quân trở lại địa-vị bị-động.

Bốn khu vực quân-sự có 4 viên danh-trưởng làm đầu.

Lý-tôn Nhơn lãnh chức tổng-chỉ huy nội chiến khu phía bắc sông Dương-từ-giang.

Trần Thành tổng-chỉ-huy chiến khu phía nam,

Trịnh Tiêm ở chiến khu tây bắc.

Bạch sung Hi ở chiến khu tây nam

Tướng-giới-Thạch ở giữa điều-khiển và tiếp ứng cả bốn phía.

Còn hai khu đặc-biệt du-kích là Hà-bắc, Sát-cáp-nhĩ và An huy Sơn-dông, Tướng ủy-thác cho ai không rõ, nhưng chắc khu trên thuộc về trách-nhiệm của Châu-Đức và Bất-lộ-quân, vì bấy lâu Bất-lộ-quân vẫn hoạt-động ở miền đó.

Tóm lại, Hoa-quân lần này xem ra tổ-chức kín đáo lắm, duy có sức kháng-chiến ra sao thì chưa biết.

Vì thời-kỳ kháng-chiến thứ hai chưa thật bắt đầu; để coi nay mai họ giao-chiến với giặc mới biết.

Hôm rồi ở Trùng - khánh có cuộc nhóm các ông nghị - viên Tham - chánh, Tướng-giới-Thạch nâng chén rượu và ước hẹn rằng nay mai sẽ cùng họ uống chén rượu đồng-tâm ở Bắc-bình. Để coi!

Hôm rồi ở Trùng - khánh có cuộc nhóm các ông nghị - viên Tham - chánh, Tướng-giới-Thạch nâng chén rượu và ước hẹn rằng nay mai sẽ cùng họ uống chén rượu đồng-tâm ở Bắc-bình. Để coi!

Hôm rồi ở Trùng - khánh có cuộc nhóm các ông nghị - viên Tham - chánh, Tướng-giới-Thạch nâng chén rượu và ước hẹn rằng nay mai sẽ cùng họ uống chén rượu đồng-tâm ở Bắc-bình. Để coi!

NGƯỜI LẤY 200 HAY 300 VỢ!

VỢ TỨC LÀ CỦA CẢI, LÀ DANH - VONG, LÀ
VOAI - QUYỀN CHO NÊN KÈ NHIỀU VỢ
CHỪNG NÀO CÀNG CAO SANG CHỪNG ẤY

PHI-châu mình mông bí-mật, có hai cái quán quân về tục hôn phối, khắp thế gian không có.

Một nơi có quán quân vợ lấy nhiều chồng. Một nơi có quán quân trái hẳn lại: chồng lấy nhiều vợ.

Chuyện trên, báo này đã có dịp thuật lại cho độc-giả nghe rồi. Có nọ lấy 7 người chồng là 7 anh em ruột. Họ thay phiên và giao hẹn nhau mỗi khi anh chồng nào tới nhà vợ — vì vợ ở riêng một nơi — thì để cây gậy ngoài cửa cho anh tới sau biết là « có kỳ đà ». Hôm nọ cả 7 anh chồng lần lượt tới mà không ai được vô, bởi ngó thấy một cây gậy đã dựng ngoài cửa mà anh nọ tưởng của anh kia. Chừng đủ mặt cả 7 anh chồng, họ mới biết là vợ họ đã thêm có anh chồng số 8. Vậy mà cũng nổi lên một vụ ghen tương đánh lộn lung-lung.

Giờ đây tới chuyện những anh chồng lấy nhiều vợ. Nhiều hơn cả vua chúa nước Tàu và nước Nam mình xưa.

Bởi trong xứ này tiền bạc hiếm hoi, cho nên 62 đồng rưỡi với họ có giá-trị quý báu như 500 đồng xứ Huế-kỳ hay là một ngàn ngoài ở xứ mình vậy.

Cả thấy bộ-lạc Yoruba chỉ có 60.000 dân, trên hết có ông vua cầm quyền thống trị. Nhưng ông vua ấy không được dân-chúng kính mộ bao nhiêu, chỉ vì lẽ ngài có 75 bà vợ thôi, tức là không vợ nhiều bằng dân. Trái lại, một vị trào-thần của ngài lại được dân kiêng sợ, vì lão có tới 200 vợ.

Mỗi năm tới ngày đại lễ, hoàng đế cùng các cụ đại-thần, các bậc danh-nhơn quý-tộc, bày cuộc đi du xuân một lần, cỡi quạt linh trắng, tiền hô hậu ủng, hết sức oai nghi. Từ vua tới quan, mỗi ông có lính hầu, che một cây dù tây, màu mè lòe loẹt, trên dù lại treo các đồ trang châu ngọc thạch. Các bà vợ đi bao quanh cây dù, nhảy múa ca hát.

Dân đứng coi đông nghẹt hai

Lẽ tự nhiên cũng có lúc các chị rầy rà cãi cọ nhau. Lúc đó, các chị phân bè kết đảng để bình vực nhau, đem hết miệng lưỡi và khẩu tài ra chọi nhau, mỗi người một tiếng, cũng đủ rùm róm bề nhà. Ngộ nhất là lúc họ giận dữ tranh luận với nhau, chỉ khoa tay múa chân như kiểu hát bộ, chứ không hề nín đầu bứt tóc nhau bao giờ. Có người được thấy mấy đám cãi nhau này phải chịu các cô có thiên tài về lý-luận và diễn-thuyết.

Giữa lúc trong nhà cả trăm bà vợ đang gây gỗ nhau như giồng tổ ba đào thế ấy, thì đức phu-quân ta làm thế nào?

Thưa, đức phu-quân cứ ngồi lý trên ghế, hút thuốc thở khói phi-phà, coi như vô sự hay không cần để ý đến.

Có đám tranh-hiện kéo dài đến hai ba giờ đồng hồ chưa dứt, thế mà đức phu-quân không lấy làm như đau đầu óc mới kỳ. Ấy là chưa nói tới lúc bấy giờ trong nhà, đũa nào bình mẹ đũa nấy, rồi cũng phát-sanh cãi cọ rùm rùm một lớp nữa.

Uầy vậy, trong nhà cũng có trật-tự trên dưới phân minh. Chỉ vợ cưới trước hết, làm lãnh-tự tất cả đám, gọi là « vợ đầu ». Còn các chị khác đều gọi là « vợ mua bán ». Suốt ngày, « vợ đầu » ngồi bên cạnh chồng, cùng chồng trông nom bàn soạn việc nhà. Sáng sớm nào cũng vậy, các chị vợ kia chỗi dậy, việc làm trước hết là ra trước mặt « vợ đầu » và chuch hai tiếng « A-khu », để tỏ ý kính cần.

Gọi là « vợ mua bán » vì các chị vợ ấy chuyên lo công việc làm ăn mua bán cho chồng.

Mỗi chị được chồng phát cho 5 đồng bạc lấy vốn làm ăn. Một người có đôi ba trăm vợ, thì số tiền phân phát ấy và tiền tốn hao nuôi nấng biết bao nhiêu mà nói.

Lúc anh chồng qua đời, sự-sản anh lưu lại, trọng yếu nhất, chính là đàn bà, lũ vợ của anh. Chừng ấy, họ bị phân chia cho anh em hay con cái của chồng, rồi bọn này đem bán đi với giá rất rẻ, chỉ tới 35 đồng một á là nhiều.

Người ở xứ này không nói chuyện ái-tình. Ví dụ một anh trai với một cô gái nào lên lúc thương yêu rồi rủ nhau đi trốn, hề người ta bắt được, liền quăng cả anh chị xuống biển là rồi.

Tuy là sanh trưởng giữa nơi muốn lấy bao nhiêu vợ tùy ý, nhưng không phải anh đàn ông nào cũng dễ lấy vợ được đâu. Theo số điều-tra dân-số mới rồi, trong số 100 người đàn ông có 47 người đàn ông và 53 người đàn bà, tức là cái đông hơn đực. Đã vậy mà những nhà quyền quý giàu sang quờ hết đàn bà về cho họ, thành ra lắm kẻ cũng khổ muốn cưới lấy 1 người vợ cũng không được.

X.Y.

Nên đề y

Quý ngài muốn có đồ trang sức vừa đẹp dễ, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

Ka-Quan

53, rue Vannier Saigon

Chuyên-môn mài và bán hột xoàn mới Đức-quốc

Ngang hông kho bạc. Chợ-cũ Saigon

BÁN MỘT BIỂU THÊM MỘT

hai thứ thuốc rượu bỏ hiệu ONG-TIEN.

Sâm-nhung dương tinh lữ (số 40)

uống với nước trà, hay là pha với rượu uống trị thận hư, huyết kém, dương khí yếu, nước mũi, đau lưng, di-tinh, đàn bà đau mau, kinh-nguyệt bất thường. Mỗi vỏ Up.60, pha được một litre rượu thuốc trị các bệnh trên hết sức công hiệu, hay là để dành trong các đám tiệc chẳng những thơm tao ngọt ngào, lại hết sức bổ Knoe.

Iam hương thông vệ lữ (số 41)

Ngâm được một litre rượu bỏ, trị nước mũi, đau gân, nhức xương, phong tê bại xuội rất công hiệu. Mỗi hộp giá Up.80.

Để đền đáp các thân-chủ có lòng chiều cõ đến các nhà đại-ly chi-cuộc và thuốc ONG-TIEN từ đây lâu nay.

Các nhà đại-ly, chi cuộc ONG-TIEN toàn xứ Đông-Dương đều ban một, tặng thêm một hai thứ thuốc rượu bỏ này và các thứ thuốc khác hiệu ONG-TIEN đều ban gia hạ ba chục phần trăm (30%) từ 15 Janvier đến 8 Fevrier 1939.

Saigon 228 rue d'Espagne, Dakao

186 Albert 1er, Cholon 59 Tổng

độc-phương, P.Penh 57 An-dương

Thảo tìm lại những ngày



Trị ngay bệnh DI-TINH

Thường nói rằng bệnh phong-tinh tàn phá rất ghê gớm, bạn có ngờ đâu bệnh Di-tinh tàn phá nào lại kém gì.

Mới có bệnh, đêm nằm ngủ mơ màng thấy giao-hợp với đàn bà, tỉnh vừa ra thì giật mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng-tinh. Trường hợp này không lấy gì làm nặng, đau lưng một ít thôi. Các khớp xương hơi rêm mồm, nhứt là xương sống và bại chũ vai. Bạn cho là thường và chưa chịu uống thuốc.

Một tháng qua, bạn không còn thấy giao hợp nữa, mà sáng dậy tỉnh ra lúc nào không hay. Người bạn học như học hơn lên, mắt mau, hai mí mắt có quầng đen. Đau lưng nhức mỏi. Đêm không ngủ được, thao thức trắng trọc suốt canh. Vừa chớp mắt là giật mình thức giấc. Ăn uống rất thất thường, trong bụng đầy hơi, lâu tiêu, người bôn uất.

Làm việc rất nề oải chán chờ. Không còn thấy lòng hăng hái và chỉ phần đầu của tuổi trẻ tiêu tan. Ấy là bệnh mới ở thời kỳ Di-tinh.

Bệnh càng ngày càng thêm đến Huột-tinh. Tinh ra lúc nào cũng được. Thương ra sau khi tiểu tiện. Tinh loãng gần như nước tiểu. Người bệnh Huột-tinh tuyệt-tự, rất giảm thọ và không khéo trị có thể đi lần đến bệnh lao.

Những người có bệnh Mộng-tinh, Di-tinh, Huột-tinh theo 3 thời-kỳ trên đây hãy trị ngay bằng thuốc Cổ-Tinh Ich-thọ-hoàn của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUAN Cholon bảo chế thì chắc chắn sẽ khỏi ngay.

Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh. Nặng hơn đến 5, 7 năm uống nhiều lắm 5 hộp thì không còn bao giờ tái trở lại.

Bạn sẽ thấy trong người dễ chịu, thọ hơn lên, ngày 1 giờ sau khi dùng hoàn Cổ-Tinh Ich-thọ đầu. Trong 2 ngày sau là thấy bớt đau lưng. Các khớp xương bớt mỏi, ngủ yên, không còn giật mình thức giấc nữa. Tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1 hộp thì người thấy khỏe nhiều rồi, làm việc hăng hái trở lại. Ăn uống ngon, lần lần sức lực phục hồi. Một hộp 6 hoàn giá 1p.00.

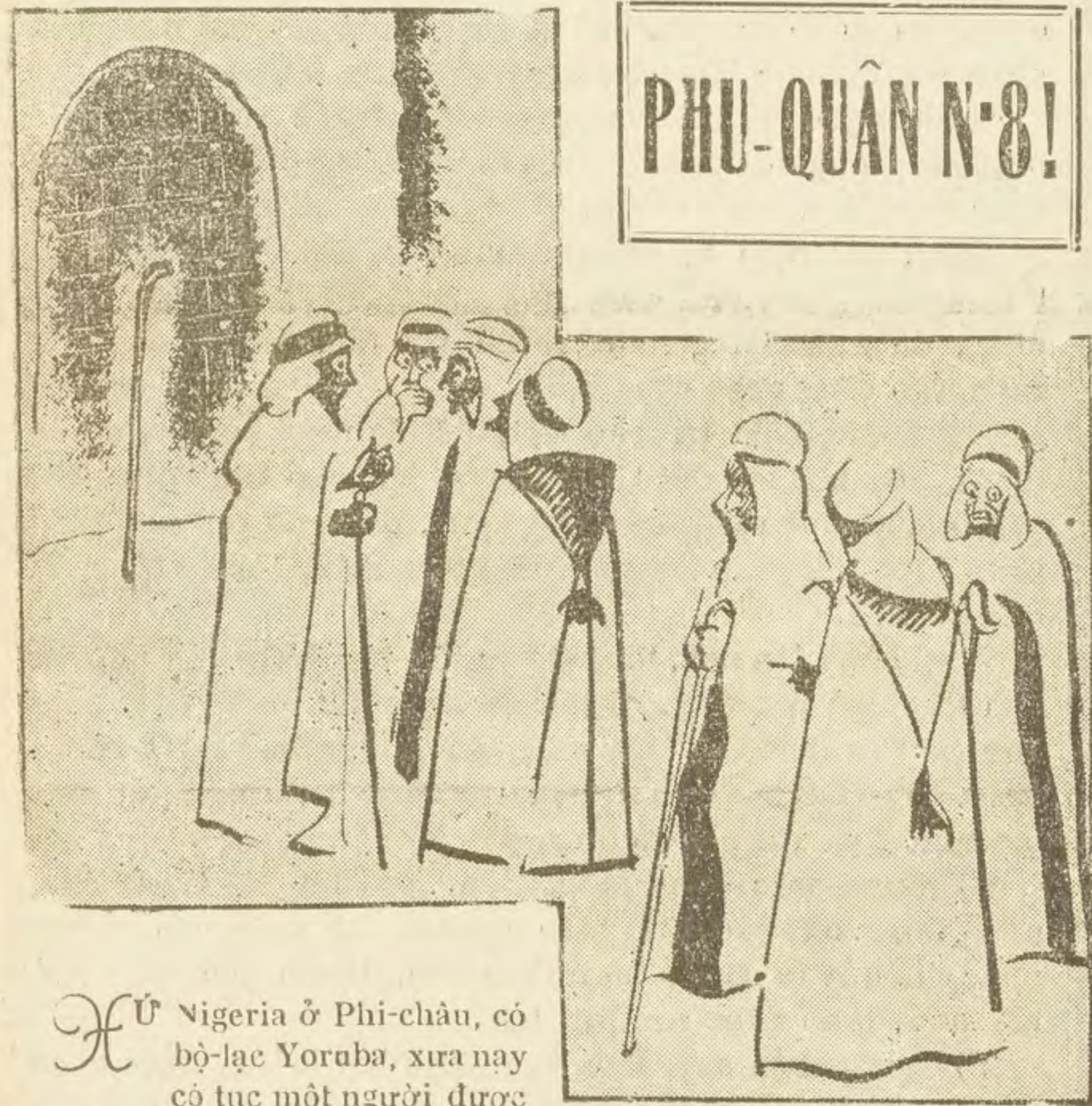
Nên đề ý. — Có nhiều thứ thuốc cũng trị bệnh Di-tinh, nhưng chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Cái đặc-biệt của thuốc Cổ-Tinh Ich-Thọ hiệu PHỤC-HƯNG là ở chỗ bệnh không bao giờ tái trở lại.

TRỪ BÀN TẠI

Nhà thuốc VÔ-DÌNH-DÂN

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Ohier PHNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

(Gởi contre remboursement khỏi cước phí từ 2 hộp).



PHU-QUÂN N-8!

H ở Nigeria ở Phi-châu, có bộ-lạc Yoruba, xưa nay có tục một người được

lấy bao nhiêu vợ tùy ý. Ai có vợ nhiều chừng nào thì địa-vị trong xã-hội càng cao quý chừng nấy.

Trong xứ này, ruộng đất cửa nhà tiền bạc đều không có nghĩa gì hết. Tại cũng không có nhà băng hay kho tiết-kiệm nào cho người ta để dành tiền bạc. Cho nên, người ta coi món tài-sản quý báu chắc chắn hơn hết, chỉ là lũ... vợ.

Những người phổ - thông, tầm thường, cũng có 10 chị vợ trở lên. Cao hơn một bậc, tới những người có 50 vợ, 100 vợ, là sự thấy có nhan nhân.

Chiếm giải quán - quân là anh Aroko, có tới 470 chị vợ. Tại xứ Nigeria, anh ta được coi là bậc đại-phủ vì có nhiều vợ, cũng như mấy ông 1 rần-trinh-Trạch, Lê-phát-An ở xứ mình có nhiều tiền của ruộng đất vậy.

Là vì mỗi lần anh ta cưới một chị vợ, tức thì mỗi lần hao tổn tiền bạc. Cưới một chị nào có rẻ lắm cũng phải tốn 62 đồng 5 cật. Ấy là số tiền anh chồng nạp cho nhà vợ. Trong số ấy tàn - nương chỉ được lấy 10 đồng làm của hồi-môn đem về nhà chồng mà thôi.

bên đường đi. Họ rất dễ ý đếm kỹ số vợ của mỗi ông, rồi đem về tụ họp bàn tán.

Có đều quái lạ này: con gái xứ khác, hay xứ mình đây cũng vậy, ngó thấy ai có vợ rồi thì không chịu lấy người đó; duy ở bộ-lạc Yoruba khác hẳn, các cô tuổi trẻ sắc đẹp, lúc lớn lên chỉ hy-vọng được lấy anh chồng đã có hàng trăm vợ rồi. Vì các cô cho là sự vinh diệu nhứt trên đời. Đến đôi khi nghe cha mẹ gả mình cho một anh chàng mới có đôi ba chị vợ thôi, thì các cô khóc lóc giận hờn, than mình vô duyên xấu số.

Trong nhà anh chồng, mỗi chị vợ có một căn phòng riêng. Nhứt thiết đồ ăn vật dùng đều động cả trong căn phòng ấy. Hàng chục hay hàng trăm chị vợ lấy chung một chồng, đều coi nhau như chị em bạn. Mỗi ngày, ai lo việc nấy. Chỉ nọ đi thăm bà con, chị kia đi chợ mua bán hay ra ruộng cấy bừa, người nào cũng lo làm công việc, chứ không như thói tục Đông-phương, đàn bà có chồng, chỉ cầm cung ở nhà.



Hai ông Huỳnh và Phan

lại đăng báo «Tiếng Dân» hầu hết đều bị thêm bớt sửa chữa lung tung, nhưng tác - giả cũng chỉ gặt đầu cười nhạt: «Ha, ha lão Minh-viên hẳn chưa đúng! Ước gì như thế chớ khang khái lắm như mình đâu được?» Ấy là người biết phục thiện chớ như kẻ khác thì mình đối của họ một chữ, họ cũng không chịu nữa là. Nhưng ta nên nhớ rằng cụ Huỳnh Thúc Kháng hay phải sửa đổi thơ văn của cụ Phan-bội-Châu là chỉ vì muốn tránh cái nạn trung ngôn nghịch nhĩ, chớ không phải lời van của cụ còn non nớt gì.

Tôi nói: Văn-chương của «ông già Bến Ngự» về tứ-lục thì hay thật, còn các điệu thơ khác, tôi thú thật, nhiều bài tôi đọc đi đọc lại hoài mà không nhận ra cái hay ở đâu và tại sao. Đến đối cũng không phải thấy gì là thơ mặc dầu nó vẫn như muôn nghìn thơ khác. Ông thầy họ Lê của tôi trả lời: «Thơ nôm của cụ Sào-nam thì vẫn không hay. Chính tôi đã nói với cụ như thế. Cụ cười: «Thơ mình thì lặc một như cầm gậy mà gõ thể đo, cứ để mặc nó như vậy, các ông đa sự muốn nó văn-hoa sao được?»

Ông Tùng-Lâm đọc lại lời nói ấy của cụ, nhái theo giọng Nghệ làm tôi cười nôn ruột. Ông lại nói tiếp:

— Thơ nôm của cụ không được chúng ta yêu mến mặc dầu, nhưng thơ chữ của cụ thì cũng tuyệt.

GIẢI LỜI CON GÁI ĐỀ THƠ TRONG CHUA

Luôn dịp tôi hỏi ông đã có khi nào được dịp xướng-họa với cụ bằng thơ chữ hay không?

Có, có lần Tùng-Lâm qua chùa Trương-vân, ở Huế, có đề bài thơ chữ. Sau đó ít lúc ông lại đến chùa ấy chơi, thấy sau bài thơ chữ của mình đề vách hôm nọ, bây giờ có nói theo một bài họa văn lại, ký tên dân bà. Ông Tùng-Lâm gạn hỏi huê-thượng ngài cũng vẫn nói là của dân bà đến viếng chùa họa lại, nhưng không được rõ người dân bà đó là ai, ở đâu? Ông tự lấy làm lạ người dân bà ấy là người nào ở đất Việt-nam ngày nay mà lại hay chữ như thế? Thấy bài họa lại hay hơn bài mình xướng lên, ông

Tùng-Lâm quả quyết là một chú dực nào đây mới được cái học lực đáng quý này.

Quả thế, sau dò xét ra chính là của cụ Sào nam bảo một nữ-sĩ ở Huế đem đến đề, gheo Tùng-Lâm nhà mình một chuyến chơi. Trong bài cụ Sào nam, khéo giả như lời ve-vãn, ngỏ ý muốn cùng ai hiểu thấu đạo phật kết làm anh em. Có lẽ ông Tùng-lâm có cặp mắt đa-linh, và cái nụ cười có duyên kia, cũng phải hồi hộp trong tức lòng!.. Và cũng mong cho người họa thơ mình là con gái thật! Bài họa như vậy:

漫把山毫較重輕
古來無壞那能成
三千塵果都虛夢
十八金剛是妙經
水面文章花覺性
山間笑話鳥忘情
箇中真諦誰能會
願向空門結弟兄

Dịch:

«Sông núi những đem sánh
trọng khinh
«Xưa nay không «hoại» có đâu
«thành»?
«Ba nghìn trần-giới đều hư
mộng!
«Mười tám kim-cương ấy diệu
kinh,
«Hoa nở mặt khe đường bết
tánh
«Chim nhảm tiếng khách dễ
quên tình
«Đạo thiên hiểu thấu nào ai tả?
«Xin đến rừng thiền kết đệ-
huynh.

Còn nguyên xướng như vậy:

業根何重福何輕
知是前因種已成
話劫徒披染海錄
指心偏慕法莊經
曾聞妄境人皆相
笑覺空門佛有情
祇恐禪机難見解
敢陪文室叩師兄

Hai cuốn sách có giá trị mới xuất bản

1.— Tắt đèn của NGÔ-TẮT-TỔ giá 0p.30

Nếu ở cái xã-hội Việt-nam này mà ai cũng, khi một mình một bóng, trông hoa đèn còn biết thẹn mình thì cuốn Tắt Đèn chưa đến nỗi phải ra đời. Ngay lúc thanh thiên bạch nhật mà còn có kẻ công nhiên làm những sự dâm ô, nửa là khi tối đèn tắt lửa!

Cuốn Tắt Đèn này có thể nói là một cuốn phim tả-chân xã-hội, mà ở cái xã-hội Việt-nam, do tác-giả đã mắt thấy tai nghe viết ra. Mà viết cho câu văn chưa cay ý nhị, thì chỉ có ngòi bút của Ngô-tắt-Tổ mới xứng!

2.— Làm di của VŨ-TRONG-PHỤNG giá 0.60

Tại sao con nhà tử tế cũng đi làm di? Một câu hỏi không ai trả lời được, mà chỉ có cuốn Làm di, mà Làm di do Vũ-trong-phụng viết: sẽ trả lời được.

Cuốn Làm di này có thể nói là một cuốn giáo-dục tiên-thuyết, nếu người đọc nó muốn thật lòng nhận rõ.

Ở ra muốn mua cả 2 cuốn xin gửi 1p.00 cả cước, bằng có thơ gửi được, và để cho: Nhà in MAI-LINH Hanoi

Dịch:

«Nghiệp căn sao trọng? phúc
sao khinh?
«Tự biết «nhơn» xưa, «quả»
đã thành
«Nhắc chuyện bề-côn chỉ mở
sách?
«Giữ lòng từ thiện thích xem
kinh
«Từng nghe coi mộng người
trông tướng
«Mới biết cửa không phật có
tinh
«Chỉ sợ đạo thiên khôn hiểu
thấu
«Tòa sen châu chực hỏi sư-
huynh.

TÔN-VĂN CỨNG TRỌNG CỤ SÀO-NAM TA

Ông Tùng-lâm nói:

— Hân ai cũng thấy bài của cụ Sào-Nam hay hơn bài tôi chớ? Nhưng vậy bao giờ cụ cũng khiêm-nhường cũng giả nói bài của tôi hay hơn.



Cụ SÀO-NAM

Tôi đáp: Bài của tiên-sinh toàn dùng chữ trong sách Phật, ai có xem sách Phật mới hiểu rõ nghĩa và biết là hay, còn bài của cụ Sào-Nam đọc lên dễ nhận thấy cái hay hơn.

Tiên-sinh nói: Bài của tôi, cái câu «Thoại kiếp đồ phi tang hải lực» là nhờ cụ chữa lại, chớ nguyên của tôi là «đồ thiêm tang hải lệ». Còn bài của cụ, cái câu «Thủy diện văn-chương hoa giác tánh» nguyên của cụ là «hoa ngộ đạo» mà tôi xin cụ đổi lại, cụ lấy làm vui lắm. Phàm khi nghe ai nói phải thì cụ không hề cãi bao giờ. Ai được hân hạnh ngồi nói chuyện với cụ trong chốn lạt, cũng phải công nhận rằng cụ là người rất nhã nhặn, dễ thương. Tôi kính mến cụ cũng như một ông cha vậy! Chẳng những cụ đáng cho ta kính mến mà thôi, đến người Tàu như Tôn-Văn sanh-thời cũng trọng cụ. Xem nội một bức ảnh cụ chụp lúc ở Tàu, có cả Tôn-Văn và một vị yếu-nhơn khác nữa của Tàu mà Tôn-Văn nhường cụ đứng giữa thì biết.

Tôi nói nếu cụ Huỳnh-thúc-Kháng có qua Tàu thì chắc cũng được người Tàu kính nể, tôi nghe rằng cụ nhớ dai lắm phải không?

— Ôi thôi, lại nhắc đến ông lão ấy, thật là cả một kho sách, xem một quyển sách, ông nhớ từng chữ, từng số trang! Cái xem hiểu thì nhớ đã đành, cái xem không hiểu như chữ Pháp mà ông cũng nhớ mới kỳ! Người ta phàm đã thông minh thì ít hay nhớ, ông này đã dai nhớ, lại thông-minh, ĐÀU-TIỆP

N° 2

TAM-TINH-HAI-CÂU BỒ - THẬN - HOÀN

MUỐN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biện cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là: Tâm, Can, Thận, Phế, Thận, và Tam-bảo là: Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I.— Năm chiêm bao thấy giao-cầu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà trên ra là bình nhẹ.

II.— Lúc đang ngủ không năm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bình nặng.

III.— Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rã mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bình rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều:

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá tr sức dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách «thủ dâm» làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, lú chi hải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là Tam-Tinh Hai-câu bồ-thận-hoàn, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây:

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chiến bất quyện, tiểu tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiêu sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thắt ngang lưng, tay chơn nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tể, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mảy mảy, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VÔ-VĂN-VÂN ĐƯỢC PHÒNG Thudaumot

Chi-nuộc Hanoi: 86, rue du Coton — Haiphong: 75, Paul Doumer — Hadong: 27, Bd de la République — Saigon: 229, rue d'Espagne

XEM lại những sách (của cổ-đạo, quan binh, hay nhà chánh-trị) viết về đoàn Pháp-binh chinh-phục Bắc-kỳ, sự muốn hiểu biết của chúng tôi không được thỏa-mãn về chỗ Lưu-vĩnh-Phúc tướng giặc Cờ Đen cứu viện nhà Nguyễn, đánh nhau với Tây. Vì sách nào cũng chép sơ sai, tôi tìm, cho đến tập « Dương-sự Thủy-mạt » của ta chép cũng vậy.

Chúng tôi dụng công lắm mới tìm được mấy món tài liệu này : « Lưu-vĩnh-Phúc lịch-sử thảo » của La-hương-Lâm ; « Trung Pháp Việt nam quan hệ thủy mạt » của Thiệu tuần Chánh, và « Đường cảnh Tùng thịnh anh nhựt-ký ». Trong mấy tập sách này có thuật nhiều chuyện lạ mà các sách kia không nói đến và thuật nay chưa ai biết. Như là có hồi Đường cảnh Tùng khuyên Lưu-vĩnh-Phúc nên chiếm lấy Bắc-kỳ của nhà Nguyễn mà tự làm vua, rồi dựa vào thế Anh mà chống cự với Pháp v.v.. Còn nhiều chuyện lạ khác nữa, ai quan tâm đến lịch-sử cận đại của nước nhà nên biết.

V. S.

súng đạn tới Văn-nam, rồi thừa dịp nói mình có ý muốn đi thăm dò Hồng-hà, xem tàu buôn có thể thông thương được không.

Lúc này, giặc Hồi đã yên rồi, tổng-đốc Lưu-nhạc-Chiêu tuần-phủ Sầm-dục-Anh đều không muốn để cho chủ lái buôn tây đi làm việc dò đường ấy.

Đồ-phổ-nghĩa liền đem lễ vật hối-lộ và đủ cách vận động đề-đốc Mã-như Long, chịu để lão đi dò thăm Hồng-hà và mua súng đạn riêng cho quân đội mình dùng.

Mã cho 30 tên lính đi hộ-tống Đồ-phổ-nghĩa xuống tới Mạn-hảo, ngó thấy một chiếc ghe lớn của Việt-nam từ dưới ngược lên, lấy làm mừng lắm, vì đó là dấu tỏ rằng giòng sông Hồng-hà có lẽ rộng sâu,

pre cũng nói cho Đồ-phổ-nghĩa biết rằng tàu tây chưa có quyền được chạy trên sông Hồng-hà. Bởi vậy ngài khuyên Đồ-phổ-nghĩa cứ nên dùng giấy tờ hộ-chiêu của Trung-quốc đã ban cho mà xin trào đình nước Nam cho phép đi qua Hồng-hà thì phải hơn. Bệ nào vua quan nước Nam cũng phải kiêng nể Trung-quốc.

Trước hết, Đồ-phổ-nghĩa đi tuốt qua Hương-cảng, mua 2 chiếc pháo hạm, một chiếc tàu hơi, lại mượn thêm một chiếc ghe lớn của Tàu và 170 thủy-thủ, rồi cắm cờ Trung-quốc lên, cuối năm 1872 chạy vô cửa biển Hải-phòng.

Quan trấn-thủ ta xét hồi và cự-nự, nhưng Đồ-phổ-nghĩa mặc kệ, không thêm dè dặt, cứ việc cho ghe tàu căng buồm thả máy phăng phăng chạy tới, thẳng lên Hồng-hà.

Đến Hanoi, Đồ-phổ-nghĩa mới đưa công-văn của chánh-phủ Văn-nam ra trình. Quan tổng-đốc Hanoi không dám cản trở, chỉ kiểm có hạch hỏi sao không có hộ-chiêu của quan nguyên-soái Phú-lăng-sa ở Nam-kỳ phát cho. Đồ-phổ-nghĩa đưa luôn hộ-chiêu ấy ra nữa, khiến quan ta hết lối cản trở, đành để cho đi tự do.

Lên tới Bắc-ninh, Thái - nguyên có lính Tàu đồn trú, nhưng ngó thấy là ghe tàu vận tải khí-giới cho Văn-nam, họ cũng cho đi. Quan

dân ta lúc ấy, phần nhiều có lên lúc mua bán với Đồ-phổ-nghĩa.

Đến tỉnh Sơn-tây, nghe quan ta hăm dọa binh lính Cờ-đen hung-dữ, Đồ-phổ-nghĩa bèn chuyển khí-giới qua 4 chiếc ghe lương, chỉ đem 39 thủy-thủ đi theo, còn bao nhiêu thì ở lại tàu binh, chờ đợi mình về.

Thuận buồm xuôi gió, lên tới Văn-nam, đề-đốc Mã-như Long thấy khí-giới chở tới cho mình, vui mừng khôn xiết, lại dùng công văn truyền bảo quan-quyền nước Nam «đề cho ghe tàu Đồ-phổ-nghĩa đi tự nhiên, không được trở ngăn làm khó gì cả», rồi sai lính tiễn đưa Đồ-phổ-nghĩa trở về Việt-nam.

Bận về, lão mua đồng và thiếc của Văn-nam chở đầy 4 ghe về Hanôï bán lại cho ta.

Thế là người Pháp tìm ra con đường nước từ Việt-nam suốt lên biên thủy Trung-quốc rồi.

Đồ-phổ-nghĩa thấy mới lợi to, quyết trở lên Văn-nam mua bán một chuyến nữa.

Lão thấy muối ở Việt-nam ta rẻ, còn muối trên Văn-nam mắc như vàng, cho nên có ý muốn chở muối của ta lên bán trên Văn-nam.

Nhưng việc chủ lái buôn tây làm vậy, phạm phạm lệnh cấm nghiêm của chánh-phủ Việt-nam. Trào-dình ta liền hạ lệnh cấm-chỉ người Việt-nam và dân Huê-kiến buôn bán với Đồ-phổ-nghĩa. Đồng thời kêu nài với Thanh-trào.

Thanh-trào tuyên bố không nhận mọi sự hành-vi của Đồ-phổ-nghĩa.

Lúc ấy, Đồ-phổ-nghĩa bỏ ngay hiệu cờ Tàu mà kéo hiệu cờ Pháp lên, một mặt hăm he công hãm thành Hanôï, một mặt đánh điện cầu cứu quan nguyên-soái Nam-kỳ.

Quan ta sai binh lính đuổi tống cổ Đồ-phổ-nghĩa đi.

Vì một con sông lớn, một chủ lái buôn, hai bên Pháp Việt sanh ra xích-mịch nhau và từ đó người Pháp quyết lòng chinh phục Bắc-kỳ vậy.

VĂN-SANH

Giúp người làm phước

Thuốc gia - truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn người bệnh ho lao, ho khạc ra máu, vàng, no khục khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thơ kềm mận-đạt cho M. TRINH-VĂN-TU, Ancien Instituteur à Hiệp-dức Myho eo sẽ thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3, 34

Vài trang

Lịch Sử

chưa

ai

biết...

LUU-VINH-PHUC

toan làm vua Bắc - kỳ

trong lúc va cứu viện nhà Nguyễn, đánh nhau với Tây

CUỘC thám-hiêm sông Cửu-long tuy thất bại, nhưng

Văn-nam có sông Nguyên-giang thông với nước Nam trở nên một việc cho người Pháp lưu tâm chú ý.

Lúc bấy giờ có một chủ lái buôn, người Pháp, tên là Jean Dupuis (sách ta chép là Đồ-phổ-nghĩa), đang lãnh chức quân - lý kho súng ở Hôn-khẩu, tức là làm quan với trào Thanh nước Tàu. Lão sẵn dễ tâm tham dò những đất biên-cương của Trung - quốc còn chưa khai phá, thì vừa có tin mới nói trên đây bay lọt đến tai. Giữa lúc ấy Sầm-dục-Tú tuần-phủ Văn - nam đang bận khoản lo

để cho ghe tàu lưu thông thuận tiện dễ dàng.



Đồ-phổ-nghĩa (Jean Dupuis) bận áo quan Tàu ngồi giữa. Phía sau là binh chủ lính annam, viên thông-ngôn Tàu và mấy người Bắc có quan hệ giao thiệp trong lúc Đồ-phổ-nghĩa đi mua bán để dò sông Nhì-hà.

NGUỜI Pháp chiếm cứ Nam-kỳ, cốt lập ra một nơi thương-nghiệp căn-cứ của mình ở Viên-dông để thông thương với nội-địa Trung-quốc, cũng như Anh có Hương-cảng; như Bồ (Portugal) có Ao-môn vậy.

Bởi đó, hồi 1863, chiếm lãnh Nam - kỳ rồi, người Pháp liền tổ chức ra những đội thám-hiêm, sai đi từ phía để dò xét địa-thể coi có con đường nào từ Nam-kỳ khả-dĩ thông lên nội-địa của Tàu được. Quả nhiên, họ dò xét đường sông Cửu-long (Mekong) đi ngược lên

I.- CON SÔNG MẮT NƯỚC

mãi thì tới sông Lan-thương tỉnh Văn-nam. Nhà đương-cuộc Pháp ở Nam-kỳ bèn giao cho hai tướng Doudart de Lagrée và Francis Garnier đem một đoàn thám-hiêm đi lo việc dò sông tìm đường này. Họ khởi hành ngày 5 Juin 1866.

Ban đầu, đoàn thám-hiêm dùng pháo-thuyền là tàu binh, bắt từ cửa sông Cửu-long đi ngược lên; song lên tới miền trên thì tàu binh không thể đi được. Họ phải dùng ghe thường của dân, mới vượt qua được những chỗ ghềnh thác nguy hiểm, rồi dò xét ra đường sông Cửu-long phải đi qua Miến-điện mới có thể vào được Văn-nam, mà đường lối xa xuôi; càng đi ngược lên, nước chảy càng mạnh ghềnh thác càng nhiều. Rốt lại đoàn thám hiêm lên tới thác Pak-lay thì phải bỏ thuyền đi bộ, trải muôn phần hiểm trở gay go, mới đến Văn-nam.

Xong việc này, ông Doudart de Lagrée chết vì nhọc mệt, chỉ còn Francis Garnier sống sót, nhờ có sức mạnh tuổi trai.

Đoàn thám-hiêm nhìn nhận con đường này không thể gì tàu buôn lưu thông vào nước Tàu được.

Nhưng cũng nhờ chuyến đi ấy, lên tới Văn-nam, tướng Francis Garnier dò biết ở Văn-nam có sông Nguyên-giang chảy xuống, thông với miền bắc Việt-nam. Có đều ông ta suy nghĩ đoàn trưởng Doudart de Lagrée đã qua đời, tướng Francis Garnier không muốn thám-hiêm đường mới một mình, bèn từ già Văn-nam đi Từ-xuyên, rồi vòng xuống Thượng-hải xuống tàu trở về Saigon phục mạng.

ngại về cuộc loạn Đồ-văn-Tú dấy đưa mấy năm rồi, quan binh đánh giết mãi không xong, chỉ sợ trào đình quở trách. Ông ta nghe nói quân lính Hồ-nam mấy năm trước đánh thắng được quân Thái - binh Thiên-quốc, toàn nhờ có nhiều súng tây. Sầm-dục-Tú tức khắc tàu về Bắc-kinh, xin Thanh-đế cho phép mình do Thượng-hải và Hôn-khẩu mua súng tây về đánh giặc Hồi-dân (tức là loạn Đồ-văn-Tú, lãnh - tụ dân Hồi ở Văn-nam).

Thanh - đế truyền chỉ cho tổng-đốc Hồ - bắc lo liệu việc ấy với Hỏa-được-cuộc ở Hôn-khẩu.

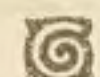
Đồ-phổ-nghĩa hay được tin này, vui mừng hớn hơ, cho là cơ hội đến rồi, quyết định thân hành xuống Văn-nam giao thiệp. Lúc đó nhằm tháng giêng năm thứ 8 của vua Thanh Đồng-trị, tây-lịch 1869.

Giữa hồi Đồ-phổ-nghĩa đến tỉnh thành Văn-nam, tướng giặc Đồ-văn-Tú ở Đại-lý-phủ đem rảo binh lực tới vây đánh tỉnh thành, tình thế nguy cấp lắm.

Nhơn dịp ấy, Đồ - phổ - nghĩa ra mắt tuần phủ Sầm-thục-Anh và đề-đốc Mã-như-Long, hết sức bày tỏ tài hay sức mạnh của súng đạn tây-phương, nếu mua về nhiều cho quân lính Tàu dùng, thì chỉ trong 3 năm, dám quyết giúp yên được giặc Đồ-văn-Tú.

Đồng thời, Đồ - phổ - nghĩa pho bày cả những mối lợi mở cuộc thông-thương ở trên Hồng-hà (cũng là Nhì-hà).

Hai họ Sầm Mã đều chịu là việc phải kể hay, liền phú thác một tay Đồ-phổ-nghĩa đi mua súng tây về cho mình.



Năm 1871, Đồ-phổ-nghĩa chở

Viết máy hiệu L'abeille

Kiểu tối tân — NGÔI VÀNG 18 CARATS
đựng trong hộp rất mỹ-thuật giá rất rẻ 3\$50

có cả compte - gouttes
Bán sỉ do nơi nhà sách
ĐỒ - PHƯƠNG - QUẾ

31, Ayiateur Garros - SAIGON
11, Tổng-đốc-Phương - CHOLON

Hiệu đồng hồ
NGUYỄN - CHÁNH - TRÚC
Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet - Saigon
Lãnh sửa đn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v.v.

AI HO?

Lúc này trời có hơi lạnh những người phổi yếu hay mắc chứng ho. Nếu quý vị có ai ho, nên dùng THUỐC HO bao sấp hiệu ÍCH - NGUON - ĐƯỜNG, danh tiếng hơn 60 năm; không có thứ nào bì kịp, vì nó trị đủ các chứng ho, đau ho lâu năm, hoặc đàn bà ho sảng hậu, trị lệ như thần, còn như mới ho, ho gió, thì uống một vài hườn thấy hết, đảm cam đoan.

Giá mỗi hườn 0p.15
Nota : Con nít, Phong, ban, đẹn, ọc sữa, ỉa nước, ho nóng, đau bụng, khóc đêm, làm kinh, v.v. thì dùng thứ CHÁU-PHÁCH-TÂN, hiệu ÍCH-NGUON-ĐƯỜNG, công hiệu cấp ky. Giá moi ve 0p.20. Các iem thuốc Bắc đều có bán.
Tổng phát hành : 95
Phunhuân-Saigon.

CUỘC DU-LỊCH TỪ NAM CHÍ BẮC

21 — 5 giờ chiều về Saigon
22 — Đi trên xe
23 — 11 giờ về tới Saigon

Trên xe khách du lịch dùng bánh mì, hoặc cơm nhồi, cơm rang, lap xuong, cá mòi hộp, hột gà chiên, pate, gà quay, thịt bò rôti, v.v. Đến nơi có đem người theo nấu cơm, ăn cơm có rượu chát hoặc la biere. Sẽ mượn một toa xe riêng. Trên xe có để ghế nhỏ, cho mượn 1 đồng bạn đi, 1 đồng bạn về, tiền cho mượn ghế để giúp hội phước thiện.

Mỗi buổi sáng đều có dọn cafe sữa bánh mì, hột gà, hoặc cháo sữa hột gà.

Đến Nha-trang đi viếng sở Cá và viện Pasteur, chiều xem Tháp bà Thiên-Y (Ruines de Ponagar), và ra Hòn-chông hứng gió biển. Đến Huế ở nhà hàng Morin hay là ở dưới dờ, ở dờ bớt tiền. Đi viếng lăng đức Khải-Định, Tự-Đức, và Minh-Mạng, điện Cần-chánh, điện Thái-hòa, Musée Khải-Định, xem lễ Nam-giao, vô xem hội Chợ tôi trả tiền, ai muốn đi viếng nhà thờ Lavang cũng được.

Đến Hanoi ở nhà hàng, ai có bà con không an ở tại nhà hàng tôi xin trả lại mỗi ngày 1p.00. Ở Hanoi đi xem công-nghệ Hà-dông và hăng đồ bát ở Thanh-tri, chùa hai bà Trưng, Nghĩ-a-dịa, học xá học-sanh và nhà hội tương-tế Nam-kỳ.

Đi viếng hồ Hoàng-Kiểm, hồ Trúc-Bạch, Hồ Tây, chùa Trấn-Quốc, chùa Quan-Thánh, chùa Một

Đi viếng sở Cá và viện Pasteur, chiều xem Tháp bà Thiên-Y (Ruines de Ponagar), và ra Hòn-chông hứng gió biển. Đến Huế ở nhà hàng Morin hay là ở dưới dờ, ở dờ bớt tiền. Đi viếng lăng đức Khải-Định, Tự-Đức, và Minh-Mạng, điện Cần-chánh, điện Thái-hòa, Musée Khải-Định, xem lễ Nam-giao, vô xem hội Chợ tôi trả tiền, ai muốn đi viếng nhà thờ Lavang cũng được.

Đến Hanoi ở nhà hàng, ai có bà con không an ở tại nhà hàng tôi xin trả lại mỗi ngày 1p.00. Ở Hanoi đi xem công-nghệ Hà-dông và hăng đồ bát ở Thanh-tri, chùa hai bà Trưng, Nghĩ-a-dịa, học xá học-sanh và nhà hội tương-tế Nam-kỳ.

Đi viếng hồ Hoàng-Kiểm, hồ Trúc-Bạch, Hồ Tây, chùa Trấn-Quốc, chùa Quan-Thánh, chùa Một

Đến Hanoi ở nhà hàng, ai có bà con không an ở tại nhà hàng tôi xin trả lại mỗi ngày 1p.00. Ở Hanoi đi xem công-nghệ Hà-dông và hăng đồ bát ở Thanh-tri, chùa hai bà Trưng, Nghĩ-a-dịa, học xá học-sanh và nhà hội tương-tế Nam-kỳ.

Đi viếng hồ Hoàng-Kiểm, hồ Trúc-Bạch, Hồ Tây, chùa Trấn-Quốc, chùa Quan-Thánh, chùa Một

Đi viếng hồ Hoàng-Kiểm, hồ Trúc-Bạch, Hồ Tây, chùa Trấn-Quốc, chùa Quan-Thánh, chùa Một

Cột, nhà bà Chánh-Tý, vườn Bách thú, Musée Finot, Musée Maurice Long, Hội-chợ thường niên.

4 giờ sáng đi Vịnh Hà-long, đi ngó Bắc-ninh, ghé xem đền thờ đức Trần-hưng-Đạo ở Kiếp-Bạc (Hải-dương), Đông-Triều, Uông-Bí, 9 giờ đến Hòn-gay, rồi đi ghe ra viếng Hang-Đình, Hang Đầu-Gỗ (Grottes de merveilles) và Hang Thường-Lương (nếu không sóng gió), bèn về ghé Hải-phòng đi xe xem hết thủy châu-thành rồi ăn cơm, 8 giờ về Hanoi nghỉ.

Đi là người ở Đông-Pháp tất nhiên đều ao ước được biết Vịnh Hà-Long và sông Hương núi Ngự. Với Vịnh Hà-long bao nhiêu sự tốt đẹp của thiên-tạo hiện ra trước mắt khách du-lịch, khiến cho ai đã đến đó rồi sẽ không bao giờ quên được cảnh thiên-tạo muôn phần tuyệt hảo ấy.

Quý ông, quý bà.

Tôi sẽ ráng làm sao cho quý ông quý bà luôn luôn nhớ tới quyền lợi của mình; những quyền lợi ấy là: vui vẻ, viếng đủ các đền hay, được người tổ chức lo lắng từ chút và đi đâu luôn luôn.

Tôi nghĩ ra đi, đầu sao trong một đôi khi quý ông quý bà cũng gặp dịp tốn hao vặt vặt, bất giác khi các ông các bà đã rảnh-rang, dư giả đi chơi gọi là trừ bù mấy năm cực khổ phấn-dấu làm-ăn, thì các ông các bà nên nhập vào đoàn du lịch nào được biết đãi nhứt là hơn.

Đi còn cha mẹ già nên dẫn đi chơi gọi là đền ơn trả thảo, ai có con còn tưng học nơi các trường cũng cho mấy trò đi chơi là thưởng công ăn học. Học trò đi phải có phép cha mẹ được remise 25 %.

Đã 4 phen tôi lo đưa 4 đoàn du-lịch đi chơi Hanoi. Lòng tin cậy

của các bạn du-lịch vẫn không phai. Ngày nay tôi xin thành thật mời quý ông, quý bà nào chưa hân hạnh được biết mà sẽ biến tên vào đoàn của tôi, sáng ngày đi đến nhà tôi trước uống chén trà sau bàn bạc đôi câu chuyện và ghi giấy cần cước luôn.

Mỗi đoàn có thợ chụp hình, mỗi khách được miễn 20 hình chụp chung.

Xin nhớ đem đồ lạnh theo.

NGUYỄN-KHAC-NUƠNG
Thương-gia, 98 Rue Lagrandière
Saigon

Lời thêm. Ngày 1 và 2 Avril có cuộc du-lịch Paksé, Paks ông Savanakhét và Thakhet. Giá 35p. và 60p.00. Xin viết thư hồi chương trình.



Các bà các cô rui bị bệnh đau máu, hư huyết, huyết bạch, ốm o, nên uống thuốc hoàn :
NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN
có bán khắp các tiệm thuốc bắc và các tiệm tạp-hóa.
Tổng phát hành : VINH-AN-HOÀ, 287 Marins - Cholon



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

Thuốc ĐIỀU-KINH trị bình
kém huyết của dân bà
hiệu NHANH MAI

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xầm, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Dân bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi ve 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhanh Mai đều có bán. Mua si lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện. Mua lẻ do các nơi đại-lý.

Thuốc Ho BỔ PHỔI hiệu
TRÁI NHỎ giá 0p.15
Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhanh Mai phát hành.

HỎI QUÝ NÔNG-GIA HỎI QUÝ ÔNG ĐIỀN-CHỦ

Mỗi năm quý ngài muốn cho ruộng được tốt, lúa trổng thà hãy nài cho được phân tro tày hiệu :



“CON CÁ”

(PHOSPHATES DU TONKIN)

Dùng phân hiệu « CON CÁ » là thứ phân rất hợp đất bòn xừ, là thứ phân tốt nhất giá lại rẻ. Quý ngài mau đến hỏi ngay nhà ông

NGÔ - TÀN - BỬU

Đại-lý của hàng :

« Société Nouvelle des Phosphates du Tonkin »
N° 18, Quai de la Marne — SAIGON

Hịch-lê ngâm thơ...

Sáu mươi lăm triệu dân Đại-Đức.
Hit - le tôi đây đứng bực nhứt.
Che phủ bầu trời chiếc áo nâu;
Đập tan quả đất bàn tay sắt.

Hòa ước Vết-xây xé nát rồi.
Quốc-liên đừng có nói lời thôi.
Các chú làm chi thì cứ việc;
Việc tôi, tôi cứ làm theo tôi,

Tôi cứ tha hồ tuyển thêm lính.
Lính tôi, tôi tập cho thiệt mạnh.
Tàu bè súng đạn cho sẵn sàng.
Ai hỡi làm chi, tôi sẽ tính.

Tôi tỉnh lên trời hỏi Ngọc-hoàng.
Có sao ép uống Nhật-nhĩ-màn.
Hoàng-đế Uy-liêm đầu thất bại;
Giờ tôi cũng đủ sức ngang tàng.

Tôi muốn lần mò xuống địa-phủ.
Bắt lão Diêm-vương đánh vài vố.
Dân-tộc Phổ-lỗ có hèn chi?
Mà lũ quỷ-sứ nhát nầy nọ.

Này này! Các chú đây mà xem!
Bọn Tiều-dồng-minh ai có thêm.
Ngựa sắt ta vừa bước tới Áo;
Áo đành chịu phận làm con em.

Kìa Tư-lập-phu với Tiệp-khắc!
Sức có bao lăm mà hực-hặc?
Chỉ dơ nhè nhẹ nắm tay lên,
Đủ thấy tan tành trong nháy mắt,

Nhấn cùng hai bác Pháp và Anh.
Khen khéo cùng nhau kết cãm tình,
Mu-nich chắc chỉ lời ước hảo;
Mà khoe gín giữ cuộc hòa-bình!

Hòa-bình sao được, hai bác ôi!
Thuộc địa nhà tôi mất cả rồi.
Dù muốn hòa-bình chẳng nữa cũng
Của tôi thì phải trả cho tôi.

Đáng nực cười thay bọn Do-thái!
Đạo đức chi bay mà nói đại?
Khôn hồn thì rước Chúa Trời đi!
Ở lại đất này thời bị hại.

Hãy còn một lão Sô-viết-Nga.
Đệ-tam, đệ tứ nói nghề-ngà,
Muốn cộng với ai thì cứ cộng.
Chứ đừng cộng bầy đến dân ta.

Ái bảo rằng tôi không ăn thịt?
Tôi thích ăn nhiều không ăn ít.
Nếu mà thịt hết cả năm châu!
E cũng chưa vừa bụng họ Hit.

Ái bảo rằng tôi không biết ve?
Tôi quyết ve cho được mấy me,
Bà già La-mã duyên vừa đẹp,
Cô gái Phù-tang ý đã mê.

Ái bảo rằng tôi rượu không uống?
Không uống vì chưa đến cơn muốn.
Vi chẳng tát cặn ngũ đại-dương;
Rượu chứa bao nhiêu nuốt cũng xuống.

Ái bảo rằng tôi không ham tiền?
Bạc vàng tôi trừ đã huyền-thiên.
Mà có ai cho vay khời trả;
Đầy xin ký cả bốn tay liền.

Ờ té ra:
Thiên-hạ người ta hay đồn hảo.
Họ nói mười voi không bắt xảo.
Duy có một mình Hit-le tôi.
Nói sao làm vậy không thêm-lảo,

HOÀI-NAM

KHÔN SÔNG ĐƠ CHET

nhưng muốn cho khôn thì
phải có đọc qua những sách
luật vô cùng cần kíp này:

DÂN LUẬT NAM-KY (chỉ về
rủi ro luật h cần biết cho một gia-đình
annam, in kỳ nhì rất đúng và đủ) 1.20

ÁN TÒA HỘ (40 vụ kiện về việc
hộ annam cắt nghĩa rất rõ ràng dễ
hiểu) 1.20

VIỆC LÀNG TÔNG (mỗi làng,
tông phải có) 0.70

LUẬT LAO ĐỘNG (mỗi người
làm chủ phải có) 0.70

Mua cả 4 quyển thì được bớt hoa
hồng 20 % Sách ấy đều của ông
Phan-van-Thiết, Cố-vấn Luật-sư,
n° 43 rue Aviateur Carros Saigon. Ai
muốn có-vấn về pháp-luật, làm đơn
hay lý-doan chỉ thì do đa-chỉ trên
đây. Mỗi lần hỏi về một khoản tốn 5
đồng. Ngoài ra, có làm việc gì khác
thì tính giá riêng tùy việc.

Thật người có học lực hoàn toàn

Tôi là Võ-trường-Thọ Transi-
taire 54 rue Jean Eudel Saigon có
đến coi tay nơi Phan Khá 32 rue
Hamelin. Ông Phan-Khá cho tôi
biết nhiều sự huyền bí trong đời
tôi: tôi tin thật ông là người có
học thuật hoàn toàn, nên có mấy
lời giới-thiệu cho đồng bào.

Ký tên: Võ-trường-Thọ
Transitaire 54 rue Jean Eudel
Saigon

Ái muốn rõ việc đã qua, việc sẽ
đến, xin mời đến Phan-Khá số nhà
32 rue Hamelin Saigon. Sẽ thấy tài
đoán tương của Phan-Khá. Sẽ thấy
những giấy tờ của các quan lớn
ban khen Phan-Khá. Giá coi tay
từ 1p.00 đến 2p.00.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI
bằng thuốc bánh
SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL tác có
ba thần hiệu đã thí nghiệm
về Bệnh Giang-Mai, thuốc
SIGMARGYL này chữa ngay
ở máu và ở các nơi bệnh
chứng tổn-thương, cả các thời-
kỳ của bệnh Giang-Mai. Không
quan-ngại gì, không tổn-hại
gì đến tí vi, thuốc này là một
thứ thuốc trác hay, có các tay
thầy thuốc chuyên-môn chứng-
thực và lại có công-hiệu:

HAY ĐƯỢC THUỐC TIỀN

Chỉ ra tại

LABORATOIRE CHIMIOThÉRAPIQUE

n° 2, Place du Théâtre Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các

hàng bảo-chế tây ở thuộc-địa.



Hôm nay 10 Mars

Pháp với Y rục rịch khai-chiến ở Phi-châu?

THỜI-cuộc Âu-châu mấy lúc
nay lại xôn-xao, rúng động
gần có cái không-khí, như cuối
tháng Septembre năm ngoái.

Hình như Mussolini âm-mưu
lấy võ-lực xâm-đoạt thuộc-địa
Tunis của Pháp ở Bắc Phi-châu.

giới không sao khỏi có chiến-tranh
phát ra. Bởi Y mưu đồ xâm phạm
Tunis, đến đối các lãnh-sự Y
ở Pháp đã mật-truyền cho kiều-
dân Y nên thu xếp về nước mình
trước ngày 10 Mars.

Song các nhà đương-cuộc Pháp
đã phòng-bị vững chãi đủ cả mọi
mặt.

Pháp đã thi-hành những phương
lược phòng-thủ Tunisie theo luật
giới-nghiêm, đã đem thêm nhiều
binh-đội ở Algérie qua. Đại-tướng
Noguès lãnh trọng-trách tổng chỉ-
huy các quân-đội ở Tunisie, đã đi
xem xét và án-trị quân-lính ở dọc
theo chiến-tuyến Maginot tại Ma-
rets (chiến-tuyến này chạy dài theo
ranh đất Tunisie và Libye của Y,
như hình in trên đây). Lúc này
nhà binh giữ-linh ở luôn trong
trại không cho ai về phép lâu.

Anh-quốc đã sắp đặt không-
quân để phòng-hữu-biến.

Tổng-thống Roosevelt nước Mỹ
đang nghĩ-mát ở Floride quyết
định bỏ-dỡ cuộc thừa-lương mà
trở về Hoa-sanh-tông « nếu như
hôm 10 Mars ở Âu-châu có chiến-
sự phát ra. »

Đại-khai-tin tức của báo Cyra-
no như thế.

Nhưng theo chúng tôi thiết-
tưởng: chiến-tuyến Maginot của
Pháp đặt ở biên-giới Tunisie kiên-
cố lắm, và lại binh-lực của Y ở
Libye hiện còn kém thua binh-lực
Pháp ở Tunisie, chắc Mussolini
chưa dám làm ầu bây giờ thì phải.



Tuần trước có những tin nói: Y
đã đem thêm binh-mã khi-giới
sang Libye (thuộc-địa Y ở bên
cạnh Tunisie), tập-trung nhiều đội
tàu ngầm ở Sardaigne và kêu nhiều
sư-đoàn lưu-hậu ra v.v..

Theo nguồn tin Đức hôm 3 Mars
thì tuần báo Cyrano ở Paris đăng
nhiều tin tức quan-trọng, như là
báo ấy nói chắc chắn rằng khoảng
tháng Mars này thế-

QUA QUYẾT THẬT HAY...

DƯƠNG MAI thâm căn cố đế mười mấy năm thầy kệ.
HUÊ LIỀU LINH ĐƠN SỐ 01 trừ tuyệt nọc cấp kỳ.
LẬU nặng nhẹ cách nào, mới củ bao lâu gặp thuốc
LẬU số 08 một giờ thấy nhẹ ngay.
LUC-SỨC-HÔI-SANH-HOÀN số 13 đã cải tử hoàn sanh vô số
Trâu, Bò, Heo Ngựa hay độc đặc.
Thuốc TOI GÀ số 29 trị bệnh gia điều thật hay, hay lắm.

Nhờ thuốc **DINH-THÀNH-SONG**

112, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

P.S.— Cần dùng đại-lý khắp Trung, Bắc.

THI TRƯỞNG TIÊU TỨC

GIÁ LÚA

Ngày 8 Mars 1939 theo giá lúa
ở các nhà máy Cholon bán nguyên
bao 68 ki-lô,
Lúa thượng-hạng: 4.75—4.90
Lúa hạng nhì: 4.60—5.41
Lúa hạng nhì 40% Japon 4.21—2.07
Lúa h. nhì 50/55% Java 4.34—6.73
Lúa thường dùng 3.40—3.43

GIÁ GAO

Ngày 8 Mars 1939 bán Inôn bao
60 k. 700.
Gạo số 1, 25% tấm 5.70—5.75
Gạo số 2, 40% tấm 5.35—5.40
Gạo số 3, 50/55% tấm 5.20—5.52
Gạo lúc 5% lúa 5.25—5.30
Tấm số 1, số 2 4.80—4.82
Tấm số 3 3.90—3.95
Cám trắng 2.45—2.50
Cám lúc 0.55—0.60

HEO

Mỗi 100 ki-lô 37,00—39,00

GIÁ BẠC

Taux Officiel 10f.00
Banque de l'Indochine 10. 00
Banque Franco-Chinoise 10. 00
Honkong et Shanghai 10. 00
Chartered Bank 10. 00

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

Ngày 8 Mars 1939 1p.15 1/2

GIÁ BẮP

Đỗ mỗi 100 ki-lô 0-0 Mars 9.50
Trắng (không định giá)

GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100 k. 14.00

GIÁ ĐƯỜNG

Đường cát trắng 100 27.50

GIÁ CAO-SU

Saigon 6-3-39 2p.66 mỗi ki-lô
Paris 6-3-39 cpt. fr. 55.66 14.56 k.
Londres 6-3-39 cpt. 6 d. p.v. 19/97
Londres 6-3-39 ter 5 d.
Singapoure 6-3-39 cpt. S.G. 0p.34
New-york 6-3-39 cpt. U.S. 16p.50

Năm điều kiện lợi cho những người dùng viết máy: 1. ĐẶNG mua y giá theo các xưởng chế tạo bên Pháp. 2. ĐẶNG lựa chọn tự do. 3. ĐẶNG khắc tên họ vào viết khỏi phải trả tiền công. 4. ĐẶNG bảo đảm 3 năm. 5. ĐẶNG lấy viết liền, khi viết máy có hư hao chỉ định, có thợ chuyên môn sửa và có đủ đồ thay phụ tùng



XIN LẠI
NHÀ NGHỀ:

TRAN-NGUYỄN-CAT

31, Boulevard Charner - Saigon
Tél. 21.229

tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 75)

— Còn sợi dây chuyền tìm ở đâu mà có ?

— Trong túi áo thầy Mãng !

— !...

— Có thiệt như vậy ! Về tới bót ngoài này viên cô Lolan biểu thầy móc hết đồ trong túi ra xem thì ngoài ra những món vật vụng và vài cục bạc có lẫn sợi dây chuyền ngọc-xoàn của cô Thúy.

— Không có lẽ !

— Nhưng có thật như vậy !

Kim-Huê không biết phải nói làm sao cô chỉ thở ra một hơi dài rồi lập lại ba tiếng :

— Không có lẽ !

Rồi với một động tha thiết, Kim-Huê khẽ nói :

— Tôi không tin có thật như vậy. Tôi xét dầu rằng Mãng có lòng tham đi nữa, thầy cũng không đang tay làm một chuyện như vậy. Xin ông hãy xét giùm và gỡ giùm thầy ra khỏi tiếng nhục nhã.

— Tôi xét, tôi gỡ cách nào ? Chuyện bằng có rõ rệt, đã vậy thầy Mãng không chịu khai một tiếng gì về chuyện sợi dây chuyền tất cả. Làm thỉnh tức là nhận tội ! Rồi cái cử chỉ của thầy làm cho ông có Lolan sanh nghi rằng vụ trộm nằm ngán đồng của ông hội-dồng Tiên cũng có lẽ thầy Mãng là tay thủ-phạm.

Ra dáng suy nghĩ, cô Kim-Huê nói :

— Ông nói rằng thầy Mãng không chịu khai ?

— Tôi phiên thầy ở chỗ đó !

— Ông có thể cho tôi thăm thầy hay không ?

— Được lắm ! cô vào thăm thầy là một điều hay. Cô nhớ ghé lại đây nghe !

Nói rồi ông Liêm nhận chuông, một người lính bước vô. Ông đưa cho người này một tấm giấy có mấy hàng chữ vắn tắt. Người lính dắt Kim-Huê ra khỏi phòng.

ĐOẠN THỨ 26

BỨC THƠ VỚI NGỌN LỬA

— Có !

— Tôi...

Tái ngộ bất ngờ. Vừa chợt thấy Kim-Huê, Mãng lạnh rùng cả mình. Cặp mắt nhìn cô không nháy rời cửa miệng bỗng đưa ra cái tiếng « có » ! như chán nản, như hối hận.

Đáp lời Mãng, Kim-Huê nói được một tiếng « tôi » rồi quá cảm động, hai dòng lệ chảy dài xuống mặt.

— Cô vào đây làm gì ? Mãng hỏi.

— Tôi muốn biết tại sao anh ra đi không nói một tiếng hơn thiệt.

Lặng thinh một lúc rồi Mãng đáp lời :

— Mỗi người đều có đời tư !

Lau nước mắt, Kim-Huê nói :

— Thế mà lâu nay tôi tưởng

rằng trong đời này không ai thương

tôi cho bằng anh, rồi ngày nay...

— Ngày nay cô mới biết tôi là một người khổ nạn.

— Không ! tôi không có tưởng như vậy ! Tôi không tin rằng anh khổ nạn bao giờ !

— Sao ! thầy Mãng có cho biết

đều gì không ?

Lấy khăn tay chấm nước mắt, cô Kim-Huê lắc đầu tỏ dấu thất vọng.

Cô vừa ngồi xong xuống ghế ông Liêm lại hỏi :

— Bữa dự tiệc tại nhà ông hội-

đồng Tiên thầy Mãng cũng đi một lượt với cô !

— Dạ phải.

— Rồi lúc nào thầy mới ra về !

— Lúc ấy... mấy giờ tôi không để ý nhưng tôi nhớ chừng thầy về trước tôi gần một giờ đồng hồ.

— Có cho tôi biết như ng người quen với thầy Mãng

— Thế thì cô quên rằng tại sao tôi ở vào chỗ này !

— Vẫn biết như thế nhưng dầu rằng anh là người thế nào đi nữa tôi cũng vẫn kính anh, yêu anh và tin nơi lòng anh.

Cảm động theo lời nói, cô Kim-Huê để nước mắt tuôn ra một lượt nữa. Trái lại Mãng tỏ như người vô cảm giác, anh mỉm miệng cười rồi nói rất tự nhiên :

— Kính tôi mà làm gì ! Yêu tôi mà làm chi ! Tôi là một tên trộm cắp, giả dối !...

Mặc dầu nước mắt vẫn còn ràn rụa, Kim-Huê nghiêm nét mặt ngắt lời :

— Tôi xin anh đừng nói những tiếng ấy nữa ! Anh hãy thương tôi !

anh hiểu lòng tôi mà tỏ thật những điều gì uất ức nơi lòng anh ! tại sao lại có chuyện xảy ra như thế này !

— Cảm ơn cô ! Nhưng tôi tưởng cô không nên biết đến chuyện của tôi !

— Tôi cần phải biết. Vì chuyện của anh là chuyện của tôi...

— Nếu không phải vậy thì tại sao lúc tôi hữu sự tôi báo anh

đừng tham dự vào anh lại bước mình theo rồi từ ấy những nay hề

mỗi lần tôi có điều gì tôi đều tỏ thật với anh để anh bày biện, anh chỉ vẽ, rồi bây giờ anh lại bảo rằng

chuyện riêng, của anh !

Lời nói của cô Kim-Huê làm động đến vết thương lòng, nhưng Mãng đã quyết lợi dụng hoàn cảnh

hiện tại để làm bài thuốc chữa bệnh, nên anh ráng dằn tâm không

để lộ sự đau đớn ra ngoài. Anh nói :

— Nếu cô thương tôi, xin cô chờ

hồi đến tôi đến gì nữa và tự hậu

cô cũng đừng tìm đến đây nữa.

Nói rồi Mãng quay-quả trở vô

phòng giam; người lính gác khóa

cửa lại. Kim-Huê trở lên phòng

việc của ông Liêm. Vừa thấy cô

ông hỏi.

— Sao ! thầy Mãng có cho biết đều gì không ?

Lấy khăn tay chấm nước mắt, cô Kim-Huê lắc đầu tỏ dấu thất vọng.

Cô vừa ngồi xong xuống ghế ông Liêm lại hỏi :

— Bữa dự tiệc tại nhà ông hội-

đồng Tiên thầy Mãng cũng đi một lượt với cô !

— Dạ phải.

— Rồi lúc nào thầy mới ra về !

— Lúc ấy... mấy giờ tôi không để ý nhưng tôi nhớ chừng thầy về trước tôi gần một giờ đồng hồ.

— Có cho tôi biết như ng người quen với thầy Mãng

— Thế thì cô quên rằng tại sao tôi ở vào chỗ này !

— Vẫn biết như thế nhưng dầu rằng anh là người thế nào đi nữa tôi cũng vẫn kính anh, yêu anh và tin nơi lòng anh.

Cảm động theo lời nói, cô Kim-Huê để nước mắt tuôn ra một lượt nữa. Trái lại Mãng tỏ như người vô cảm giác, anh mỉm miệng cười rồi nói rất tự nhiên :

— Kính tôi mà làm gì ! Yêu tôi mà làm chi ! Tôi là một tên trộm cắp, giả dối !...

Mặc dầu nước mắt vẫn còn ràn rụa, Kim-Huê nghiêm nét mặt ngắt lời :

— Tôi xin anh đừng nói những tiếng ấy nữa ! Anh hãy thương tôi !

anh hiểu lòng tôi mà tỏ thật những điều gì uất ức nơi lòng anh ! tại sao lại có chuyện xảy ra như thế này !

— Cảm ơn cô ! Nhưng tôi tưởng cô không nên biết đến chuyện của tôi !

— Tôi cần phải biết. Vì chuyện của anh là chuyện của tôi...

— Nếu không phải vậy thì tại sao lúc tôi hữu sự tôi báo anh

đừng tham dự vào anh lại bước mình theo rồi từ ấy những nay hề

mỗi lần tôi có điều gì tôi đều tỏ thật với anh để anh bày biện, anh chỉ vẽ, rồi bây giờ anh lại bảo rằng

chuyện riêng, của anh !

Lời nói của cô Kim-Huê làm động đến vết thương lòng, nhưng Mãng đã quyết lợi dụng hoàn cảnh

hiện tại để làm bài thuốc chữa bệnh, nên anh ráng dằn tâm không

để lộ sự đau đớn ra ngoài. Anh nói :

— Nếu cô thương tôi, xin cô chờ

hồi đến tôi đến gì nữa và tự hậu

cô cũng đừng tìm đến đây nữa.

Nói rồi Mãng quay-quả trở vô

phòng giam; người lính gác khóa

cửa lại. Kim-Huê trở lên phòng

việc của ông Liêm. Vừa thấy cô

ông hỏi.

Kim-Huê chậm rãi kể lại từ tên :

— Cô Thúy.

— Tôi biết, Cô Thúy lệnh-ái của quan đốc-phủ Xù ở Chogao.

— Cô Minh, cô Ngọc, cậu Antoine My, Marcel Trinh và đốc-to Lang.

— Trong mấy người ấy, người nào thường tới nhà cô hơn ?

— Lang.

— Bạn thiết của cô !

Kim-Huê bỡ thờ đáp lời :

— Vị hôn-phu.

Đường như ba tiếng « vị hôn phu » là một tia sáng giúp sức nhớ cho trí tưởng, ông Liêm nhủ mảy

rồi chòng chọc ngó cô Kim-Huê đương rầu rầu thất vọng. Trở lại ghế ngồi, ông nói :

— Có phải Maurice Lang chăng ?

— Dạ phải ! ông biết đốc-to Lang hay sao ?

— Tôi được biết là nhờ đọc

tấm thiệp mời...

Vừa nghe ông Liêm nói, cô Kim-Huê dửng dưng, mắt liếc ngó tấm

lịch treo trên vách, rồi dẩu dẩu đứng dậy xin cáo từ nhưng cũng

không quên Mãng, cô nói :

— Xin ông xét kỹ và tin nơi lời

tôi ! Chuyện thầy Mãng ắt có điều gì bí hiểm dây chớ chẳng không !

Xin ông liệu chước cứu giùm, nếu

phải hao tổn bao nhiêu tôi xin

chịu tất cả.

Ông Liêm mỉm cười rồi theo

đưa Kim-Huê ra khỏi cửa.

Từ sở mật thám về đường Mac-

Mahon không phải là xa thế mà cô Kim-Huê cầm lái chiếc xe hơi

về đến nhà mất hết mười lăm phút.

Thật vậy ! Cô Kim-Huê đã rồi trí.

Mấy câu hỏi của ông Liêm làm

cho cô nghĩ ngợi nhiều lắm ! Cô

trước !

(Còn nữa)

nghe rằng Mãng đã bị người ám

hại. Kể ấy không ai lạ. Chính là

người cô gần gũi với cô với Mãng

trước khi cô cùng Mãng vô nhà

máy. Nghi như vậy rồi có lẽ khác

khuyến cho cô ngờ rằng lời nghi

của cô không đúng. Nếu bảo rằng

Mãng có tội như thế là « không có

lẽ » thì với cái người cô nghi là

kẻ ám hại kia, cô cũng có thể nói

« vô lý » được.

Nghi, ngờ là một nỗi làm cho

cô rồi tri nên chạy quanh quẹo

lạc hết một khoản đường khá xa

mà cô không hay, đến chừng trực

nhớ lại cô trở về nhà thì đã mất

hết 15 phút.

Vô đến nhà Kim-Huê chưa kịp

thay áo ngoài, chỉ hồi phòng lên

đưa cho cô một bức thư và nói

rằng người đi thư báo là chuyện

gấp. Kim-Huê tiếp xem thấy ngoài

phong bì tuồng chữ viết bằng bút

chì, yếu ớt, không dễ tên cô, chỉ

viết : « chuyện kín, đọc gấp ».

Chị hồi phòng đã xuống lầu,

Kim-Huê xé phong-bì bốc thư ra

đọc. Cô vừa đọc được ba chữ đầu :

« Cô Kim-Huê ! » thì cửa phòng

mở toát, Lang xâm xâm bước vô.

Kim-Huê lấy làm bất bình cô toan

tỏ lời trách nhưng Lang vội hỏi :

— Cô đọc thư ấy chưa ?

Siết chặt bức thư trong tay cô

dấu cái sọ, cô dằn sự giận, cô hồi

trả lại :

— Thư gì mà anh hỏi ?

Lang mỉm cười và nói :

— Trong tay cô đó !

— Anh không được phép hỏi.

Thư riêng của tôi !

Lang vẫn cười :

— Cô chịu phiền cho tôi xem

trước !

(Còn nữa)

Câu tập cho ai mắc bệnh ho lao

Nguyễn văn một bức thư

Monsieur Lê-văn-Thành, đốc-phủ en retraite Phú-nhận Saigon

à Monsieur Trịnh-văn-Hào, Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne Tân-dịnh Saigon

Kính ông. — Tôi có đứa con mắc bệnh ho lao lâu ngày uống đủ thứ thuốc không hết, chỉ nhờ 3 hộp thuốc gia-truyền của Trịnh-hải-Long (nội tổ ông) mà hôm nay bệnh ho nó đã tuyệt. Thật rõ ràng là một phương thuốc hết sức hay. Tôi xin lấy danh dự mà đảm bảo và xin giới-thiệu cho ai mang bệnh nguy hiểm ấy nên mua dùng, khỏi lo tiền mất bệnh còn. LÊ-VĂN-THÀNH Secrétaire particulier du Gouverneur Général Pasquier đốc-phủ en retraite à Phú-nhận Saigon.

Mỗi hộp giá 3p.50 (uống nhiều ngày). Ở xa gởi mandat mua thuốc cho ông đốc-học Trịnh-văn-Hào theo địa chỉ trên đây.



◆ Hãng làm gạch bông của người Annam ◆

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ.

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hai-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »

BẢO-TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỘT
48, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone 21.098

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu NHANH MAI

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tai điếc, đau lưng mỏi gối, mình mẩy ốm nhom hay đi đêm, cũng là xón đất. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng bĩ hóp chán vẩn mặt mày. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHANH MAI Uống một tuần thì thấy sự tinh khiết phi thường, tinh khí đầy đủ, đảm cam đoan không hay trả tiền lại và thưởng các tiền phí. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa bảo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi hộp 0p.50. Do nơi nguyên-văn-Lương Boite postale n° 336 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-tử-Kính ở góc Chợ mới Saigon. Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi vỏ 0p 50

MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong đơn cù.

HỮI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bịnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi đảm cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy dổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỔ-HUYẾT: Trị tuyệt bịnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chân đê đầu tê đó, mặt mày tay chân nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỔ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mềc, đầu hay chán vẩn, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tính, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, đảm cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bổ: mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bổ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯƠNG

67 đường HUỖNH-QUANG-TIẾN (Cầu Rạch Bần) Saigon.
NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

Mới lại

DĨA BÉKA 1939

J. KELLER
72, rue Mac-Mahon
SAIGON

Những điều nên biết

1. GIÀ CẢ, HAY MỆT, MẮT AN NGỦ LÀ MỘT CÁI KHỔ



5. LÀM VIỆC NHIỀU BẮNG TRẮNG NGƯỜI MAU GIÀ



2. NGỒI CẦM CUI LÀM VIỆC SUỐT NGÀY, THƯỜNG PHẢI YẾU SỨC



6. ĐÀN BÀ XANH XAO KEM HUYẾT THÌ MẮT CẢ VỢ ĐẸP



3. ĐI XE ĐƯỜNG XA, MỆT NHỌC LẠM THẮNH LAO



7. NHỮNG NGƯỜI TRÊN ĐÂY NẾU DÙNG THUỐC CỬU-LONG-HOÀN VÔ-ĐÌNH-DÂN



4. NGỒI ĐANH BÀI CẢ NGÀY ĐÊM, NGƯỜI CĂNG GÂY ỒM



8. CHẴNG MẤY HỒM, SẼ TRẺ MẠNH, ĐẸP, LÊN CÂN VÀ TỐT, CHỈ LẠM



CỬU-LONG-HOÀN bán tại
VÔ-ĐÌNH-DÂN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4 rue Ohier PHNOM PENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

TẾT NĂM NAY

Các ngài ở Lục-tỉnh muốn lấy rượu bổ Néo-Toniq để ban dịp Tết xin viết thư cho biết trước không sợ trễ nải cách gửi kỹ lưỡng mau lẹ. Rượu bổ Néo-Toniq mua



tặng bà con rất quý rất sang, rất lịch sự, lại được khen lây.

Có bán trong các nhà thuốc Tây

ĐẠI-LÝ Pharmacie KIM-QUAN

90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

N.B. Thuốc và rượu bổ Néo-Toniq có gói cách lãnh hóa giao ngân.

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN
 CO CAP BANG VE-SANH VA VI-TRUNG-HOC
 Khai trương ở 68 đường Chasseloup Laubat
 • hiện giờ dời tại số 143 đường Larègnère
 Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
 và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lốt, ghẻ, lở, loét, phong,
 đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mề đay v.v... BỆNH MÁU :
 PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu
 sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lương, hạch, rết, kiết v.v... BỆNH
 VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông : CÁC THỦ LẬU, ống dài
 teo, bông dài, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà :
 huyết bạch, tử cung, giây chằng, chửa trứng, kinh kỳ bất
 thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.
 Ngày chưa nhứt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
 Có vài cái phòng để cho bệnh nhân nằm. Có máy điện
 nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

PHÒNG KHÁM BỆNH
 N° 8, rue Sabourin (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON
Docteur TRAN-VAN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
 de la Faculté de Médecine de Montpellier
 Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Sabourin
 Médiateur d'Hygiène Médicale Coloniale de l'Université de Pondicherry
 Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
 du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :
 Bao tử, Dạ dày, Gan, Mật, Nội tạng, Nước tiểu đường, Nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)
 Rọi và chụp hình bao tử, ruột và v.v.

GIỜ KHÁM BỆNH :
 Sáng mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Madame
Trương van-Huân
 200, rue d'Espagne. — SAIGON
 BÁN ĐỒ DỖ THÊU
 KEN, COTON LAINÉ (cũ) contre remboursement



Tin buồn

Madame Phạm-văn-Chinh, chính
 danh Nguyễn-văn-Nhan là nội trợ
 ông chủ tiệm hình Bel Photo ở
 Espagne Saigon đã tạ thế ngày 2
 Mars, hưởng thọ 30 tuổi.

Lễ an táng đã cử hành hôm 3
 Mars tại đất nội Bắc-tý Nghĩa-trang
 Bồn bảo kính lòng chia buồn với
 tang-gia — M —

Gánh hát mới

Ấy là gánh hát cải-lương Thái-
 bình của M. Phạm-văn-Thới và cô
 bà Ngưu nguyên là đào kép chánh
 của gánh Hữu-thành xuất thân,
 nay sáng lập ra một gánh riêng,
 gồm có những đào kép trứ danh.

Hôm tết đã hát trên Dakao rồi
 từ 2 tới 6 Mars hát tại rạp Thành-
 xường Saigon, hiện giờ đã dời về
 Bà-chiếu.

Ái ham mộ cải-lương đều nên
 đi xem gánh mới này cho biết công
 phu và tài nghệ của M. Phạm-văn-
 Thới.

Nên mua mau kẻo hết vì
 nói in lại lần thứ hai!

HỌC TIẾNG PHÁP
 theo lối thực hành
 (Ecole pratique de Français)

Có những mục cần dùng cho
 hết thầy mọi người muốn luyện
 thêm tiếng Pháp. Những chữ
 khó đều giảng ra quốc ngữ để
 cho người biết ít tiếng Pháp học
 cũng được. Sách dày hơn 400
 TRANG mà bán có 0p.80. Ở xa
 gửi 1p.00 (cả cước Recom.) để
 cho: Nhà in MAI-LINH Hanoi.

Ở Saigon hỏi: MAI-LINH 120
 Georges Guynemer (trước của
 tòa Tân đảo).

Đồng hồ đeo tay

Máy chạy ancre, vỏ plaqué or garanti, kiểu rectangle, cadran trắng
 số đen hiệu « COSMOS » giây da đeo tay thứ thiệt, giá : 8p.50
 gói lãnh hóa giao ngân.



Máy cũng như trên, vỏ métal chromé inoxydable, số lumineux,
 hiệu « ERGANE » kiểu sport giá : 7p.30.
 Viết máy plume rentrante incassable ngòi viết vàng và ngòi
 viết chai, agrafe de sûreté impendable giá : 2p.90, đen màu da
 cầm thạch màu đỏ marion, xanh.

QUAN-CHUA 21, rue Amiral Courbet - Saigon



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng
 như tuyết, rất tinh khiết, dễ
 cho các văn-phòng, ưa nhận
 dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN

446, rue Colonel Boudonnet
 SAIGON - Tel. : 21.475

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRẺ NHỎ

DOCTEUR Hồ-tá-Khanh

Ancien Interne des Hôpitaux
 Ancien chef de Clinique
 à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHÁM BỆNH : Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.

(Góc đường Colombari số 8 và Pellerin số 106)

TEL. : 20.369

TAM KỶ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CỤC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

BẢO CHẾ VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Mười lăm phương thuốc thần nguyệt không đèn, mình gầy vọc
 danh tiếng nhất trong nước :

Khâm ly bồ thận tinh số 34

Bồ khí huyết cho mấy người sức yếu kém.
 Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau
 như : ăn lâu tiêu, buồn, đau lưng, tê mỏi,
 nhức tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tĩnh, di
 tinh, huyết-tĩnh, tiết tinh. Các ông lão, bà
 lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa bệnh.
 Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam phụ lão ấu ai bệnh ho lao,
 ho thổ huyết hoặc lao ruột, lao
 gan hệ gặp thuốc số 35 này thì
 cũng như gặp thuốc tiên. Bệnh
 lao mà không gặp thuốc số 35 thì
 không có thứ nào trị lành được.
 Nếu bệnh nặng phải uống cấp với
 thuốc số 31.
 Một hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Thiên kim bảo thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai
 giúp cho người mẹ tránh khỏi các
 bệnh, được khỏe khoắn nhẹ nhàn
 vui vẻ, đến lúc đẻ được mau lẹ và
 bình an.
 Một hộp uống 6 ngày giá 1p.

Điều kinh bổ huyết số 26

Chuyên trị đàn bà con gái kinh

ốm, ăn uống không được, tay
 chân mỏi nhừ, thương có huyết
 bạch nhiều. Hoặc từ cung có bệnh
 rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà
 vì huyết suy rồi da mặt nhợt,
 khô, mệt, hình sắc buồn bực, dùng
 thuốc này trong hai tuần thì sẽ
 thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng
 đỏ. Thiệt là một phương thuốc rất
 quý báu cho phụ-nữ.
 Một hộp uống 6 ngày giá 1p.

Bạch đới hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh từ-cung
 bạch-đới có nhiều quí, uống thuốc không
 bớt dùng hoàn thuốc này để trong "cửa
 miệng" thì dứt được bệnh bạch-đới. Hiệu
 nghiệm lạ kỳ.
 Một hộp 2 hoàn giá 0p.60

Thần thông chướng tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn
 chưa sanh dễ lẫn nào, uống thuốc
 này thì trong hai tháng sẽ thấy
 linh nghiệm được như ý muốn.
 Đã có người có chồng năm bảy
 năm mà không có con uống chưa
 hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy
 có thai.
 Một hộp uống 5 ngày giá 1p.

Bình tân hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ 1 tới 16 tuổi, hay
 đau, trong miệng nóng nhiệt nhiều, lâu lớn,
 bao đêm ngủ đổ mồ hôi đầu, ó mầy, i. ăn,
 i. chơi. Hoặc trong miệng có ban trái, máu
 xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc
 này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh
 da thịt t. ở nếu tươi tốt nở nang.
 Một hộp uống 6 ngày giá 0p.60

Tứ quý hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho
 thường như ho gió, ho ban, đau
 ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách
 mấy uống cũng được.
 Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50

Sâm nhung bảo tào (Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn sâm,
 nhung, quế thứ thiệt tốt mà chế sấm tốt và hiệp với các thứ rẻ
 ra để bổ dưỡng thần thể. Sức bổ thuốc trên núi thật hay, cách bảo
 của sâm, nhưng là quí vô giá chế công phu phải trọn mười ngày
 nhưng phải là thiệt sấm thiệt đem mới thành hoàn thuốc, linh
 nhưng thì mới có giá trị. Đàn ông dùng được.
 Một hộp uống 2 ngày giá 1p.20

Mỏ kỷ hoàn

(Thuốc hổ số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh lậu, bệnh lao,
 bệnh rét rùng, bệnh chời nước, bệnh bao tử,
 thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyễn, v.v.,
 v.v. Có bệnh nước đau
 do trong mình máu không tốt khí uất gào
 yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh
 Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50

Tế sanh hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn uất.
 Thuốc này dùng những vị thuốc
 bổ dưỡng tạng phủ. Hệ ngũ tạng
 được điều hòa khỏe mạnh thì
 bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm
 ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ
 9 giờ thì tiêu được chớ không bợn
 dạ xột xa. Kỳ thai.
 Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50

Thuốc rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên
 trị các bệnh phong tê bại xuy.
 Thuốc này cũng bổ huyết và đổi
 máu xấu ra tốt. Thuốc chế bằng
 nhưng, quế thứ thiệt tốt mà chế sấm tốt và hiệp với các thứ rẻ
 ra để bổ dưỡng thần thể. Sức bổ thuốc trên núi thật hay, cách bảo
 của sâm, nhưng là quí vô giá chế công phu phải trọn mười ngày
 nhưng phải là thiệt sấm thiệt đem mới thành hoàn thuốc, linh
 nhưng thì mới có giá trị. Đàn ông dùng được.
 Một hoàn thuốc và bột quế 1p.
 (ngâm rượu uống 15 ngày)

Thuốc nhức đầu số 25

Bệnh nhức đầu tuy không phải là bệnh
 nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà
 thường mang bệnh này. Có bệnh nước đau
 do trong mình máu không tốt khí uất gào
 yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh
 Một hộp giá 0p.50

nhức đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh
 nặng uống nhiều ngày. Kỳ thai
 Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50

Thần hương tán số 9

Thuốc này trị ba chứng hay thần hiệu.
 Các bệnh : nóng lạnh, nhức đầu, cảm gió,
 đau bụng, ầu tã, bợn dạ, no hơi v.v., v.v.
 Uống thuốc này vào chừng 5 phút đồng hồ
 thì thấy hết bệnh liền. Muốn phòng bệnh
 nghiêm.

Một gói uống 2 lần giá 0p.20

Bảo an số 10

Con nít thì mập mạnh, chơi
 giỡn vui vẻ, đùa nào không được
 vậy là có bệnh và bị mất sức lớn.
 Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em,
 như là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em
 lúc nhỏ có bệnh mà không gặp
 thuốc hay trị cho thiệt mạnh thì
 trong mình nó còn bệnh hoài, lâu
 ngày thành bệnh hậu làm cho nước
 da vàng mét, lớn bụng, ăn uống
 không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi
 ngủ thì đổ mồ hôi đầu hay mê
 hay mớ. Thuốc số 10 này là một
 môn linh đơn của trẻ em. Có bệnh
 nhiều thế nào uống hết 2 hộp
 thì lành mạnh.
 Một hộp giá 0p.50

N.B. — Ở Saigon thì mua thuốc tại Tổng-cục, số 32 đường Catinat. Ở xa xin mua các nhà đại-lý. Đầu đầu cũng đồng một giá nhất định. Nơi nào chưa có
 đại-lý thì gửi thư mua lại Tổng-cục, thuốc sẽ gửi cách « lãnh hóa giao ngân », trong vài ba ngày thì có thuốc gói lời. Thư từ, tiền bạc giao thiệp xin để cho :
M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN Directeur Tam-Kỷ Dược-Phòng 32, Catinat Saigon.